



**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP III PETROLIMEX**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lập III Petrolimex;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Xây lập III Petrolimex ngày 14 tháng 4 năm 2022;
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết và Biên bản kiểm phiếu bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Xây lập III Petrolimex ngày 14 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1:** Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và chỉ tiêu kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2022, chỉ tiêu cổ tức năm 2022 là 0%.
- Điều 2:** Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
- Điều 3:** Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.
- Điều 4:** Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
- Điều 5:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, do lợi nhuận sau thuế bị lỗ nên năm 2021 công ty sẽ không chi trả cổ tức.
- Điều 6:** Thông qua quyết toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2021 và phương án thù lao, thưởng của các thành viên HĐQT, BKS, BDH năm 2022.
- Điều 7:** Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022, ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán.
- Điều 8:** Thông qua tờ trình về việc ký hợp đồng với các Công ty có người có liên quan.
- Điều 9:** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- Điều 10:** Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS Công ty.
- Điều 11:** Thông qua đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Vũ Lộc, đơn từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát của ông Đinh Minh Thắng.
- Điều 12:** Phê chuẩn kết quả bầu cử thành viên Hội Đồng Quản Trị Công ty CP Xây lập III Petrolimex nhiệm kỳ 2022-2026. Kết quả:

1. Ông Cung Quang Hà
2. Ông Nguyễn Sum



3. Ông Nguyễn Huy Nhân
4. Ông Nguyễn Hồng Kỳ
5. Ông Đào Quốc Hưng.

Phê chuẩn kết quả bầu cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Xây lắp III Petrolimex nhiệm kỳ 2022-2026. Kết quả:

1. Bà Lê Thị Hồng Mai
2. Ông Vũ Cường
3. Ông Ngô Hồng Phi

Điều 13: Tổ chức thực hiện:

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 4 năm 2022.
2. Các ông/bà: Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp III Petrolimex.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG *nh*
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



CHỦ TỊCH
Lê Huy Thủy





**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP III PETROLIMEX NĂM 2022**

Tên doanh nghiệp : CÔNG TY CP XÂY LẬP III PETROLIMEX
Địa chỉ : 2286 Huỳnh Tấn Phát, Ấp 3, Phú Xuân, Nhà Bè, TP.HCM
Giấy chứng nhận ĐKKD: 0302536580 cấp lần đầu ngày 31/01/2002
Thời gian họp : Bắt đầu lúc 08 giờ 00 phút ngày 14/4/2022
Kết thúc hồi 12 giờ 20 phút ngày 14/4/2022
Địa điểm họp : Hội trường Trung tâm bồi dưỡng chính trị quận 4, số 85-87 Tân
Vĩnh, Phường 6, Quận 4, TP.HCM

Chương trình và nội dung đại hội: Theo chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua

I- THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1- Khách mời :

- Đại diện Công ty TNHH MTV-Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex:
 - + Ông Phạm Ngọc Huỳnh – Chủ tịch Hội đồng thành viên,
 - + Ông Vũ Cường – Trưởng phòng Tài chính kế toán.
- Đại diện Công ty TNHH dịch vụ tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN):
 - + Ông Nguyễn Hoàng Hồ Nam – Kiểm toán viên.

2- Cổ đông công ty:

- Tổng số cổ đông theo danh sách do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 10/3/2022 là: 244 cổ đông tương ứng 5.000.000 cổ phần.
- Số cổ đông có mặt họp lệ (kể cả có ủy quyền nếu có) theo giấy mời họp: 27 cổ đông, nắm giữ: 4.646.902 cổ phần chiếm 92,94% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty tham dự. Gồm các cổ đông theo Danh sách đính kèm.

II. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI:

- Ban tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự Đại hội.
- Giới thiệu chủ tọa Đại hội và ban thư ký Đại hội:

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 có quy định về thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại đại hội đồng cổ đông, Đại hội hôm nay do: Ông Lê Huy Thùy- Chủ tịch HĐQT Công ty làm Chủ tọa và 02 (hai) ông là: Ông Nguyễn Sum - TT HĐQT; ông Cung Quang Hà - Giám đốc Công ty tham gia chủ tọa đoàn để cùng điều hành Đại hội;

Ban Thư ký gồm:

- Bà: Vũ Thanh Hương – Phó phòng Tổ chức nhân sự
- Bà Triệu Thị Lan Anh – Chuyên viên Phòng Tài chính kế toán

3. Chủ tọa giới thiệu nhân sự các Ban:

a. Ban kiểm tra điều kiện cổ đông bao gồm:

- | | | |
|-----------------------------|-------------------------------------|--------------|
| 1. Bà Lê Thị Hồng Mai, | Trưởng ban kiểm soát Cty | - Trưởng ban |
| 2. Bà Lê Thị Thùy Linh, | Trưởng phòng Tổ chức nhân sự | - Phó ban |
| 3. Bà Bùi Thị Thanh Mai, | Trưởng phòng Kinh tế dự án | - Thành viên |
| 4. Bà Hoàng Trần Như Quỳnh, | Kế toán trưởng | - Thành viên |
| 5. Ông Huỳnh Minh Phước, | Chuyên viên Phòng kế toán tài chính | - Thành viên |
| 6. Bà Triệu Thị Lan Anh, | Chuyên viên Phòng kế toán tài chính | - Thành viên |

Đại hội biểu quyết:

- *Tán thành: 100% số cổ phần biểu quyết dự họp.*
- *Không tán thành: 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.*

b. Ban bầu cử và kiểm phiếu bao gồm:

- | | | |
|-----------------------------|-------------------------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Phương Tuấn, | Trưởng phòng Kỹ thuật thi công | - Trưởng ban |
| 2. Ông Nguyễn Cao Cường, | Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng | - Phó ban |
| 3. Bà Hoàng Trần Như Quỳnh, | Kế toán trưởng Công ty | - Thành viên |
| 4. Bà Bùi Thị Thanh Mai, | Trưởng phòng Kinh tế dự án | - Thành viên |
| 5. Ông Huỳnh Minh Phước, | Chuyên viên Phòng kế toán tài chính | - Thành viên |
| 6. Bà Lê Thị Thùy Linh, | Trưởng phòng Tổ chức nhân sự | - Thành viên |
| 7. Bà Triệu Thị Lan Anh, | Chuyên viên Phòng kế toán tài chính | - Thành viên |

Đại hội biểu quyết:

- *Tán thành: 100% số cổ phần biểu quyết dự họp.*
- *Không tán thành: 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.*

4. Ban Kiểm tra điều kiện cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tính hợp lệ của Đại hội:

Đại hội đã nghe Ban kiểm tra điều kiện đại biểu thông báo về tiêu chuẩn đại biểu cổ đông tham dự Đại hội, báo cáo về kết quả kiểm tra điều kiện đại biểu:

- Số cổ phần phát hành là: **5.000.000** Cổ phần.
- Tiêu chuẩn tham dự Đại hội: Là cổ đông hoặc đại diện cổ đông của công ty.
- Các cổ đông và đại diện cổ đông có mặt tại đại hội gồm: 27 đại biểu, đại diện sở hữu cho 4.646.902 cổ phần, chiếm tỉ lệ 92,94% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Kết quả kiểm tra tư cách đại biểu: Tất cả các đại biểu tham dự Đại hội với tư cách cổ đông có đủ tiêu chuẩn đại biểu theo qui định. Những đại biểu đại diện cho cổ đông đều được ủy quyền hợp pháp bằng văn bản.

Căn cứ các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, tuyên bố: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Xây lắp III Petrolimex năm 2022 đã hội đủ các điều kiện để tiến hành và các cổ đông có mặt trong Đại hội này có quyền biểu quyết theo số cổ phần hoặc đại diện số cổ phần sở hữu.

5. Thông qua quy chế tổ chức Đại hội do ông Nguyễn Huy Nhân trình bày
6. Thông qua thể lệ biểu quyết tại Đại hội do Ông Nguyễn Phương Tuấn trình bày
7. Thông qua nội dung chương trình Đại hội do ông Nguyễn Sum trình bày.

Đại hội biểu quyết:

- *Tán thành: 100% số cổ phần biểu quyết dự họp*
- *Không tán thành: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

III. CÁC BÁO CÁO TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI:

1. Báo cáo kết quả quản lý điều hành, hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng, giải pháp năm 2022 do Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Phó Giám đốc công ty trình bày.
2. Báo cáo về hoạt động của HĐQT công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022 do Ông Nguyễn Sum-Thường trực HĐQT trình bày.
3. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán do Ông Nguyễn Hoàng Hồ Nam – Đại diện công ty kiểm toán AASCN trình bày.
4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả thẩm định BCTC năm 2021, chương trình kế hoạch giám sát của Ban kiểm soát năm 2022 do Bà Lê Thị Hồng Mai – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày.
5. Báo cáo thông qua đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Vũ Lộc và thành viên Ban kiểm soát của ông Đinh Minh Thắng do Ông Nguyễn Huy Nhân trình bày.

IV. ĐẠI HỘI ĐÃ THẢO LUẬN CÁC NỘI DUNG SAU:

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2021;
2. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư năm 2022;
3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021;
4. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và Phương án trả thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS và Ban quản lý điều hành năm 2022;
5. Chọn đơn vị kiểm toán năm 2022;
6. Về việc ký hợp đồng với các công ty có liên quan;
7. Các tờ trình sửa đổi, bổ sung: Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ quản trị Công ty.
8. Đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Vũ Lộc và thành viên Ban kiểm soát của ông Đinh Minh Thắng.

V. BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung sau:

- Nội dung 1:

Thông qua kết quả HĐ SXKD năm 2021 do ông Nguyễn Ngọc Thanh trình bày:

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2020	KH 2021	TH 2021	% KH	% cùng kỳ 2020
1	Sản lượng	303.683	300.000	108.857	36%	36%
2	Doanh thu	287.347	255.000	131.642	52%	46%
3	Tổng LN trước thuế	8.071	7.850	-7.892		
4	Tổng LN sau thuế	6.422	6.280	-8.586		
5	Tổng giá trị đầu tư	5.490	62.955	244	0,4%	4,4%

Đại hội biểu quyết:

- *Tán thành: 4.683.726 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.*

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Nội dung 2:

Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư năm 2022 do ông Nguyễn Ngọc Thanh trình bày:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	KH 2022 so với TH năm 2021 (%)
1	Sản lượng	222.150	74%
2	Doanh thu	199.500	78%
3	Tổng LN trước thuế trong đó: Phần xây lắp Hoạt động tài chính	7.249 2.249 5.000	51%
4	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	0%	%
5	Tổng giá trị đầu tư	96.470	39.537%

a) Về chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022:

Đại hội biểu quyết:

- Tán thành: 4.683.726 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

b) Về kế hoạch đầu tư năm 2022:

Đại hội biểu quyết:

- Tán thành: 4.683.726 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Nội dung 3: Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 do Bà Hoàng Trần Như Quỳnh trình bày. Trong đó tỷ lệ chia cổ tức năm 2021 là: 0%

Đại hội biểu quyết:

- Tán thành: 4.683.726 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Nội dung 4: Thông qua tờ trình quyết toán thù lao HĐQT & BKS năm 2021 và dự kiến cho năm 2022 do Bà Hoàng Trần Như Quỳnh trình bày.

Đại hội biểu quyết:

- Tán thành: 4.683.726 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Nội dung 5: Thông qua tờ trình chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022 gồm:

- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn TCKT và Kiểm toán Nam Việt (AASCN);

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam (CPA).

và đề nghị ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn, do bà Lê Thị Hồng Mai trình bày Đại hội biểu quyết

- *Tán thành: 4.683.726 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.*

- **Nội dung 6:** Thông qua tờ trình về việc kí hợp đồng với các công ty có liên quan do bà Lê Thị Hồng Mai trình bày. Sau khi đoàn chủ tọa góp ý sửa đổi danh sách các công ty có liên quan với nội dung: thay thế công ty Khang Thịnh-mục 5 bằng Công ty TNHH MTV Tổng Công ty xây lắp và Thương mại Petrolimex và các công ty thành viên liên quan (danh mục đơn vị liên quan còn lại không đổi), đại hội thống nhất biểu quyết:

- *Tán thành: 4.683.726 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.*

- **Nội dung 7:** Thông qua các tờ trình sửa đổi, Bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ quản trị Công ty do Ông Nguyễn Huy Nhân trình bày.

Đại hội biểu quyết :

7.1- Điều lệ Công ty:

- *Tán thành: 4.683.726 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.*

7.2- Quy chế nội bộ quản trị Công ty:

- *Tán thành: 4.683.726 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.*

- **Nội dung 8:** Thông qua các đơn từ nhiệm:

Đại hội biểu quyết :

8.1- Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Vũ Lộc:

- *Tán thành: 4.683.726 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.*

8.2- Đơn từ nhiệm thành viên BKS của ông Đinh Minh Thắng:

- *Tán thành: 4.683.726 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.*

VI. BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NHIỆM KỲ 2022-2026

Đại hội đã thông qua Thể lệ bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022-2026.

Đại hội đã thông qua danh sách đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022-2026 như sau:

30
 H
 A
 C
 T
 2
 0
 2
 2

1. Danh sách đề cử thành viên Hội đồng quản trị xếp theo thứ tự vãn:

TT	Họ và tên	Tổng số cổ phần đề cử tương ứng	Chiếm tỉ lệ %
1	Ông Cung Quang Hà	623.170	12,46%
2	Ông Đào Quốc Hưng	623.170	12,46%
3	Ông Nguyễn Hồng Kỳ	474.360	9,49%
4	Ông Nguyễn Huy Nhân	1.500.000	30%
5	Ông Nguyễn Sum	1.500.000	30%

2. Danh sách đề cử thành viên Ban kiểm soát xếp theo thứ tự vãn:

TT	Họ và tên	Tổng số cổ phần đề cử tương ứng	Chiếm tỉ lệ %
1	Ông Vũ Cường	1.500.000	30%
2	Bà Lê Thị Hồng Mai	623.170	12,46%
3	Ông Ngô Hồng Phi	474.360	9,49%

3. Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 -2026 xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp:

TT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu cử đạt được
1	Ông Cung Quang Hà	5.057.809
2	Ông Nguyễn Sum	5.011.183
3	Ông Nguyễn Huy Nhân	4.994.233
4	Ông Nguyễn Hồng Kỳ	4.214.816
5	Ông Đào Quốc Hưng	3.992.866

4. Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 -2026 xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp:

TT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu cử đạt được
1	Bà Lê Thị Hồng Mai	5.653.126
2	Ông Vũ Cường	4.863.790
3	Ông Ngô Hồng Phi	3.503.300

VII. Ý KIẾN PHÁT BIỂU CỦA CỔ ĐÔNG; ĐẠI BIỂU VÀ PHẢN HỒI TỪ CHỦ TỌA ĐOÀN:

1. Ý kiến của Ông Nguyễn Anh Đào- Cổ Đông:

Ông Đào có một số câu hỏi và ý kiến cá nhân như sau:

- Các khoản vay ngắn hạn và dài hạn của Công ty hiện nay có dùng tài sản đảm bảo hay không, nếu có thì đó là những tài sản nào?
- Các hợp đồng xây lắp vừa qua lỗ, nguyên nhân là gì?

- Xin làm rõ một số khoản đầu tư về bất động sản trong báo cáo đầu tư năm 2021, đồng thời đề nghị công ty xem xét đầu tư thêm về lĩnh vực bất động sản trong tương lai.
- Công ty nên xem xét tăng vốn thông qua một số hình thức huy động vốn.
- Trong tương lai nếu công ty có kế hoạch tăng vốn, ông Đào rất muốn được đầu tư vào số vốn tăng thêm này. Ngoài ra, ông Đào đưa ra lời đề nghị được tư vấn, hỗ trợ miễn phí cho Công ty nếu có nhu cầu về đầu tư bất động sản, tài chính và chứng khoán nếu có cơ hội.

2. Phản hồi từ đoàn chủ tọa: Ông Cung Quang Hà – Giám Đốc Công ty:

- Ông Hà giải thích khoản vay hiện nay của Công ty là thế chấp bằng tiền mặt và bằng tài sản như ô tô, máy móc, thiết bị.
- Về việc một số hợp đồng xây lắp bị lỗ: nguyên nhân chính là do trong 2 (hai) năm qua với diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid trong nước, một số công trình xây lắp ở nước ngoài lại vướng thêm bất ổn chính trị, dự án bị ngừng trệ trong khi các khoản vay đầu tư sản xuất vẫn phải trả lãi vay, tiền lương và chế độ cho người lao động Công ty vẫn duy trì chi trả đầy đủ, dẫn tới việc lỗ như thể hiện tại báo cáo.
- Về đầu tư bất động sản và một số mảng theo gợi ý của ông Đào, Công ty hiện cũng đã có hướng đi và đang thuê đơn vị tư vấn độc lập để đưa ra phương án.
- Công ty sẵn lòng hợp tác nếu có kế hoạch tăng vốn với cá nhân ông Đào theo đề nghị, đồng thời ghi nhận và cảm ơn sự sẵn lòng tư vấn của cá nhân ông Đào như trên.

3. Ý kiến của Ông Nguyễn Huy Nhân – cổ đông và được ủy quyền của nhóm đại diện phần vốn góp Nhà nước tại Công ty phát biểu:

- Thay mặt nhóm đại diện phần vốn góp của Nhà nước, tôi đề nghị Công ty xem xét lại tỉ lệ chi trả cổ tức năm 2022 theo kế hoạch là 5%;
- Về kế hoạch đầu tư: theo chỉ đạo chung của Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex, việc đầu tư chứng khoán và bất động sản hiện chưa được sự đồng ý. Tuy nhiên tại mỗi cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty, các kế hoạch liên quan nếu có sẽ được nhóm đại diện vốn lập báo cáo xin ý kiến từ Tổng Công ty.

4. Ý kiến phản hồi từ đoàn chủ tọa: Ông Cung Quang Hà phát biểu :

- Công ty sẽ xem xét, cân nhắc tỉ lệ chi trả cổ tức theo đề xuất của nhóm đại diện phần vốn góp của Nhà nước căn cứ theo tình hình thực tế việc hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Công ty xin ghi nhận và trân trọng sự chia sẻ, đồng cảm từ phía Tổng công ty trong thời gian qua.

5. Ý kiến chung từ đoàn chủ tọa Đại hội:

- Ông Lê Huy Thủy – chủ tọa Đại hội tiếp thu các ý kiến của cổ đông và cảm ơn sự đóng góp của các cổ đông và mong muốn các cổ đông tiếp tục đồng hành với công ty trong thời gian tới.

VIII. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Đại hội biểu quyết:

- Tán thành: 4.683.726 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Biên bản này được được thư ký đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, được đọc lại trước Đại hội và được các Cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua với tỉ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Đại hội bế mạc vào lúc 12h30 cùng ngày.

BAN THƯ KÝ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Bà Vũ Thanh Hương

CHỦ TOA
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ông Lê Huy Thủy

Bà Triệu Thị Lan Anh

Ông Nguyễn Sum

Ông Cung Quang Hà

**BIÊN BẢN KIỂM TRA ĐIỀU KIỆN****CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP XÂY LẬP III PETROLIMEX NĂM 2022**

Ban kiểm tra điều kiện Cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xây Lập III Petrolimex thường niên năm 2022 gồm có:

1 Bà Lê Thị Hồng Mai	Trưởng ban
2 Bà Lê Thị Thùy Linh	Phó ban
3 Bà Bùi Thị Thanh Mai	Thành viên
4 Bà Hoàng Trần Như Quỳnh	Thành viên
5 Ông Huỳnh Minh Phước	Thành viên

Đã thực hiện kiểm tra điều kiện cổ đông tham dự Đại hội vào lúc 8h15 ngày 14 tháng 04 năm 2022 tại địa điểm tổ chức họp Đại hội là Hội trường Trung tâm Bồi dưỡng chính trị Quận 4, địa chỉ: 85-87 Đường Tân Vĩnh, P.6, Q.4, Tp.HCM, Việt Nam

Kết quả như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty là: 244,0 cổ đông; tương ứng 5.000.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết.
- Cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội là: 27 người; tương ứng 2.385.872 cổ phiếu có quyền biểu quyết
- Cổ đông ủy quyền cho đại diện tham dự Đại hội là: 67 người; tương ứng 2.261.030 cổ phiếu có quyền biểu quyết.
- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông có mặt tham dự Đại hội là: 27 người; tương ứng với 4.646.902 cổ phiếu có quyền biểu quyết, đại diện 92,94% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty CP Xây Lập III Petrolimex. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên **50%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Do đó cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hôm nay đã **ĐỦ ĐIỀU KIỆN** tổ chức Đại hội theo quy định của pháp luật.

Danh sách các cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đính kèm.

Biên bản được lập xong lúc 8h giờ 15 ngày 14 tháng 4 năm 2022.

Chữ ký các thành viên

Bà Lê Thị Thùy Linh

Bà Bùi Thị Thanh Mai

Bà Hoàng Trần Như Quỳnh

Ông Huỳnh Minh Phước

TM. Ban Kiểm tra**Trưởng ban**

Lê Thị Hồng Mai



BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP XÂY LẮP III PETROLIMEX
NHIỆM KỲ 2022-2026

Hôm nay, lúc 10 giờ 15 ngày 14 tháng 04 năm 2022, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Xây lắp III Petrolimex, tổ chức tại Hội trường Trung tâm Bồi dưỡng chính trị Quận 4, địa chỉ: 85-87 Đường Tân Vĩnh, P.6, Q.4, Tp.HCM, Việt Nam

Ban kiểm phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, chúng tôi gồm có:

- | | |
|---------------------------|------------|
| 1 Ông Nguyễn Phương Tuấn | Trưởng ban |
| 2 Ông Nguyễn Cao Cường | Phó ban |
| 3 Bà Bùi Thị Thanh Mai | Thành viên |
| 4 Bà Hoàng Trần Như Quỳnh | Thành viên |
| 5 Ông Huỳnh Minh Phước | Thành viên |
| 6 Bà Triệu Thị Lan Anh | Thành viên |
| 7 Bà Lê Thị Thùy Linh | Thành viên |

Đã tiến hành kiểm tra phiếu bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây Lắp III Petrolimex nhiệm kỳ 2022-2026 của các cổ đông hiện diện được đại diện hợp lệ tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với kết quả như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty Cổ phần Xây Lắp III Petrolimex theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán VN thông báo chốt ngày chốt 10/03/2022 là: 244 cổ đông, là những người sở hữu đại diện cho 5.000.000 cổ phần.

- Số cổ đông hiện diện và đại diện hợp lệ tại Đại hội là: 27 cổ đông, sở hữu đại diện cho 4.683.722 cổ phần, tương ứng 93,7 % vốn Điều lệ. Có 01 cổ đông đã ủy quyền phần vốn cho 03 cá nhân với tỷ lệ cụ thể, vì vậy số phiếu bầu sẽ là 29 phiếu.

A. BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- I. Tổng số phiếu phát ra: 29 phiếu, đại diện cho: 23.418.610 quyền bầu cử.
- II. Tổng số phiếu thu vào: 29 phiếu, đại diện cho: 23.418.610 quyền bầu cử.
 Trong đó + Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương ứng 23.418.610 quyền bầu cử.
 + Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 quyền bầu cử.
- III. Danh sách người được đề cử/ứng cử làm thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ 2022-2026 đã được Đại hội cổ đông nhất trí thông qua (xếp theo mẫu tự A,B,C) gồm:
- Ông Cung Quang Hà
 - Ông Đào Quốc Hưng
 - Ông Nguyễn Hồng Kỳ
 - Ông Nguyễn Huy Nhân
 - Ông Nguyễn Sum
- IV. Kết quả bầu cử thành viên HĐQT (xếp theo thứ tự từ Cao đến Thấp):
- | | | | |
|-----------------------|-----|-----------|--------------|
| 1 Ông Cung Quang Hà | đạt | 5.057.809 | phiếu bầu cử |
| 2 Ông Nguyễn Sum | đạt | 5.011.183 | phiếu bầu cử |
| 3 Ông Nguyễn Huy Nhân | đạt | 4.994.233 | phiếu bầu cử |
| 4 Ông Nguyễn Hồng Kỳ | đạt | 4.214.816 | phiếu bầu cử |
| 5 Ông Đào Quốc Hưng | đạt | 3.992.866 | phiếu bầu cử |

B. BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

- I. Tổng số phiếu phát ra: 29 phiếu, đại diện cho: 14.051.166 quyền bầu cử.
II. Tổng số phiếu thu vào: 29 phiếu, đại diện cho: 14.051.166 quyền bầu cử.
Trong đó: + Số phiếu hợp lệ: 28 phiếu, tương ứng 14.020.926 quyền bầu cử.
+ Số phiếu không hợp lệ: 1 phiếu, tương ứng 30.240 quyền bầu cử.
III. Danh sách người được đề cử/ứng cử làm thành viên Ban Kiểm Soát cho nhiệm kỳ 2022-2026 đã được Đại hội cổ đông nhất trí thông qua (xếp theo mẫu tự A,B,C) gồm:
1 Ông Vũ Cường
2 Bà Lê Thị Hồng Mai
3 Ông Ngô Hồng Phi
IV. Kết quả bầu cử thành viên Ban Kiểm Soát (xếp theo thứ tự từ cao đến thấp):
1 Bà Lê Thị Hồng Mai đạt 5.653.126 phiếu bầu cử
2 Ông Vũ Cường đạt 4.863.790 phiếu bầu cử
3 Ông Ngô Hồng Phi đạt 3.503.300 phiếu bầu cử

Với kết quả nêu trên, danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị là:

- 1 Ông Cung Quang Hà
- 2 Ông Nguyễn Sum
- 3 Ông Nguyễn Huy Nhân
- 4 Ông Nguyễn Hồng Kỳ
- 5 Ông Đào Quốc Hưng

và trúng cử thành viên Ban kiểm soát là:

- 1 Bà Lê Thị Hồng Mai
- 2 Ông Vũ Cường
- 3 Ông Ngô Hồng Phi



Việc kiểm phiếu hoàn tất vào lúc 11 giờ 00 cùng ngày. Biên bản này được lập tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Xây lắp III Petrolimex và được các thành viên Ban kiểm phiếu thống nhất ký tên xác nhận.

Ban Kiểm phiếu bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ Phiếu bầu cho Chủ tọa đại hội.

Chữ ký các thành viên

Ông Nguyễn Cao Cường

Bà Bùi Thị Thanh Mai

Bà Hoàng Trần Như Quỳnh

Ông Huỳnh Minh Phước

Bà Triệu Thị Lan Anh

Bà Lê Thị Thùy Linh

TM. Ban Kiểm phiếu
Trưởng ban

Nguyễn Phương Tuấn



BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

Hôm nay, lúc 12 giờ 20 ngày 14 tháng 04 năm 2022, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Xây lập III Petrolimex, Ban kiểm phiếu biểu quyết gồm:

1 Ông Nguyễn Phương Tuấn	Trưởng ban
2 Ông Nguyễn Cao Cường	Phó ban
3 Bà Bùi Thị Thanh Mai	Thành viên
4 Bà Hoàng Trần Như Quỳnh	Thành viên
5 Ông Huỳnh Minh Phước	Thành viên
6 Bà Triệu Thị Lan Anh	Thành viên
7 Bà Lê Thị Thùy Linh	Thành viên

Kiểm tra kết quả biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Xây lập III Petrolimex với kết quả như sau:

Nội dung 1: Thông qua kết quả chỉ tiêu hoạt động SXKD năm 2021

Số cổ phiếu đồng ý	4.683.726	cổ phiếu, chiếm	100,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu không đồng ý	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu có ý kiến khác	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH

Nội dung 2: Thông qua đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Số cổ phiếu đồng ý	4.683.726	cổ phiếu, chiếm	100,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu không đồng ý	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu có ý kiến khác	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH

Nội dung 3: Thông qua đơn từ nhiệm thành viên Ban Kiểm Soát

Số cổ phiếu đồng ý	4.683.726	cổ phiếu, chiếm	100,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu không đồng ý	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu có ý kiến khác	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH

Nội dung 4: Thông qua tờ trình các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022

Số cổ phiếu đồng ý	4.683.726	cổ phiếu, chiếm	100,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu không đồng ý	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu có ý kiến khác	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH

Nội dung 5: Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Số cổ phiếu đồng ý	4.683.726	cổ phiếu, chiếm	100,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu không đồng ý	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu có ý kiến khác	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH

Nội dung 6: Thông qua tờ trình quyết toán mức thù lao HĐQT & BKS năm 2021 và dự kiến cho năm 2022

Số cổ phiếu đồng ý	4.683.726	cổ phiếu, chiếm	100,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu không đồng ý	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu có ý kiến khác	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH

Nội dung 7: Thông qua tờ trình chọn đơn vị kiểm toán năm 2022

Số cổ phiếu đồng ý	4.683.726	cổ phiếu, chiếm	100,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu không đồng ý	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu có ý kiến khác	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH

Nội dung 8: Thông qua tờ trình về việc ký hợp đồng với các Công ty có người có liên quan

Số cổ phiếu đồng ý	4.683.726	cổ phiếu, chiếm	100,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu không đồng ý	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu có ý kiến khác	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH

Nội dung 9: Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung:**9.1 Điều lệ Công ty**

Số cổ phiếu đồng ý	4.683.726	cổ phiếu, chiếm	100,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu không đồng ý	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu có ý kiến khác	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH

9.2 Qui chế nội bộ về quản trị Công ty

Số cổ phiếu đồng ý	4.683.726	cổ phiếu, chiếm	100,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu không đồng ý	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH
Số cổ phiếu có ý kiến khác	-	cổ phiếu, chiếm	0,00% /100% CPCQBQTĐH

Căn cứ thể lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Xây lắp III Petrolimex; có 9/9 vấn đề được Đại hội biểu quyết thông qua với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội chấp thuận.

Việc kiểm phiếu hoàn tất vào lúc 12 giờ 30 cùng ngày. Biên bản này được lập tại chỗ và được giao cùng toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa Đại hội

Chữ ký các thành viên

Ông Nguyễn Cao Cường

Bà Bùi Thị Thanh Mai

Bà Hoàng Trần Như Quỳnh

Ông Huỳnh Minh Phước

Bà Triệu Thị Lan Anh

Bà Lê Thị Thùy Linh


**TM. Ban Kiểm phiếu
Trưởng ban**


Nguyễn Phương Tuấn





TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP III - PETROLIMEX

Tp.Hồ Chí Minh, Tháng 04 năm 2022

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP III PETROLIMEX NĂM 2022**

Thời gian làm việc từ 08 giờ đến 12 giờ 00 ngày 14/4/2022

TT	Nội dung
1	Thủ tục Đại hội
1.1	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông, phát tài liệu
1.2	- Kiểm tra điều kiện cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội
1.3	- Khai mạc, giới thiệu đại biểu
1.4	- Giới thiệu Chủ tọa Đại hội và Ban thư ký đại hội
1.5	- Chủ tọa đoàn giới thiệu Ban kiểm tra điều kiện cổ đông tham dự Đại hội; Ban kiểm phiếu
1.6	- Công bố kết quả kiểm tra điều kiện cổ đông dự Đại hội
1.7	- Thông qua qui chế tổ chức Đại hội
1.8	- Thông qua thể lệ biểu quyết tại Đại hội
1.9	- Thông qua chương trình Đại hội
2	Các nội dung báo cáo tại Đại hội
2.1	- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, quản lý điều hành Công ty năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.
2.2	- Báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021.
2.3	- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán
2.4	- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2021; Chương trình kế hoạch giám sát của Ban kiểm soát năm 2022.
3	Báo cáo đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát
3.1	- Thông qua đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị
3.2	- Thông qua đơn từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát
4	Chương trình bầu cử HĐQT và Ban Kiểm soát
4.1	- Báo cáo về việc bầu thành viên HĐQT, BKS và thông qua tờ trình xin ý kiến Đại hội về nhân sự dự kiến bầu HĐQT và BKS
4.2	- Thông qua danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS
4.3	- Thông qua thể lệ bầu cử thành viên HĐQT, BKS
4.4	- Tiến hành bầu cử HĐQT, BKS
5	Các nội dung thảo luận và biểu quyết
5.1	- Thông qua kết quả chỉ tiêu hoạt động SXKD năm 2021.
5.2	- Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư năm 2022.
5.3	- Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021
5.4	- Thông qua tờ trình quyết toán mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021 và dự kiến cho năm 2022
5.5	- Thông qua tờ trình chọn đơn vị kiểm toán năm 2022.
5.6	- Thông qua tờ trình về việc ký hợp đồng với các Công ty có người có liên quan
5.7	- Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung: + Điều lệ Công ty + Qui chế nội bộ về quản trị Công ty
6	Công bố kết quả bầu cử HĐQT, BKS và ra mắt HĐQT, BKS mới
7	- Phát biểu của các đại biểu khách mời
8	- Phát biểu cảm ơn và tiếp thu ý kiến của Cty
9	- Thông qua Nghị quyết đại hội - Thông qua Biên bản Đại hội.
10	- Bế mạc Đại hội



QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CP XÂY LẬP III PETROLIMEX

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần xây lập III Petrolimex.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông sở hữu vốn cổ phần của Công ty CP xây lập III Petrolimex được xác định theo danh sách chốt vào ngày 10/03/2022

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông
- Được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội.
- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND hoặc hộ chiếu...) và Giấy ủy quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình Ban Kiểm tra điều kiện cổ đông tham dự và được nhận một thẻ biểu quyết (ghi mã số cổ đông và số lượng cổ phần có quyền biểu quyết). Số lượng cổ phần có

quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần đại diện ủy quyền (nếu có).

- Tại Đại hội, các cổ đông, đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
- Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận.
- Cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dùng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội:

- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra điều kiện cổ đông.
- Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh lịch sự, không gây mất trật tự.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra điều kiện cổ đông

1. Ban kiểm tra điều kiện cổ đông do Ban tổ chức chỉ định.
2. Ban kiểm tra điều kiện cổ đông kiểm tra điều kiện cổ đông dự họp; phát các tài liệu và thẻ biểu quyết cho cổ đông; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra điều kiện cổ đông dự Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và thư ký Đại hội

1. Ban tổ chức Đại hội giới thiệu Chủ tọa; Chủ tọa cử Thư ký Đại hội.
2. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
3. Chủ tọa và Thư ký Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lý có trật tự đúng theo chương trình đã được thông qua, phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của Đại hội; hoặc
 - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
5. Ban thư ký có nhiệm vụ ghi chép lại toàn bộ diễn biến Đại hội, dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp khác theo phân công của Chủ tọa Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm phiếu và lấy ý kiến thông qua Đại hội
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Giám sát việc biểu quyết và bầu cử của các cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung.
- Kiểm phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu bầu cử và thông báo kết quả bầu cử trước Đại hội.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần xây lắp III petrolix. (Theo khoản 1-Đ145 Luật DN 2020)

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung trong chương trình đã được Đại hội thông qua.

2. Mọi quyết định của Đại hội sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số cổ phiếu biểu quyết trở lên của các cổ đông, đại diện cổ đông dự họp chấp thuận, trừ trường hợp qui định tại khoản 1, 3 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020.

3. Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty cổ phần xây lắp III Petrolix.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 4 Chương 9 Điều, được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần xây lắp III Petrolix ngày 14 tháng 4 năm 2022.

**TM. BAN TỔ CHỨC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



CHỦ TỊCH
Lê Huy Hoàng



THẺ LỆ BIỂU QUYẾT

Việc biểu quyết, kiểm phiếu để thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết và các nội dung họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Xây lắp III Petrolimex được tiến hành theo thể lệ sau đây:

1. Việc biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết và các nội dung họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Chủ tọa Đại hội và bằng cách sử dụng thẻ biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
2. Thẻ biểu quyết là thẻ in sẵn, trong đó các thông tin: mã số cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu/ủy quyền theo mẫu của ban tổ chức Đại hội và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Xây lắp III Petrolimex, được phát cho cổ đông khi tham dự Đại hội.
3. Trình tự biểu quyết sẽ thực hiện theo thứ tự biểu quyết “tán thành”, “không tán thành”, “không có ý kiến”. Tùy theo thực tế, Chủ tọa Đại hội sẽ lựa chọn cách thức đếm thẻ biểu quyết “tán thành”, “không tán thành”, “không có ý kiến” để thực hiện việc kiểm phiếu biểu quyết được thuận tiện. Kết quả biểu quyết được Chủ tọa thông báo công khai ngay tại Đại hội. Việc kiểm phiếu biểu quyết do Ban kiểm phiếu thực hiện.
4. Kết quả biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến là tổng số cổ phần sở hữu được cộng từ các thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận cụ thể như sau:
 - Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Khoản 1 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020 sẽ được thông qua khi có từ **65%** tổng số cổ phiếu biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.
 - Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Khoản 2, 4 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020 sẽ được thông qua khi có trên **50%** tổng số cổ phiếu biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông dự họp chấp thuận
 - Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020 sẽ được thông qua khi có từ **75%** tổng số cổ phiếu biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.
5. Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

TM. BAN TỔ CHỨC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH



BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC CÔNG TY VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

- Kính thưa Quý vị đại biểu!
- Kính thưa quý vị cổ đông Công ty CP Xây lắp III Petrolimex!

Sau đây, thay mặt Ban giám đốc công ty, tôi xin trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022 của công ty như sau:

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Trong năm 2021 do ảnh hưởng của đại dịch Covid diễn biến phức tạp trên toàn cầu. Việt nam là một trong những nước bị ảnh hưởng nặng nề nhất, đặc biệt là Thành Phố Hồ Chí Minh mọi hoạt động sản xuất kinh doanh đều đã ngưng trệ thậm chí là đóng băng phần lớn thời gian trong năm mà nhất là từ tháng 6/2021 tới 9/2021 toàn bộ các hoạt động SXKD bị dừng hoạt động. Việc này ảnh hưởng rất lớn đến kết quả hoạt động SXKD của tất cả các doanh nghiệp.

Công ty Cổ phần xây lắp III Petrolimex là doanh nghiệp bị ảnh hưởng khá lớn vì vấn đề này, hàng loạt công trình thi công kho xăng dầu tại nước ngoài như ở Myanmar và Campuchia đều không thể tiếp cận triển khai hoặc triển khai chậm, thậm chí dừng triển khai. Các Chủ đầu tư trong nước cũng không thể triển khai các dự án đầu tư của mình. Những tác động trên ảnh hưởng rất lớn tới sản lượng và doanh thu thực hiện của Công ty, từ đó ảnh hưởng tới kết quả SXKD của toàn Công ty.

Các ngành nghề kinh doanh khác của Công ty như kinh doanh thương mại, dịch vụ thuê mặt bằng, đầu tư dự án cũng bị ảnh hưởng. Việc thay đổi trụ sở văn phòng ở xa trung tâm vẫn gây khó khăn trong công tác giao dịch với các đối tác và vẫn ít nhiều ảnh hưởng tới việc di chuyển của cán bộ công nhân viên.

II- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021

1. Nhận xét và đánh giá kết quả kinh doanh:

- Năm 2021 là năm cực kỳ khó khăn về mọi mặt đối với các doanh nghiệp trên cả nước nói chung cũng như công ty Cổ phần xây Lắp III nói riêng. Đối với Công ty CP xây lắp III, Những khó khăn này thể hiện qua sản lượng công việc giảm sút một cách nghiêm trọng, lợi nhuận ghi nhận âm trong tất cả các quý sản xuất. Nguyên nhân chủ yếu tuy bao gồm cả nguyên nhân chủ quan và khách quan khác nhau nhưng phần lớn là do khách

quan như ảnh hưởng dịch bệnh Covid, do bất ổn chính trị tại thị trường Myanma... Ngoài ra một phần cũng do những yếu kém chủ quan khác như việc để tồn đọng công nợ kéo dài, mô hình tổ chức chưa phù hợp và hiệu quả, việc chỉ đạo và quản lý SX đôi chỗ đôi lúc còn lỏng lẻo... Mặc dù đã có những thích ứng nhanh chóng trong việc chuyển đổi ngành nghề, linh hoạt trong hoạt động đầu tư tài chính vào lĩnh vực chứng khoán, trái phiếu, đầu tư vào cơ sở hạ tầng để phát huy hiệu quả khâu dịch vụ mang lại hiệu quả khá cao, song dù đã cố gắng nhưng trong năm 2021, Công ty vẫn không thể hoàn thành được các chỉ tiêu mà ĐHCĐ đã đề ra.

Một số chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật mà Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra so sánh với kết quả đã đạt được:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2020	KH 2021	TH 2021	% KH	% cùng kỳ 2020
1	Sản lượng	303.683	300.000	108.857	36%	36%
2	Doanh thu	287.347	255.000	131.642	52%	46%
3	Tổng LN trước thuế	8.071	7.850	-7.892		
4	Tổng LN sau thuế	6.422	6.280	-8.586		
5	Tổng giá trị đầu tư	5.490	62.955	244	0,4%	4,4%

+ Giá trị sản lượng: 108,8 tỷ đồng/KH 300 tỷ đồng, đạt 36% kế hoạch.

+ Doanh thu: 131,6 tỷ đồng/KH 255 tỷ đồng, đạt 52% kế hoạch.

+ Lợi nhuận trước thuế: -7,89 tỷ đồng/KH 7,85 tỷ đồng.

(Chi tiết hoạt động SXKD xem trong báo cáo tài chính của năm 2021)

2. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

- Giá trị thực hiện đầu tư năm 2021 là 244 triệu đồng chỉ đạt 0,4% so với kế hoạch. Việc đầu tư chỉ đạt 0,4% là do trong năm 2021 công tác đầu tư chủ yếu là ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất phục vụ nơi làm việc như cải tạo tường bao, hàng rào bảo vệ Văn phòng Công ty để bảo vệ tài sản của công ty và của các đơn vị thuê kho bãi .

Riêng công tác đầu tư tài chính, đầu tư các dự án bất động sản trên quỹ đất hiện có của Công ty năm 2021, chiếm tỷ trọng lớn, do các yếu tố khách quan chưa có cơ hội để thực hiện.

3. Đánh giá công tác điều hành SXKD :

Thực hiện phương hướng nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đề ra, công ty đã bám sát và đã tiến hành thực hiện một số giải pháp cụ thể trong công tác quản lý, điều hành SXKD như sau:

a. Công tác nghiệp vụ tham mưu:

* Công tác tổ chức nhân sự:

- Năm 2021 trong lúc tình hình dịch bệnh khó khăn nhưng công tác tổ chức nhân sự vẫn cố gắng thực hiện tốt công tác tổ chức cho người lao động làm việc theo đúng yêu cầu phòng chống dịch, chăm lo chính sách cho người lao động từ công ty đến các đơn vị trực thuộc, hướng dẫn, theo dõi, giám sát công tác phòng chống dịch trên toàn Công ty.

- Tuy nhiên vẫn còn rất nhiều những mặt hạn chế, nhiều nhiệm vụ chưa thực hiện được, nhất là khâu kiện toàn mô hình tổ chức, kiện toàn nhân sự theo yêu cầu của HĐQT và GD công ty.

+ Chưa thể tham mưu cho HĐQT về mô hình tổ chức hợp lý tại các đơn vị sản xuất trực thuộc công ty.

+ Tại các phòng ban chỉ mới hoàn thiện các vị trí chủ chốt, các vị trí chuyên viên có năng lực cao vẫn còn thiếu nhiều so với định biên....

+ Công tác cải cách tiền lương vẫn chưa thể thực hiện để có thể thu hút nhân lực có trình độ nghiệp vụ cao và nâng cao năng suất lao động, bên cạnh đó một số cán bộ cũ cũng xin chuyển công tác.

* Công tác tìm kiếm nguồn công việc – Mở rộng ngành nghề, thị trường :

+ Công tác tiếp thị tạo nguồn việc làm, đấu thầu và mở rộng đối tác khách hàng tuy có cố gắng rất nhiều nhưng do tình hình dịch bệnh trong năm 2021 kéo dài nên kết quả công việc tìm được rất ít, kể cả những công việc tìm kiếm được thì công tác triển khai cũng gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh.

+ Tận dụng cơ hội đang thi công các công trình ở Campuchia và Myanmar, bộ phận tạo nguồn đã phát huy và đẩy mạnh tìm kiếm nguồn công việc từ thị trường nước ngoài, thông qua hình thức đấu thầu độc lập, qua hợp tác liên danh, nhằm mở rộng lĩnh vực sang khả năng xây dựng các kho, bể chứa LNG, LPG. Tuy nhiên do tình hình dịch bệnh covid thế giới và trong nước vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tình hình chính trị bất ổn ở Myanmar khiến cho một số dự án chưa thể triển khai ngay được.

+ Ngoài ra bộ phận tiếp thị tạo nguồn cũng đã có nhiều cố gắng trong khai thác thị trường truyền thống trong nước. Khẳng định Công ty CP Xây lắp III Petrolimex vẫn là đơn vị có uy tín với một số chủ đầu tư như: Petrolimex, Sài gòn Petro, Tổng công ty xăng dầu Thanh Lễ, Công ty cổ phần Thương mại dầu khí Đồng Tháp và các khách hàng tư nhân truyền thống khác trên cả nước.

Tuy nhiên vẫn còn những yếu kém cần nghiêm túc nhìn nhận và xem xét như:

+ Chính sách tiếp cận Công việc chưa hợp lý, chưa có những quy định rõ ràng về trách nhiệm, nghĩa vụ cũng như quyền lợi khi tiếp thị công việc. Mô hình hoạt động SXKD của các đơn vị trực thuộc thiếu chủ động và tính linh hoạt trong khâu tiếp thị việc làm.

+ Năng lực cán bộ chủ chốt trong lĩnh vực tiếp thị cũng như thi công chưa đạt yêu cầu. Bộ phận tiếp thị chưa xây dựng được các kế hoạch bám thị trường một cách bài bản và khoa học.

** Công tác quản lý chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật và đảm bảo ATLĐ :*

+ Trong công tác quản lý thi công, Bộ phận QLKT luôn tăng cường khâu kiểm tra, giám sát đối với tất cả các Công trình. Vì vậy đã không để xảy ra các sự cố về kỹ thuật trong quá trình thi công. Các sản phẩm cơ khí sản xuất tại công ty cũng như các công trình đã được tư vấn giám sát và chủ đầu tư đánh giá cao về chất lượng kỹ thuật, tiến độ và thẩm mỹ. Tuy nhiên trong công tác thi công vẫn còn tồn tại một số vấn đề cần phải khắc phục sau:

+ Khâu làm hồ sơ thanh quyết toán một số công trình vẫn còn chậm, ảnh hưởng đến việc thu hồi vốn.

+ Khâu tổ chức công trường và bố trí nhân lực tại một số công trình chưa thật hợp lý, nên trong quá trình thi công có những công đoạn chậm, ảnh hưởng đến tiến độ chung của công trình.

+ Công tác an toàn lao động, phòng bệnh nghề nghiệp, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ được các đơn vị, các BCH công trình chú trọng và đưa lên hàng đầu trong tổ chức thi công. Đảm bảo các yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn của các chủ đầu tư quy định (nhất là các chủ đầu tư nước ngoài). Vì vậy trong năm qua đã đảm bảo an toàn tuyệt đối trên tất cả các công trình đã và đang thực hiện.

** Công tác quản lý tài chính, hạch toán Công trình, hạch toán chi phí:* Công tác quản lý tài chính ngày càng được cải thiện. Công tác hạch toán đã có sự kết nối từ văn phòng công ty tới các đơn vị SX trực tiếp. Tuy nhiên vẫn còn khá nhiều việc cần phải cải tiến và bổ sung như:

+ Các biện pháp chế tài trong quyết toán và thu hồi công nợ.

+ Tham mưu cho Lãnh đạo Công ty việc sử dụng tối ưu nguồn vốn và dòng vốn.

+ Công tác cảnh báo, theo dõi chi phí SX còn chưa sâu sát.

+ Tiến độ công tác thu hồi công nợ đối với một số chủ đầu tư vẫn còn rất chậm, từ đó tạo áp lực về vốn sản xuất dẫn tới thời gian phải chịu lãi vay ngân hàng bị kéo dài, ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả SXKD của Công ty.

** Công tác quản trị ISO :* Việc thực hiện Quy trình hệ thống quản lý chất lượng ISO theo phiên bản mới (9001-2015) vẫn tiếp tục được duy trì và cải tiến liên tục trong toàn công ty. Vì vậy chất lượng sản phẩm đã được kiểm tra ngay từ đầu vào. Điều đó đã làm tăng thế cạnh tranh trong đấu thầu và cũng làm cho các chủ đầu tư yên tâm với các sản phẩm do công ty thực hiện. Tuy nhiên vẫn còn có những khiếm khuyết trong quá trình giám sát thực thi. Một số đơn vị vẫn còn chưa triệt để tuân thủ các quy trình quản lý hệ thống. Trong các đợt đánh giá kiểm tra vẫn còn xuất hiện các lỗi vi phạm tuy không lớn song cần chấn chỉnh ngay.

b. Đánh giá công tác tổ chức thi công hiện trường:

** Công tác tổ chức thực hiện, đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả Công trình.*

Công tác tổ chức thi công tại các Công trình trong năm 2021 cần phải đánh giá và xem xét lại một cách nghiêm túc. Một số Công trình về cơ bản không đạt yêu cầu. Chất lượng và hiệu quả của một số Công trình trọng điểm không đạt vì nhiều lý do khách quan cũng

như chủ quan khác nhau nhưng trong đó chủ quan là chủ yếu. Do không đánh giá và dự liệu hết những rủi ro tiềm ẩn, những yêu cầu tiêu chuẩn thi công nên việc xây dựng phương án thực hiện không sát thực tế dẫn tới một số Công trình bị kéo dài làm giảm hiệu quả kinh tế dự kiến ban đầu và thậm chí còn có Công trình gây thua lỗ.

** Công tác nghiệm thu thanh quyết toán :*

Công tác nghiệm thu thanh quyết toán trong năm 2021, đa phần các đơn vị trực tiếp thi công đã thực hiện khá tốt, Các Công trình được nghiệm thu theo đúng kế hoạch thi công, thanh toán khá kịp thời. Tuy nhiên vẫn còn có những Công trình mà Công tác nghiệm thu bị chậm trễ như Công trình Delko 2, Liên Khương nhưng chủ yếu là do Chủ đầu tư phát sinh khối lượng hoặc cấp vật tư không kịp thời dẫn tới khối lượng không thể hoàn thành theo hợp đồng.

** Công tác Đảm bảo kỹ thuật, An toàn lao động:*

Trong năm 2021 Toàn bộ các Công trường thi công đều đảm bảo tuyệt đối an toàn, không để xảy ra bất cứ vụ việc mất an toàn lao động nào. Tuy nhiên lực lượng giám sát an toàn lao động còn khá ít, chất lượng đào tạo bài bản thiếu nên cũng cần phải quan tâm bổ sung để có thể phát huy thành quả này.

c . Đánh giá Công tác Đầu tư tài chính.

Trong năm 2021, Công tác đầu tư tài chính là một điểm sáng trong bối cảnh sản xuất xây lắp gặp nhiều khó khăn. Trong quá trình điều hành SXKD, trước những khó khăn do dịch bệnh ảnh hưởng lớn tới sản lượng cũng như hiệu quả sản xuất thì HĐQT và Ban điều hành đã nhanh chóng có những quyết định đúng đắn trong lĩnh vực đầu tư tài chính từ nguồn vốn có được trong việc thoái vốn ngân hàng PG Bank . Hiệu quả của việc đầu tư tài chính với lợi nhuận gộp đóng góp xấp xỉ 10 tỷ đồng . (Hiệu quả của việc đầu tư tài chính cũng là tiền đề vững chắc trong việc hoạch định chiến lược đa dạng hoá ngành nghề đầu tư SXKD mà cụ thể là ngoài khâu thi công xây lắp truyền thống sẽ là đầu tư vào các lĩnh vực tiềm năng khác như lĩnh vực đầu tư chứng khoán, đầu tư hợp tác tài chính vào một số dự án bất động sản...)

d. Đánh giá Công tác khai thác dịch vụ khác: Thuê mặt bằng, đầu tư hệ thống NLMT...

Công tác khai thác mặt bằng tại khu vực Bà hom, Nhà bè... vẫn khá ổn định và hiệu quả. Công tác đầu tư vào hệ thống NLMT phát huy hiệu quả cao, giảm rõ rệt chi phí sản xuất đầu vào và tham gia tạo ra nguồn thu khi sản xuất bị đình trệ do thiếu việc làm và do dịch bệnh không thể sản xuất.

e. Công tác Thu hồi công nợ:

Công tác thu hồi công nợ trong năm nhìn chung được thực hiện khá tốt, các Công nợ xấu phát sinh trong năm hầu như không có. Ở một số công trình vẫn còn tình trạng chậm trả nhưng không quá lâu. Tuy nhiên một số công nợ cũ tồn tại trước năm 2021 vẫn chưa thể giải quyết và rất đáng quan ngại, đây là các công nợ có giá trị lớn, tính chất công nợ khá phức tạp như công nợ công trình kho ngoại quan Vân phong (trên 8 tỷ), nợ Công trình Delko 1 (trên 25 tỷ). Một số công nợ đã được các cấp toà án kết luận nhưng vẫn chưa thể thu hồi như công trình của quân đoàn 4, công trình kho xăng dầu hàng không

Miền Nam. Một số công nợ mang tính rủi ro cao như công trình Delko 1, công trình Kho xăng dầu hàng không Miền Nam...

III- KẾ HOẠCH NĂM 2022 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Mục tiêu:

Trên cơ sở kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của năm 2021, đánh giá lại toàn diện các mặt từ tổ chức đến nguồn lực thực tế. Nhận định kỹ trước những khó khăn sẽ còn rất lớn trong năm 2022, thách thức cũng như cơ hội thuận lợi của Công ty, Lãnh đạo Công ty Xây lắp III định hướng phát triển của Công ty năm 2022 sẽ là:

Cải tổ toàn diện mô hình tổ chức của khối văn phòng Công ty theo hướng gọn nhẹ, hợp lý và linh hoạt. Cơ cấu lại bộ máy hoạt động của các Chi nhánh trực thuộc theo hướng thu gọn lại tối đa (Mô hình tổ đội sản xuất, nhưng vẫn đảm bảo việc bảo tồn cơ sở vật chất hạ tầng). Định hướng lại chiến lược nguồn việc làm. Ổn định sản xuất, lấy hiệu quả kinh tế làm trọng tâm. Ưu tiên công tác thu hồi công nợ nhất là công nợ lớn, dây dưa kéo dài. Chú trọng đầu tư và phát triển nguồn nhân lực, giữ vững thị trường công việc trong nước, tiếp tục đẩy mạnh, khai thác thị trường nước ngoài. Mở rộng ngành nghề SXKD trong đó mạnh dạn đẩy mạnh khâu đầu tư tài chính vào các lĩnh vực tiềm năng, bảo toàn và phát triển nguồn vốn từ việc vốn hóa ngân hàng PGB.

2. Các chỉ tiêu cơ bản Kế hoạch SXKD năm 2022:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	KH 2022 so với TH năm 2021 (%)
1	Sản lượng	222.150	74%
2	Doanh thu	199.500	78%
3	Tổng LN trước thuế trong đó: Phân xây lắp Hoạt động tài chính	7.249 2.249 5.000	51%
4	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	0	
5	Tổng giá trị đầu tư	96.470	39.537%

3. Một số giải pháp chủ yếu:

Để thực hiện được các mục tiêu cơ bản trên, đồng thời căn cứ vào đặc điểm tình hình dự báo nguồn công việc trong năm 2022, những khó khăn, thách thức, cơ hội... Công ty đề ra định hướng cơ bản và những giải pháp trọng tâm như sau:

a- Các định hướng cơ bản:

- Xây dựng lại mô hình tổ chức Công ty theo phương châm tinh, gọn, linh hoạt nhằm mục đích nâng cao năng lực và trình độ quản lý của bộ phận nghiệp vụ. Thu gọn tối đa mô hình quản lý SXKD của các Chi nhánh trực thuộc, tiết giảm tối đa chi phí. Các Chi nhánh có vai trò như đội thi công dưới sự quản lý trực tiếp từ Công ty, đảm nhiệm vai trò kép là tham gia sản xuất dưới sự điều hành trực tiếp từ Công ty đồng thời thay mặt Công ty quản lý tốt các cơ sở vật chất hạ tầng sẵn có.

- Ưu tiên cao nhất cho công tác thu hồi công nợ, xây dựng các kịch bản có thể xảy ra với khối công nợ có tính rủi ro cao. Kiên quyết giải quyết triệt để các công nợ này thông qua các giải pháp phù hợp.

- Mở rộng ngành nghề đầu tư, sử dụng hiệu quả và an toàn nguồn vốn sẵn có chú trọng đầu tư tài chính hợp lý (Đầu tư trái phiếu, chứng khoán, đầu tư tài chính thông qua các dự án bất động sản có tiềm năng ...)

- Khai thác hiệu quả mảng dịch vụ, tiến hành hoàn thiện hồ sơ pháp lý các khu đất hiện hữu, triệt để tận dụng và khai thác hiệu quả đối với dịch vụ cho thuê và sử dụng mặt bằng sẵn có.

- Xây dựng chiến lược ngành nghề SXKD và thứ tự ưu tiên, trên cơ sở đa ngành nghề phù hợp với nguồn lực và thế mạnh sẵn có cũng như xu thế phát triển của xã hội.

- Cải cách mô hình thi công và quản lý thi công nhằm tối ưu hoá khâu quản lý gián tiếp cũng như khâu trực tiếp thi công.

- Trong năm 2022 cần hoàn thiện công tác cải tiến chế độ tiền lương cho bộ phận nghiệp vụ, làm đòn bẩy kích thích tăng năng suất lao động, nhằm đạt hiệu quả cao trong công tác, đồng thời tạo tâm lý ổn định cho người lao động để gắn bó lâu dài với công ty.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp thị tạo nguồn. Đánh giá tiềm năng của các dự án về mọi mặt để đưa ra phương án tiếp cận cũng như thực hiện đảm bảo nguyên tắc chọn lọc không dàn trải, chú trọng hiệu quả kinh tế.

- Nâng cao hiệu quả kinh tế, công tác quản trị tài chính trên cơ sở thực hiện nghiêm các quy định của Bộ Tài chính, cần phải có những bước cải tiến, nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất. Trong đó tập trung việc thanh quyết toán công nợ nội bộ cũng như khách hàng đối với các công trình đã bàn giao đưa vào sử dụng. Sử dụng nguồn vốn có hiệu quả và bảo toàn vốn. Nâng cao trình độ nghiệp vụ, thường xuyên cập nhật các thông tư, nghị định, luật thuế để giảm thiểu các sai sót trong hạch toán kế toán, tránh các rủi ro về thuế.

- Cải tiến quy trình sản xuất, áp dụng khoa học và công nghệ cao vào sản xuất, nâng cao năng suất lao động. Đồng thời nâng cao năng lực quản lý, tiết giảm chi phí, nhân công để tăng hiệu quả kinh tế.

- Công tác tổ chức thi công phải đảm bảo các yêu cầu như sau:

+ *Đảm bảo chất lượng công trình về kỹ thuật, mỹ thuật và tiến độ.*

+ *Đảm bảo tuyệt đối ATLĐ trong thi công, công tác an toàn phòng chống cháy nổ, sức khỏe cho người lao động và vệ sinh môi trường.*

+ *Đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế đã được đề ra.*

b- Một số giải pháp cụ thể:

- Rút gọn mô hình quản lý của một số đơn vị sản xuất trực tiếp với mục tiêu tinh giản gọn nhẹ, giảm chi phí nhưng vẫn đảm bảo các mục tiêu về quản lý đất đai, thị trường hoạt động. Trước mắt sẽ thí điểm tại CN Cần Thơ, Chi nhánh Nhà Bè, Chi nhánh Đà Nẵng, Nhà máy gia công cơ khí Nhà Bè.

- Cải tiến mô hình quản lý tại các phòng nghiệp vụ (sáp nhập các phòng ban, xây dựng và hoàn thiện chức năng nhiệm vụ) nhằm tiết kiệm nhân lực (trong điều kiện thiếu nhân lực hiện tại) tối ưu hoá khả năng chỉ đạo điều hành chung, tận dụng năng lực và chuyên môn của số cán bộ chuyên viên hiện hữu.

- Xây dựng cơ chế tiền lương theo hướng sát với thực tế và mặt bằng lương nói chung của khu vực. Hoàn thành và áp dụng quy chế khoán lương cho các phòng nghiệp vụ.

- Tập trung đầu tư cho công tác tuyển dụng và đào tạo cán bộ có chất lượng. Nâng cấp chất lượng cán bộ quản lý hiện có (cán bộ quản lý thi công, quản trị, giám sát kỹ thuật, an toàn lao động ...) Nâng cao trình độ của cán bộ công nhân viên trong Công ty về ngoại ngữ, tin học. Tuyển dụng và đào tạo thợ hàn công nghệ cao theo tiêu chuẩn quốc tế và nâng cao bậc thợ cho công nhân hiện hữu trong toàn Công ty.

- Cùng cố, nâng cao công tác xây dựng kế hoạch sát với thực tế tình hình sản xuất kinh doanh. Điều chỉnh kịp thời kế hoạch trong điều kiện có biến động bất thường.

- Tăng cường và đổi mới công tác quản lý kỹ thuật, thi công trong toàn công ty. Giám sát, đôn đốc các công trình thi công đảm bảo tiến độ đề ra. Đẩy mạnh công tác nghiệm thu thanh quyết toán công trình sau khi bàn giao để thu hồi vốn kịp thời.

- Mạnh dạn đầu tư nguồn tài chính từ thoái vốn đầu tư tại Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex này vào các lĩnh vực nhiều tiềm năng như trái phiếu, chứng khoán, các dự án bất động sản...trong đó:

+ Dự kiến đầu tư 25 tỷ đồng vào trái phiếu và chứng khoán: Với mức sinh lời kỳ vọng từ 8,3%/năm và ước tính lợi nhuận không thấp hơn mức lãi suất cho vay của ngân hàng

+ Dự kiến đầu tư 25 tỷ đồng vào bất động sản ở các khu vực đang phát triển dự án về logistics, khu thương mại, sân bay Long Thành ... với thời hạn trong vòng 2 năm và dự kiến lợi nhuận 12%/ năm.

+ Trong quá trình triển khai thực hiện đầu tư, ban đầu tư tài chính, đất đai công ty thường xuyên theo dõi cập nhật thị trường và báo cáo cho Ban điều hành, Hội đồng quản trị công ty biết để nhận được ý kiến chỉ đạo kịp thời giúp cho công tác đầu tư đạt được hiệu quả như dự kiến.

- Công tác an toàn lao động và phòng chống cháy nổ phải được thường xuyên chú trọng và đặt lên hàng đầu. Tất cả các công trình phải xây dựng phương án thi công và biện pháp bảo đảm an toàn lao động theo quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng trước khi triển khai thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch và giải pháp cụ thể cho từng công nợ hiện hữu nhất là với các công nợ có giá trị lớn, quan trọng và có tính rủi ro cao. Nếu cần thiết sẽ khởi kiện đối với các đối tác chây ỳ dây dưa công nợ kéo dài.

- Khai thác triệt để tiềm năng mặt bằng nhà xưởng sẵn có vào SXKD. Đặc biệt là năng lực của Nhà máy gia công cơ khí Nhà Bè. Xây dựng mô hình tổ chức quản lý mới và định hướng dòng sản phẩm chủ yếu. Chuẩn hóa các quy trình sản xuất - Gia công- Chế tạo.

- Tăng cường hợp tác với các đơn vị có năng lực và kinh nghiệm. Đặc biệt là các nhà thầu nước ngoài nhằm mở rộng mối quan hệ hợp tác. Đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng, đấu

thầu cung cấp dịch vụ xây lắp và sản xuất các sản phẩm cấu kiện cơ khí cho các dự án trong và ngoài nước đặc biệt các dự án LNG, LPG, năng lượng tái tạo...nhằm đảm bảo kế hoạch sản xuất hàng năm của công ty và tạo nhiều công ăn việc làm cho người lao động.

Trên đây là kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch, nhiệm vụ SXKD năm 2022 báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Xây lắp III Petrolimex.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



GIÁM ĐỐC
Cung Quang Hà

THỰC HIỆN ĐẦU TƯ NĂM 2021

ĐVT: triệu đồng

STT	HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	Mục tiêu	Mức vốn đầu tư KH	Thực hiện năm 2021	Ghi chú
	TỔNG CỘNG		62.955	244	
I	Máy móc thiết bị dụng cụ thi công		9.660	-	
a	Mua sắm thiết bị trong nhà xưởng		1.260	-	
1	Nguồn cắt Plasma 300A (cho máy CNC) - China (NMCK)	Phục vụ sản xuất	260		Nguồn hiện tại 125A cắt thép <=20mm
2	Máy đột dập (NMCK)	Phục vụ sản xuất	1.000		
b	Mua sắm thiết bị phục vụ thi công các công trình		8.400	-	
1	Máy hàn tự động (4 bộ) (Đội thi công cơ giới)	Phục vụ sản xuất	8.400		Sử dụng cho dự án bồn LPG và LNG khi trúng thầu
II	Cơ sở vật chất		2.655	201	
1	Sửa chữa nhà tập thể CBCNV (Văn phòng công ty)	Phục vụ đời sống CBCNV	308		
2	Sửa chữa, cải tạo tường rào công, bảng hiệu (Chi nhánh Đà Nẵng)	Chỉnh trang văn phòng	224		
3	Cải tạo tường bao, hàng rào bảo vệ Văn phòng Công ty	Chỉnh trang văn phòng	120	118	
4	Qui hoạch và cải tạo mặt bằng nhà xưởng nhà máy GCCKNB giai đoạn 2 Di dời máy CNC (NMCK)	Phục vụ sản xuất	350		
5	Cải tạo đường dây điện trong nhà xưởng (NMCK)	Phục vụ sản xuất	300		
6	Hệ thống Firewall+phần mềm (hàng năm)	Phục vụ công tác quản lý	105		
7	Gia hạn phần mềm diệt virus Kaspersky (70 user)	Phục vụ công tác quản lý	70		
8	Bảo trì Accnet	Phục vụ công tác quản lý	70	63	
9	Thiết bị lưu trữ dữ liệu ổ SSD 2,4 TB (nâng cấp server) 4 cái (văn phòng công ty)	Phục vụ công tác quản lý	48		
10	Nâng cấp máy vi tính tại Văn phòng công ty	Phục vụ công tác quản lý	60	20	

STT	HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	Mục tiêu	Mức vốn đầu tư KH	Thực hiện năm 2021	Ghi chú
11	Phần mềm quản lý số hoạt động công ty (Giai đoạn 1)	Phục vụ công tác quản lý	1.000		
III	Đào tạo nguồn nhân lực		640	43	
1	Đào tạo thanh tra giám sát hàn	Phục vụ sản xuất	40		
2	Đào tạo thợ hàn 3G/6G theo tiêu chuẩn hàn Hoa Kỳ tại Nhà máy cơ khí Nhà Bè	Phục vụ sản xuất	90		
3	Chứng chỉ năng lực hành nghề XD	Nâng cao năng lực	360		
4	Chứng chỉ PCCC, chứng chỉ an toàn lao động	Nâng cao năng lực	50	30	
5	Đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ nhân viên các phòng ban	Phục vụ cho công tác quản lý	100	13	
IV	Đầu tư tài chính		50.000	-	
	Đầu tư tài chính, góp vốn hợp tác kinh doanh, đầu tư BĐS...		50.000		

TP. HCM, ngày tháng năm 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP III PETROLIMEX



GIÁM ĐỐC
Cung Quang Hà

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2022

ĐVT: triệu đồng

STT	HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	Mục tiêu	Mức vốn đầu tư KH	Ghi chú
	TỔNG CỘNG		96.470	
I	Máy móc thiết bị		12.650	
1	Mua sắm thiết bị cho Nhà máy cơ khí		4.250	
1.1	Máy chấn thép dày 10mm dài 3m. Công suất 150 tấn	Phục vụ sản xuất	360	Máy đã qua sử dụng
1.2	Thiết bị (máy chà đánh bóng inox, máy cắt lazer CNC-inox 6mm) - Sử dụng cho ngành hàng xuất khẩu đi Nhật và Canada cho khu vực xưởng mới thuê thêm của TKXDNB	Phục vụ sản xuất	3.710	
1.3	Dầm trục 3 tấn	Phục vụ sản xuất	180	
2	Mua sắm thiết bị cho đội thi công cơ giới		8.400	
	Máy hàn tự động (4 bộ)	Phục vụ sản xuất	8.400	Chuẩn bị nếu có trúng thầu dự án bồn LPG và LNG
II	Cơ sở vật chất		33.300	
1	Khu vực Nhà Bè, xưởng cơ khí Bà Hom		25.300	
1.1	Cài tạo lưới điện và hệ thống thoát nước xưởng cơ khí Bà Hom	Phục vụ sản xuất	300	
1.2	Đầu tư xây dựng mới nhà xưởng Nhà Bè, xưởng cơ khí Bà Hom.	Cho thuê	25.000	
2	Khu vực nhà máy cơ khí Nhà Bè -TKXDNB		4.000	
2.1	Kéo điện và lắp tủ điện phụ cho các xưởng, thay máng xối, tôn mái (hồng), chống dột	Phục vụ sản xuất	340	
2.2	Kéo điện và lắp tủ điện phụ cho khu vực xưởng mới thuê thêm của TKXDNB	Phục vụ sản xuất	100	
2.3	Gia cố giằng đầu cột. Gia công dầm đỡ dầm trục 3 tấn (thép I400) cho khu vực xưởng mới thuê thêm của TKXDNB	Phục vụ sản xuất	450	

STT	HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	Mục tiêu	Mức vốn đầu tư KH	Ghi chú
2.4	Tháo dỡ kết cấu VP xưởng làm mặt bằng sản xuất. Gia công mới kết cấu thép làm mái che sản xuất ngoài trời (khung di động có thể tháo ráp). Bao che bằng tôn mạ kẽm. Kéo điện chiếu sáng và thông gió, tháo dỡ, cải tạo nâng mái che dốc xe lên của xưởng cho khu vực xưởng mới thuê thêm của TKXDNB	Phục vụ sản xuất	610	
2.5	Xây dựng hệ thống ASME cho nhà máy cơ khí	Phục vụ sản xuất	2.500	
3	Khu vực văn phòng công ty		4.000	
3.1	Cải tạo, mở rộng nhà kho ngoài văn phòng công ty	Phục vụ sản xuất	2.500	
3.2	Phần mềm quản lý số hoạt động công ty	Phục vụ công tác quản lý	1.000	
3.3	Sửa chữa nhà tập thể CBCNV	Phục vụ đời sống CBCNV	500	
III	Đào tạo nguồn nhân lực		520	
1	Đào tạo kiểm tra nâng bậc thợ hàn, thợ cơ khí, thợ điện, lái xe cầu	Phục vụ sản xuất	60	
2	Đào tạo thợ hàn 3G/6G theo tiêu chuẩn Hoa Kỳ	Phục vụ sản xuất	90	
3	Đào tạo thanh tra giám sát hàn	Phục vụ sản xuất	40	
4	Chứng chỉ tư vấn giám sát PCCC	Phục vụ sản xuất	110	
5	Chứng chỉ chỉ huy trưởng thi công PCCC		100	
6	Chứng chỉ giám sát thi công công trình công nghiệp hạng I, II	Phục vụ sản xuất	120	
IV	Đầu tư tài chính		50.000	
	Đầu tư tài chính (trái phiếu, cổ phiếu), góp vốn hợp tác kinh doanh, đầu tư BĐS...		50.000	

TP. HCM, ngày tháng năm 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP III PETROLIMEX



(Handwritten signature)
GIÁM ĐỐC
Cung Quang Hà



TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

Kính thưa: Các Quý Cổ đông, các Quý vị đại biểu!

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT), tôi xin trình bày báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và đề xuất một số định hướng nhiệm vụ phát triển Công ty trong năm 2022 như sau:

Về đặc điểm tình hình:

Năm 2021 là một năm hết sức khó khăn đối với Công ty do ảnh hưởng của đại dịch Covid -19 lan rộng trên khắp toàn cầu ảnh hưởng lớn đến hoạt động đầu tư của các doanh nghiệp nói chung và ngành kinh doanh xăng dầu và xây dựng nói riêng. Trong đợt dịch thứ 4 tại Việt Nam, việc thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 15 và Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ đã ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ thi công các công trình thi công trong nước; đối với các dự án nước ngoài tại Myanmar và Campuchia đều triển khai chậm, thậm chí dừng thi công. Những tác động trên đã làm ảnh hưởng lớn đến sản lượng và doanh thu thực hiện trong năm 2021, từ đó ảnh hưởng đến tổng thể kết quả hoạt động SXKD của toàn Công ty trong năm 2021.

Ngoài ra hoạt động xây lắp của Công ty CP Xây lắp III Petrolimex luôn ở tình trạng thiếu vốn lưu động và phải dùng gần như hoàn toàn nguồn vốn vay từ Ngân hàng và một số nguồn vay khác; lãi phải trả ngân hàng cao, trong năm 2021 Công ty đã phải chi trả 9,97 tỷ đồng tiền lãi vay. Từ đó đã làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công, hiệu quả của công trình nói riêng và hiệu quả SXKD toàn Công ty nói chung.

Đối với thị trường nội địa: các công việc Công ty đều thông qua đấu thầu hoặc chào giá cạnh tranh khốc liệt, vì vậy trong năm 2021 Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong việc đảm bảo giá trị sản lượng xây lắp.

- Công trình thi công tuy đã hết thời gian bảo hành nhưng chủ đầu tư vẫn chưa thanh toán với nhiều lý do trong đó có cả lý do chủ quan cũng như khách quan, số nợ hiện vẫn còn tồn đọng chưa thu hồi có giá trị gần 32 tỷ đồng, trong đó công trình Denko (Myanmar): 23,19 tỷ đồng, kho xăng dầu ngoại quan Vân Phong: 8,49 tỷ đồng v.v...

Trong năm 2021 tuy gặp nhiều khó khăn, nhưng Công ty cũng đã rất nỗ lực phấn đấu và đạt được một số các chỉ tiêu trong kế hoạch năm 2021 đã đề ra như sau:

I. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021:

1.1 Tình hình hoạt động SXKD

• Những nét chính về kết quả hoạt động SXKD trong năm:

- Sản lượng thực hiện : 108,857 tỷ/300 tỷ KH đạt 36% kế hoạch năm
- Doanh thu thực hiện : 131,641 tỷ/255 tỷ KH đạt 51,62% KH năm.
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện lỗ : -7,892 tỷ/7,845 tỷ KH.
- Tổng giá trị đầu tư thực hiện : 244 triệu/62,955 tỷ KH đạt 0,4%

• Tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2021:

+ Vốn chủ sở hữu đến 31/12/2021 là: 71,75 tỷ đồng, giảm 14,22 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, phần giảm bao gồm các khoản: chi cổ tức năm 2021: 5,0 tỷ đồng; trích lập quỹ đầu tư phát triển năm 2020: 642.258.474 đồng và khoản lỗ năm 2021: 8,58 tỷ đồng.

+ Tổng tài sản và nguồn vốn đến 31/12/2021 là: 272,364 tỷ đồng, giảm 108,82 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

+ Tài sản ngắn hạn là: 240,857 tỷ đồng chiếm 88,43% tổng tài sản; tài sản dài hạn là: 31,50 tỷ đồng (chiếm 11,57% tổng tài sản).

+ Nợ phải trả: 200,618 tỷ đồng, giảm 94,596 tỷ đồng so với đầu kỳ (01/01/2021);

Số dư nợ vay ngắn hạn ngân hàng đến 31/12/2021 là: 84,4 tỷ đồng và vay dài hạn: 4,5 tỷ đồng với chi phí lãi vay năm 2021 là: 9,969 tỷ đồng.

+ Đầu tư ra ngoài doanh nghiệp: năm 2021 Công ty không thực hiện việc đầu tư mới mà chỉ duy trì các mã chứng khoán đã đầu tư từ nhiều năm trước. Tính đến 31/12/2021 còn 13 mã cổ phiếu với giá trị: 4,7 tỷ đồng.

+ Trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi là: 20,45 tỷ đồng, trong đó năm 2021 trích lập 9,42 tỷ đồng. Công ty thực hiện trích lập dự phòng theo quy định của Thông tư 48/2019/TT-BTC của Bộ Tài Chính.

+ Công nợ phải thu khách hàng đến 31/12/2021: 89,8 tỷ đồng.

- Quản lý chi phí: Việc quản lý và kiểm soát các khoản chi theo đúng chế độ của Nhà nước, chuẩn mực kế toán và qui chế tài chính công ty ban hành. Tổng chi phí quản lý đã thực hiện năm 2021 là: 23,5 tỷ đồng.

- Trong năm 2021 không có biến động về vốn Điều lệ.

- Thực hiện chi trả cổ tức năm 2020 kể từ ngày 24/6/2021 cho cổ đông với mức 10% /cổ phiếu (tương ứng 1 cổ phiếu được nhận 10.000 đồng).

1.2 Đánh giá hoạt động của công ty trong năm tài chính

- Trong năm 2021: hoạt động chính về xây lắp gặp nhiều khó khăn, chỉ đạt 36% so với kế hoạch, nguyên nhân chính do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

- Việc quản lý và thu hồi công nợ thiếu kiên quyết, chưa hiệu quả dẫn đến chi phí sử dụng vốn tăng, làm giảm lợi nhuận công ty trong năm 2021.

- Trong năm 2021, đứng trước tình hình hoạt động SXKD xây lắp khó khăn do bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, HĐQT đã chủ động chuyển một phần sang hoạt động đầu tư kinh doanh tài chính, chứng khoán và bất động sản. Chính hoạt động này đã mang lại cho Công ty một khoản lợi nhuận là: 10,93 tỷ đồng, bao gồm: hoạt động kinh doanh chứng khoán: 7,24 tỷ đồng, lãi từ tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn: 1,185 tỷ đồng, tiền phạt vi phạm hợp đồng từ khoản mục đầu tư kinh doanh bất động sản: 2,505 tỷ đồng.

2. Tình hình quản trị công ty:

- Hội đồng quản trị công ty gồm có 01 Chủ tịch và 04 thành viên, trong đó có 02 thành viên không điều hành. Ngày 06/7/2021, Công ty CP Xây lắp III Petrolimex nhận được đơn đề ngày 20/6/2021 của ông Vũ Lộc xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty ngày 06/7/2021.

- Về lợi ích cổ đông và nhà đầu tư: HĐQT đảm bảo sự công bằng và quyền lợi hợp pháp của mọi cổ đông, thực hiện đúng qui định việc công bố thông tin định kỳ, thường niên cũng như các thông tin bất thường cho các cổ đông trên sàn giao dịch chứng khoán.

2.1 Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT:

- Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát được hưởng năm 2021 là	: 157.112.057 đồng
- Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện năm 2021 là	: 157.112.057 đồng
Trong đó:	
-Hội đồng quản trị	: 111.558.857 đồng
-Ban kiểm soát	: 45.553.200 đồng

2.2 Tổng kết hoạt động và các cuộc họp của HĐQT, ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT:

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 9 phiên họp và 08 lần xin ý kiến của các thành viên bằng văn bản theo đúng quy định để nắm rõ tình hình SXKD từ công ty đến các chi nhánh, ban hành 16 Nghị quyết và 08 Quyết định để đưa ra các chính sách và có biện pháp chỉ đạo kịp thời. Các Nghị quyết và các Quyết định ban hành năm 2021 được thể hiện chi tiết tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty số 03/XL3-HĐQT-BC ngày 27/01/2022 gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Ngoài ra, HĐQT đã thực hiện quyền hạn theo qui định của Điều lệ Công ty, triển khai các nhiệm vụ sau:

- Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư, kế hoạch lợi nhuận năm 2021.

HĐQT tổ chức giám sát Ban giám đốc điều hành, các buổi họp của HĐQT mở rộng đến Ban Điều hành, nhằm mục đích chỉ đạo xuyên suốt tập trung nguồn lực tham gia đánh giá nhận xét, phân tích, dự báo tình hình SXKD của công ty, quan tâm tới công tác tổ chức cán bộ quản lý trong toàn công ty và ban hành các Nghị quyết với các nội dung chủ yếu tập trung hoàn thiện nâng cao các mặt quản lý điều hành phục vụ cho SXKD chung toàn công ty.

a. Tổng hợp kết quả các cuộc họp HĐQT của các thành viên:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ, nhiệm vụ được phân công	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Lê Huy Thủy	Chủ tịch	09	100%	
02	Ông Nguyễn Hồng Kỳ	Thành viên không điều hành	09	100%	
03	Ông Vũ Lộc	Thành viên không điều hành	06	66,66%	Có đơn xin từ nhiệm TV HĐQT ngày 06/7/2021
04	Ông Nguyễn Sum	Thành viên kiêm Giám đốc	09	100%	
05	Ông Nguyễn Huy Nhân	Thành viên kiêm Trưởng ban pháp chế, Thư ký HĐQT	09	100%	

b. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hoạt động của Tiểu ban Pháp chế làm trưởng ban đã rà soát đề nghị điều chỉnh bổ sung sửa đổi: Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ quản trị Công ty; Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, trực tiếp theo dõi, thực hiện vai trò đại diện công ty tham gia tố tụng đối với các vụ kiện tại Tòa án các cấp thụ lý; theo dõi việc thi hành án các vụ việc đã có quyết định thi hành án.

2.3 Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành;

Trong năm vừa qua HĐQT cùng với Ban Giám đốc đã tiến hành 09 buổi họp chung nhằm đánh giá nhận xét, phân tích, dự báo tình hình SXKD của công ty trong năm 2021. Đưa ra các giải pháp để đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh được tốt hơn. Ban Giám đốc luôn thể hiện vai trò tham mưu của mình, đã triển khai thực hiện đúng các nghị quyết của HĐQT. Tuy nhiên kết quả sản xuất kinh doanh còn có những chỉ tiêu chưa đạt như kế hoạch đề ra.

2.4 Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý khác.

HĐQT luôn theo dõi hoạt động các cán bộ quản lý khác để các nghị quyết đề ra được thực hiện xuyên suốt từ văn phòng công ty đến các đơn vị trực thuộc.

2.5 Hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị:

Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện vai trò và nhiệm vụ theo đúng qui định Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ, Quy chế làm việc của HĐQT và các qui định của pháp luật khác có liên quan trong việc quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như giám sát nhiệm vụ quản lý, điều hành của Ban giám đốc thông qua việc:

- Tham gia tất cả các hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Tham gia hoặc ủy quyền tham gia các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác;
- Có ý kiến tại các phiếu lấy ý kiến để HĐQT ban hành các Nghị quyết, Quyết định, văn bản của HĐQT;

- Trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực cụ thể trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và trực tiếp phụ trách một số ban, đơn vị trực thuộc theo phân công nhiệm vụ trong HĐQT. Hội đồng quản trị đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2021, cụ thể của từng thành viên như sau:

(1) **Ông Lê Huy Thủy** - Chủ tịch HĐQT phụ trách các công việc:

- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT,
- Triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp HĐQT;
- Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và một số nhiệm vụ khác.

...

(2) **Ông Nguyễn Sum** - Thành viên HĐQT, Trưởng nhóm đại diện vốn Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex, Giám đốc Công ty.

- Giám đốc Công ty - là người đại diện theo pháp luật của Công ty, điều hành công việc, quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;

- Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT; Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;

- Trưởng nhóm đại diện vốn Tổng công ty tại Penjico tham gia đề xuất báo cáo với HĐQT về các nội dung theo chỉ đạo của Tổng công ty;

- Tham gia Trưởng ban đầu tư tài chính Công ty.

...

(3) **Ông Nguyễn Hồng Kỳ** - Thành viên HĐQT không điều hành

- Thực hiện nhiệm vụ định hướng kế hoạch đầu tư kinh doanh tài chính, bất động sản; Làm trưởng nhóm chỉ đạo kinh doanh đầu tư chứng khoán;

- Thực hiện nhiệm vụ marketing các dự án quốc tế;

...

(4) **Ông Nguyễn Huy Nhân** - Thành viên HĐQT, thành viên nhóm đại diện vốn Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex, Trưởng ban Pháp chế, Thư ký Hội đồng quản trị.

- Thành viên nhóm đại diện vốn Tổng công ty tại Penjico có nhiệm vụ tham mưu đề xuất tổng hợp báo cáo cho Tổng Cty theo qui định.

- Trưởng ban pháp chế thuộc HĐQT, trực tiếp đại diện theo ủy quyền tham dự các phiên tòa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty; đại diện cho công ty thực hiện việc thi hành án các vụ án, trực tiếp tham gia giải quyết các tranh chấp khác với các cơ quan có liên quan. Tư vấn tham mưu cho HĐQT và Ban lãnh đạo công ty trong lĩnh vực pháp chế đối với hoạt động của Công ty.

- Tham gia làm phó trưởng ban đầu tư tài chính, Phó ban Qui hoạch đầu tư nhà đất Công ty.

- Kiêm giám đốc Chi nhánh Xưởng cơ khí Bà Hom; Kiêm Thư ký Hội đồng quản trị Công ty;

....

(5) Ông Vũ Lộc – Thành viên HĐQT không điều hành

- Thực hiện nhiệm vụ đàm phán, giao dịch với các đối tác thuộc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam trong việc tiếp cận các dự án chuyên ngành xăng dầu;
- Nghiên cứu và tiếp thị các dự án sản phẩm mới: Năng lượng tái tạo, LNR...
- Trực tiếp chỉ đạo, theo dõi hoạt động chi nhánh Hà Nội.

.....

III. Phương hướng năm 2022.

3.1 Mục tiêu kinh doanh:

Kế hoạch giá trị sản lượng	: 222,150 tỷ đồng
Kế hoạch doanh thu	: 199,500 tỷ đồng
Kế hoạch lợi nhuận trước thuế	: 7,249 tỷ đồng
Tỷ lệ chia cổ tức	: %
Tổng giá trị đầu tư dự kiến	: 96,47 tỷ đồng

3.2 Định hướng trong năm 2022:

Hội đồng quản trị sẽ tập trung chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc tiếp tục thực hiện theo định hướng:

- Xây dựng chiến lược ngành nghề kinh doanh theo thứ tự ưu tiên trên cơ sở đa ngành nghề phù hợp với nguồn lực và thế mạnh hiện có của Công ty và xu thế phát triển của xã hội.

- Cơ cấu lại bộ máy tổ chức sản xuất của công ty theo hướng tinh, gọn, hiệu lực, hiệu quả, tiết giảm chi phí tối đa, tăng cường công tác quản trị công ty một cách hiệu quả.

- Tiếp tục và tăng cường công tác tiếp thị tạo nguồn công việc làm có chọn lọc, đảm bảo tính hiệu quả. Tập trung khai thác triệt để dịch vụ các cơ sở hạ tầng kho bãi, nhà xưởng sẵn có hiện trên các khu nhà đất của Công ty; hoàn thiện thủ tục pháp lý các khu đất, nghiên cứu các phương án chuyển đổi mục đích công năng sử dụng đất phù hợp với quy hoạch, chính sách của Nhà nước và lợi ích của Công ty.

- Tập trung thu hồi công nợ, sử dụng nguồn vốn để đầu tư tài chính và hợp tác kinh doanh một cách hiệu quả, đảm bảo tính thanh khoản và tuân thủ theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3.3 Các giải pháp thực hiện

+ Giải pháp tài chính:

- Sử dụng nguồn tài chính từ việc thoái vốn tại Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex để đầu tư tài chính vào các lĩnh vực có khả năng mang lại hiệu quả cao, đảm bảo việc bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

- Tăng cường công tác quản lý khoản phải thu để thu hồi công nợ đạt hiệu quả nhanh nhất. Tiếp tục bảo toàn, khai thác và phát triển nguồn vốn của công ty một cách hiệu quả và an toàn nhất, không để xảy ra nợ xấu, nợ khó đòi. Tập trung thu hồi công nợ, thu hồi các khoản tài chính đã đầu tư vào các đơn vị bên ngoài, thanh lý thu hồi vốn những tài sản không mang lại hiệu quả.

+ Giải pháp marketing

- Thường xuyên theo dõi và cập nhật nhu cầu mở rộng cũng như đầu tư các công trình xăng dầu. Riêng với loại hình gia công cấu kiện tại nhà máy, cần tăng cường công tác tìm kiếm các đối tác mới trong ngành công nghiệp dân dụng cũng như năng lượng tái tạo để mở rộng thị phần.

- Cần đảm bảo và duy trì hoạt động hậu mãi được tốt, tích cực liên lạc với khách hàng để nắm được các yêu cầu của khách nhằm thỏa mãn tối đa sự hài lòng của khách hàng. Cụ thể đưa ra các gói dịch vụ bảo trì chủ động trong quý, 6 tháng, năm, giải đáp các khiếu nại của khách hàng với thời gian nhanh nhất...

- Đẩy mạnh hoạt động tại Nhà máy gia công cơ khí Nhà Bè, tích cực tăng cường công tác tìm kiếm nguồn việc mới, hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng các hợp đồng đã ký với đối tác.

- Tăng cường hỗ trợ mở rộng hoạt động thương mại, tìm kiếm thêm công việc để tăng doanh thu và lợi nhuận cho công ty.

+ Giải pháp nhân sự:

- Sắp xếp lại bộ máy quản lý trên cơ sở tinh gọn, sáp nhập một số phòng nghiệp vụ và một số đơn vị có cùng một địa bàn. Đối với các chi nhánh hoạt động không hiệu quả, thực hiện phương án rút gọn chỉ để lại bộ khung để quản lý đất đai cơ sở vật chất và thực hiện các thủ tục hành chính, số lao động còn lại điều động về công ty hoặc giải quyết chế độ theo qui định.

- Quản lý lao động làm việc có hiệu quả, xây dựng lại hệ thống lương, thưởng phù hợp với mặt bằng thị trường lao động chung cũng như đảm bảo tốt cuộc sống cho cán bộ công nhân viên, yên tâm công tác và phát triển nghề nghiệp.

Kính thưa các Quý Cổ đông và các Quý vị đại biểu,

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động năm 2021 và các giải pháp định hướng năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty CP Xây lắp III Petrolimex.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi trân trọng gửi lời cảm ơn đến các Quý vị Cổ đông, Tổng Cty xây lắp và Thương mại Petrolimex cùng các đối tác, khách hàng đã tin tưởng và ủng hộ Công ty CP Xây lắp III Petrolimex trong những năm qua. Chúng tôi cam kết sẽ tiếp tục nỗ lực hết mình vì sự phát triển bền vững của Penjico nói riêng và của Petrolimex nói chung.

Kính chúc các Quý cổ đông và các Quý vị đại biểu sức khỏe, thành công và hạnh phúc.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH
Lê Huy Thủy

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31/12/2021
(Trích báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2021	Năm 2020
TÀI SẢN					
A -	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		240.857.346.404	344.660.079.888
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110		62.280.755.997	50.840.106.922
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.02	11.009.708.600	879.209.800
III.	Các khoản phải thu	130		142.710.353.319	244.315.970.959
IV.	Hàng tồn kho	140		16.014.445.868	38.292.208.908
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150		8.842.082.620	10.332.583.299
B -	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		31.507.001.857	36.528.352.176
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210		10.000.000	10.000.000
II.	Tài sản cố định	220		29.381.002.566	33.858.608.723
III.	Bất động sản đầu tư	240	V.12	9.245.742	26.056.182
IV.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250			-
V.	Tài sản dài hạn khác	260		2.106.753.549	2.633.687.271
C	LỢI THẾ THƯƠNG MẠI	269			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		270		272.364.348.261	381.188.432.064
NGUỒN VỐN					
A -	NỢ PHẢI TRẢ	300		200.618.504.822	295.214.446.807
I.	Nợ ngắn hạn	310		186.130.104.178	285.788.235.323
II.	Nợ dài hạn	330		14.488.400.644	9.426.211.484
B -	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		71.745.843.439	85.973.985.257
I.	Vốn chủ sở hữu	410	V.22	71.745.843.439	85.973.985.257
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430			
C	LỢI ÍCH CÒ ĐÔNG THIỂU SỐ	439			
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		440		272.364.348.261	381.188.432.064

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT

Từ 01/01/2021 đến 31/12/2021

(Trích báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

Mẫu số B 01-DN/HN

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2021	Năm 2020
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	131.641.831.903	287.347.217.510
2.	Các khoản giảm trừ	03	VI.26		
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.27	131.641.831.903	287.347.217.510
4.	Giá vốn hàng bán	11	VI.28	120.537.957.724	275.102.265.832
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		11.103.874.179	12.244.951.678
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.29	8.472.856.629	27.950.146.385
7.	Chi phí tài chính	22	VI.30	9.890.996.180	8.956.143.108
	Trong đó: Chi phí lãi vay	23		9.969.648.868	9.090.705.847
8.	Chi phí bán hàng	24		248.208.946	390.857.589
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		23.502.198.977	27.420.034.760
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(14.064.673.295)	3.428.062.606
11.	Thu nhập khác	31		7.264.639.985	4.869.672.159
12.	Chi phí khác	32		1.092.298.152	226.104.298
13.	Lợi nhuận khác	40		6.172.341.833	4.643.567.861
14.	Phần lợi nhuận hoặc lỗ trong Công ty LDLK	45			
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(7.892.331.462)	8.071.630.467
16.	Chi phí Thuế TNDN hiện hành	51	VI.31	693.551.882	1.649.045.723
17.	Chi phí Thuế TNDN hoãn lại	52	VI.32		
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(8.585.883.344)	6.422.584.744
18.1	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61			
18.2	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	62		(8.585.883.344)	6.422.584.744
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		(1.717)	1.156

Tp.HCM, Ngày tháng 04 năm 2022



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

*Kính thưa: - Các quý vị Đại biểu
- Các quý vị Cổ đông*

Thực hiện chức năng nhiệm vụ kiểm tra giám sát quy định tại Luật Doanh nghiệp; Điều lệ của Công ty CP Xây lắp III Petrolimex, Quy chế quản trị nội bộ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra giám sát và tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021 như sau:

PHẦN I:

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, 01 chuyên trách và 02 kiêm nhiệm. Gồm :
Bà Lê Thị Hồng Mai - Trưởng Ban
Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm soát viên
Ông Đinh Minh Thắng - Kiểm soát viên

Do bận nhiều công việc cá nhân, không thể tiếp tục thực hiện nhiệm vụ trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2021, Ông Đinh Minh Thắng đã gửi đơn đến Đại hội đồng cổ đông, Hội Đồng quản trị và Ban kiểm soát xin từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát kể từ ngày 15/5/2021. Ngay khi nhận được đơn, Công ty đã thực hiện việc công bố thông tin trên theo quy định vào ngày 27/5/2021.

- Các thành viên BKS làm việc theo nguyên tắc độc lập và cẩn trọng, thường xuyên trao đổi ý kiến về các vấn đề có liên quan đến các mặt hoạt động của công ty, luôn vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển của công ty.

- Các thành viên BKS được tham gia các buổi họp của HĐQT, họp giao ban của Công ty và đóng góp ý kiến trong phạm vi quyền hạn của Ban kiểm soát. Tham gia vào công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty, thực hiện Báo cáo kiểm soát năm 2020 và được trình bày tại Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty.

- Thường xuyên trao đổi thông tin với đơn vị kiểm toán độc lập về kết quả kiểm toán báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực, khách quan, hợp lý của các số liệu tài chính phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách hiện hành.

- Công tác công bố thông tin thực hiện đầy đủ, đảm bảo tính công khai, minh bạch, kịp thời đúng hạn theo quy định của pháp luật về chứng khoán đối với công ty niêm yết và yêu cầu của các cơ quan quản lý Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cũng như đăng thông tin trên Website của công ty.

- BKS thực hiện đầy đủ, kịp thời các báo cáo giám sát và báo cáo khác khi được yêu cầu.

- Tiếp thu, ghi nhận các ý kiến của cổ đông và chuyển đến HĐQT, Ban Điều hành Công ty để cùng nắm bắt và giải quyết các vấn đề một cách thỏa đáng, đồng thời thường xuyên theo dõi các kênh truyền thông để đảm bảo các thông tin về Công ty chính xác nhằm đảm bảo quyền lợi các cổ đông, nhà đầu tư.

- Năm 2021 không có đơn thư khiếu nại của cổ đông gửi đến Công ty và Ban kiểm soát.

PHẦN II.

KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

I/ Thẩm định báo cáo tài chính 2021:

Báo cáo tài chính của Công ty CP Xây lắp III Petrolimex năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và kiểm toán Nam Việt (ACCSC) đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong báo cáo tài chính:

STT	CHỈ TIÊU	ĐV TÍNH	31/12/2021
I	Tổng tài sản		272.364
1	Tài sản ngắn hạn	Tr đồng	240.857
2	Tài sản dài hạn	Tr đồng	31.507
3	Lợi thế thương mại	Tr đồng	
II	Tổng nguồn vốn		272.364
1	Nợ phải trả	Tr đồng	200.618
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Tr đồng	71.745
3	Lợi ích cổ đông thiểu số	Tr đồng	
III	Khả năng thanh toán		
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1.29
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1.21
IV	Cơ cấu nguồn vốn		
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	0.74
2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	0.26

II/ Kết quả triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và một số nhiệm vụ trọng tâm:

1. Kết quả báo cáo:

- Sản lượng thực hiện: 108,857 tỷ tương đương 36 % KH, chỉ bằng 36% thực hiện năm 2020 .
- Doanh thu thực hiện: 131,642 tỷ tương đương 52 % KH, chỉ bằng 46% thực hiện năm 2020.
- Lợi nhuận trước thuế lỗ 7,892 tỷ.
- Lợi nhuận sau thuế lỗ 8,585 tỷ.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:

Năm 2021 toàn bộ các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt đều không đạt.

2.1 Giá trị sản lượng 108,857 tỷ. Cụ thể:

- Phần xây lắp 91,412 tỷ. Trong đó: Văn phòng Công ty 35,74 tỷ, CN Hà Nội 16,58 tỷ, CN Nhà Bè 14,627 tỷ, CN Đà Nẵng 15,345 tỷ, CN Cần Thơ 9,117 tỷ.
- Phần thương mại dịch vụ : 17,445 tỷ

2.2 Tổng doanh thu 131,642 tỷ. Trong đó :

- Doanh thu xây lắp: 114,293 tỷ chiếm tỷ trọng 87% doanh thu tương đương 45% KH.
 - a. Doanh thu chủ yếu từ các công trình:
 - Kho xăng dầu cảng hàng không Liên Khương - Cty Nhiên liệu bay Petrolimex 15,107 tỷ;
 - Kho xăng dầu Denko 2 Myanmar (bể và ống công nghệ)- Cty TNHH TTCL Việt Nam 15 tỷ;
 - Kho xăng dầu tuyến sau Long Bình Tân – Cty Dầu khí Đồng tháp: 6,557 tỷ;
 - Kho xăng dầu VK102- Cty Thanh Lễ 6,336 tỷ;
 - Kho Xăng dầu Campuchia - Cty Total 4,873 tỷ;
 - Ống khói kho Jotun – Shinryo VN Corporation 2,366 tỷ;
 - Kho xăng dầu hàng không Miền Nam: 6,168 tỷ. Đây là doanh thu của phần khối lượng đã thi công và nghiệm thu từ tháng 8 đến tháng 12 năm 2014, được xuất hóa đơn năm 2021 để bổ sung vào hồ sơ khởi kiện phiên xét xử phúc thẩm tại Toà án Nhân dân TPHCM.
 - b. Doanh thu tại từng đơn vị như sau: Văn phòng Cty 69,857 tỷ, CN Hà Nội: 39,537 tỷ, CN Cần Thơ 2,832 tỷ, CN Nhà Bè 1,322 tỷ, CN Đà Nẵng 743 Trđ, và loại trừ luân chuyển nội bộ giữa các đơn vị trong Cty: 37,908 tỷ.
- Doanh thu dịch vụ và thương mại: 17,347 tỷ chiếm tỷ trọng 13% doanh thu, tương đương 7% KH. Tập trung tại VP Cty 14,985 tỷ, CN Hà Nội 1,534 tỷ, CN Cần Thơ 530 Trđ, CN Đà Nẵng 299 Trđ, và loại trừ luân chuyển nội bộ giữa các đơn vị trong Cty: 5,606 tỷ.

2.3 Thu nhập tài chính 8,472 tỷ. Trong đó:

- Hoạt động đầu tư kinh doanh chứng khoán 7,246 tỷ.
- Lãi từ tiền gửi tiết kiệm (Ngân hàng BIDV quy định gửi số tiền cố định 5,5 tỷ với kỳ hạn 1 tháng, lãi suất 3.4 %/ năm làm tài sản đảm bảo cho việc thực hiện bảo lãnh) và tiền lãi tại các công ty chứng khoán (trong thời gian đang còn chờ đợi cơ hội đầu tư tiếp theo): 1,185 tỷ.
- Cổ tức được chia: 33 Trđ.

2.4 Thu nhập khác 7,264 tỷ. Trong đó:

- Tiền phạt vi phạm hợp đồng từ khoản mục đầu tư vào kinh doanh bất động sản 2,505 tỷ.
- Hoàn nhập dự phòng bảo hành xây lắp 4,668 tỷ.

2.5 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2021 không đạt kế hoạch lợi nhuận, lỗ trước thuế là 7,892 tỷ, lỗ sau thuế 8,585 tỷ. Nguyên nhân do:

- Lãi gộp chỉ đạt 11,103 tỷ bằng 8,4% doanh thu trong khi chi phí quản lý phân bổ 23,502 tỷ và chi phí lãi vay 9,969 tỷ.

Việc phát sinh lỗ chủ yếu từ hoạt động SXKD chính là xây lắp lỗ 22 tỷ, các lĩnh vực hoạt động SXKD khác như thương mại, dịch vụ, đầu tư tài chính vào chứng khoán và bất động sản mang lại lợi nhuận 13,176 tỷ nhưng không đủ bù đắp chi phí.

Do ảnh hưởng rất lớn từ việc bùng phát dịch bệnh, thời gian thực hiện giãn cách xã hội kéo dài, các công trình không đảm bảo tiến độ thi công, Công ty không ký kết được hợp đồng mới dẫn đến không có doanh thu, nhưng hàng tháng vẫn phải thực hiện chi trả các khoản cố định như chi phí lãi vay cho ngân hàng 800 triệu, lương cho bộ phận gián tiếp 1 tỷ, thuế đất tại các khu vực Nhà bè - Bà hom - Đà Nẵng 130 triệu, các khoản khác như khấu hao, tiền thuê văn phòng tại Chi nhánh Hà Nội, chi phí bưu chính viễn thông...300 triệu.

Nếu thu hồi dứt điểm được công nợ từ Công trình kho XD ngoại quan Vân Phong 8,493 tỷ, Công trình kho xăng dầu Denko 1 Myanmar 23,194 tỷ, Công trình kho XD Hàng không Miền nam 6,784 tỷ, Công trình Hòn La 2,058 tỷ, Công trình mặt bằng PCCC Hà Đô 1,791 tỷ, Gia công hàng Bùi Nguyễn 651 Trđ, Công ty sẽ giảm lãi vay, lãi suất 8.7%/năm tương ứng là 3,738 tỷ.

- Trích lập dự phòng theo quy định trong đó dự phòng công nợ phải thu khó đòi 9,429 tỷ, dự phòng bảo hành công trình xây dựng 1,461 tỷ.

- Lỗ chi phí tại Nhà máy gia công cơ khí 4,359 tỷ và tại Đội xe máy 3,701 tỷ do không khai thác được hết năng lực thiết bị hiện có của nhà máy, phương tiện vận tải, chưa tìm kiếm được đủ nguồn việc, chưa có sản phẩm chủ lực, nhưng vẫn phải trích khấu hao máy móc thiết bị phương tiện vận tải và chi phí duy tu sửa chữa.

- Lỗ tại công trình Maxihub 1,9 tỷ do đây là hợp đồng thi công xây dựng công trình trọn gói, lỗ phát sinh từ việc chủ đầu tư thay đổi thiết kế, thay đổi biện pháp thi công mái trên cao từ lắp ngược sang lắp xuôi, kéo dài thời gian thi công vượt trên 6 tháng và phải chỉnh sửa lại khối lượng một số hạng mục đã thi công cho phù hợp với thiết kế mới.

- Phân thi công công trình Côn Đảo – Cty TNHH XD công trình Thủy Hồng Phúc lỗ 468 triệu do chủ đầu tư khi phê duyệt quyết toán bị cắt giảm khối lượng thi công 105 triệu và chi phí sửa chữa 363 triệu.
- Thuế đất phải nộp tại Chi nhánh Đà Nẵng tăng 600 triệu so với năm trước theo thông báo của Cục thuế Đà Nẵng căn cứ vào bảng giá đất năm 2021 do UBND thành phố Đà Nẵng ban hành.
- Lãi gộp của các công trình về năng lượng mặt trời năm 2020 do Chi nhánh Hà Nội thi công là 2,093 tỷ. Năm 2021, để đảm bảo an toàn việc truyền tải năng lượng, Chi nhánh đã phải thay thế toàn bộ cáp điện hệ thống đấu nối làm phát sinh lỗ 980 triệu.
- Cục Thuế TPHCM truy thu do vi phạm hành chính về chính sách thuế thời kỳ kiểm tra năm 2013, 2014 số tiền 854 Trđ trong đó thuế GTGT là 160 Trđ, thuế TNDN là 693 Trđ.
- Các khoản tiền chậm nộp thuế, bảo hiểm xã hội 991 Trđ.

III/ Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên, trong đó 2 thành viên trực tiếp tham gia điều hành Công ty. Trong năm 2021 nhân sự của HĐQT có sự thay đổi, Ông Vũ Lộc xin từ nhiệm Thành viên HĐQT ngày 20/06/2021.

Hội đồng quản trị đã tổ chức 09 phiên họp với sự tham gia của các thành viên HĐQT - Ban kiểm soát - Ban điều hành, 08 lần lấy ý kiến của các thành viên HĐQT bằng văn bản.

2. Kết quả thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm:

Tại các cuộc họp, HĐQT đã ban hành 16 nghị quyết và 08 quyết định, tập trung vào các vấn đề SXKD chính của Công ty:

- Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 (vào ngày 09/4/2021).
- Đánh giá, xem xét, phân tích, dự báo tình hình SXKD, theo dõi chỉ đạo việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2021 và xây dựng phương án kế hoạch SXKD năm 2022.
- Chọn Cty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2021.
- Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2020 và chi trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

Các thành viên HĐQT không có dấu hiệu lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi cá nhân hoặc xung đột lợi ích với Công ty.

3. Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Công tác chỉ đạo, điều hành của Ban Giám đốc được thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và HĐQT, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trong tình hình khó khăn chung của nền kinh tế, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý khác đã cố gắng, nỗ lực trong công tác điều hành để duy trì ổn định hoạt động Công ty.

- Đối với công trình kho ngoại quan Vân Phong - Chủ đầu tư là Công ty TNHH liên doanh kho ngoại quan Xăng dầu Vân Phong và nhà thầu liên danh Cty CP Tập đoàn xây lắp I Petrolimex.

Công ty đã thực hiện hết các công việc yêu cầu sửa chữa của chủ đầu tư nhưng Ban Giám đốc chưa có biện pháp và phương án khả thi để thu hồi dứt điểm số nợ phát sinh từ năm 2012 còn tồn đọng đến nay 8,493 tỷ đồng.

Đồng thời vật tư hàng hóa không có nhu cầu sử dụng còn tồn kho từ công trình này trị giá 6,569 tỷ chưa được giải quyết để thu hồi vốn cho hoạt động SXKD của Công ty, dẫn đến tình trạng hàng hóa ngày càng mất phẩm chất, hư hao do yếu tố vật lý, tăng thêm khoản chi phí bảo quản bảo dưỡng.

- Đối với Công trình kho chứa XD Denko tại Myanmar - Chủ đầu tư là Công ty TNHH TTCL số nợ phát sinh là 23,194 tỷ.

Tại thời điểm ngày 25/11/2019 Công ty đã thực hiện xong khối lượng các phần công việc theo Hợp đồng ký kết số VF003-1000-0000-001 ngày 01/06/2018, tất cả các biên bản nghiệm thu có liên quan đã được lập, thống nhất và ký bởi đại diện của Công ty CP Xây lắp III Petrolimex, Công ty TNHH TTCL và Chủ đầu tư dự án.

Tháng 4/2020, Công ty nhận được thông báo phát sinh sự cố về mái phao trong quá trình vận hành, chạy thử bàn giao kho xăng dầu Denko. Do thời gian này bùng phát dịch covid-19, các nước thực hiện giãn cách xã hội hạn chế xuất nhập cảnh nên Công ty không thể sang công trường tại Myanmar để xác định nguyên nhân cụ thể. Sau đó, Công ty TNHH TTCL đã tự thực hiện sửa chữa thay mới toàn bộ mái phao, không thông báo với Công ty khi chưa có kết luận điều tra nguyên nhân gây ra sự cố và không cấp giấy chứng nhận hoàn thành công trình để chuyển sang giai đoạn bảo hành.

Công ty có nhiều văn bản yêu cầu Công ty TNHH TTCL thanh toán nợ đúng thời hạn theo hợp đồng và xác định lỗi về mái phao không thuộc về trách nhiệm của Công ty nhưng Công ty TNHH TTCL vẫn không thanh toán số nợ trên và chưa đưa ra kết luận rõ ràng xác định cụ thể nguyên nhân về sự cố mái phao trên. Dự kiến khoản nợ trên trở thành nợ xấu, khả năng thu hồi chậm.

- Tình hình khởi kiện Công ty CP kho cảng xăng dầu hàng không Miền nam:

Công ty đã ký hợp đồng thuê Luật sư tư vấn cùng với Công ty tiếp tục khởi kiện phiên xét xử phúc thẩm, chi phí đã chi là 1,404 tỷ (năm 2020:745 triệu, năm 2021:695 triệu).

Bản án phúc thẩm số 371/2021/KDTM-PT ngày 19/4/2021 của Tòa án Nhân dân TPHCM tuyên xử buộc Cty CP kho cảng XD Hàng không Miền Nam phải thanh toán cho Công ty số tiền 90% giá trị thi công 6.168.078.335 đồng và Công ty được quyền cầm giữ 10% còn lại là 616.807.834 đồng vào tiền tạm ứng mà Công ty đang giữ của Cty CP kho cảng XD Hàng không Miền Nam.

Ngày 03/6/2021 Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TPHCM đã có công văn số 45/YC-VKS-KDTM yêu cầu hoãn thi hành án sau đó đến ngày 27/7/2021 ban hành quyết định số 197/QĐKNGĐT-VKS-KDTM kháng nghị giám đốc thẩm đối với Bản án số 371/2021/KDTM-PT ngày 19/4/2021 của Tòa án Nhân dân TPHCM.

Vì vậy đến nay khoản công nợ này vẫn chưa thu hồi được.

- Công ty ký hợp đồng với Cty Tank Work (Hàn quốc) ngày 03/11/2020 mua mái phao cung cấp cho công trình Pentimex trị giá 23.900 USD tương đương 553 Trđ thông qua hình thức thanh toán T/T, với thời gian thực hiện 1 tuần cho công tác thiết kế bản vẽ, 4 tuần cho công tác gia công chế tạo. Cty Tank Work luôn trì hoãn không giao hàng đúng thời hạn, sau đó Công ty không liên lạc được vì Công ty Tank Work đã chấm dứt hoạt động. Ngày 23/6/2021 Công ty đã gửi đơn tố cáo đến Tham tán thương mại Đại sứ quán Hàn quốc tại Việt Nam nhờ can thiệp, đến ngày 15/7/2021 Công ty đã nhận được hướng dẫn phải thực hiện công tác tố cáo tại Hàn quốc. Ngày 22/10/2021 Công ty đã gửi đơn tố giác đến Cục Cảnh sát Seoul- Hàn quốc và chờ đợi sự tiếp nhận điều tra của nước sở tại. Dự kiến khoản tiền đã chuyển khó có khả năng thu hồi đầy đủ.

- Tiền thuê đất ở Chi nhánh xưởng cơ khí Bà Hom:

UBND thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 07/6/2006 công nhận 14.147 m² đất thuộc thửa 725 tờ bản đồ số 8 phường Bình trị Đông quận Bình Tân thuộc quyền sử dụng của Công ty đến năm 2010. Căn cứ vào quyết định trên, Sở Tài nguyên môi trường TPHCM đã ký với Công ty hợp đồng thuê đất số 7326/HĐTĐ-TNMT-ĐKKTĐ ngày 04/8/2006 với giá thuê đất là 4.250 đồng/m²/năm, thời hạn thuê đến hết ngày 31/12/2010, và hàng năm Công ty thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách theo đúng thông báo của Chi cục Thuế huyện Bình Tân.

Đến năm 2011, Công ty đã làm các thủ tục xin gia hạn để tiếp tục sử dụng khu đất trên và được UBND thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 01/02/2013 chấp thuận cho Công ty tiếp tục sử dụng đất với thời hạn 50 năm kể từ ngày 01/01/2011.

Kể từ năm 2013 đến nay, Sở Tài nguyên môi trường TPHCM đã thông báo 06 lần mời các đơn vị tư vấn có chức năng thẩm định giá, tham gia xác định đơn giá quyền sử dụng đất để làm cơ sở xác định đơn giá thuê đất, nhưng chưa có đơn vị tư vấn nào tham gia, do đó Công ty không ký được hợp đồng thuê đất. Vì vậy, Công ty vẫn phải tạm thực hiện trích nộp tiền thuê đất ở Bà Hom theo đơn giá và thông báo từ năm 2010 với số tiền là 125Trđ/năm.

Cục thuế TPHCM có công văn số 2955/CTTPHCM-QLĐ ngày 30/3/2021 đề nghị Sở Tài nguyên môi trường TPHCM cung cấp hồ sơ để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính đất đai. Nếu Cơ quan Thuế xác định lại tiền thuê đất theo bảng giá đất hiện hành, Công ty sẽ bị truy thu tiền thuê đất của các năm trước, ảnh hưởng rất lớn đến chi phí hoạt động SXKD của Công ty.

- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách với người lao động.

Số lao động đến 31/12/2021 là 153 người.

Lương bình quân là 7.5 triệu/ người/tháng.

Trong thời gian dịch bệnh bùng phát, Công ty vẫn đảm bảo thu nhập cho người lao động trong nước cũng như ở nước ngoài được đầy đủ, đồng thời thành lập Ban phòng chống dịch covid nhằm thực hiện việc kiểm tra theo dõi hàng ngày, thường xuyên tổ chức test nhanh định kỳ để đảm bảo sức khỏe và an toàn cho người lao động an tâm công tác.

Công ty thực hiện các khoản: BHXH-BHYT-BHTN-BHTNLĐ.BNN theo Luật BHXH quy định, ngoài ra còn có chế độ Bảo hiểm chăm sóc sức khỏe Healthcare của PJICO, Bảo hiểm Tai nạn A-B-C tại công trường mức 100 triệu đồng/người, đối với lao động đang làm việc tại nước ngoài còn có chế độ Bảo hiểm mức trách nhiệm cao phạm vi toàn cầu.

4. Kiến nghị của Ban kiểm soát:

Để hoạt động SXKD của Công ty tiếp tục phát triển, an toàn và hiệu quả, Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

- Tập trung và có biện pháp thu hồi dứt điểm công nợ còn tồn đọng để thu hồi vốn giảm nợ vay ngân hàng: Công ty LD kho Ngoại quan Vân Phong, Cty CP đầu tư DKC Hòn La, Cty CP Hà Đô 23, Cty TNHH Bùi Nguyễn.

- Làm việc với Công ty TNHH TTCL xác định nguyên nhân và trách nhiệm có liên quan đến sự cố lắp đặt mái phao, thanh lý hợp đồng và thu hồi nợ.

- Thanh lý vật tư hàng hóa tồn kho, kém mất phẩm chất không đáp ứng tiêu chuẩn, để thu hồi vốn cho SXKD.

- Quy định cụ thể việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu thống nhất toàn công ty trên hệ thống lưu trữ sever nội bộ nhằm phục vụ cho việc cung cấp các tài liệu khi có yêu cầu của các cơ quan có liên quan.

- Có phương án làm việc với Cục Cảnh sát Seoul- Hàn quốc về việc mua mái phao của Công ty Tank Work.

- Tiếp cận đơn vị tư vấn để đôn đốc việc thẩm định giá đất, làm việc với Sở Tài nguyên môi trường TPHCM về giá thuê đất và hoàn tất việc ký kết hợp đồng thuê đất tại Chi nhánh xưởng cơ khí Bà Hom.

PHẦN III

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Báo cáo tiền lương, thù lao, thưởng, chi phí hoạt động và lợi ích khác của Ban kiểm soát năm 2021:

STT	Họ và tên	Tổng tiền lương, thù lao năm 2021	Ghi chú
1	Lê Thị Hồng Mai	184.985.000	
2	Nguyễn Thị Phượng	35.155.200	
3	Đình Minh Thắng	16.398.000	Đơn xin từ nhiệm ngày 15/5/2021, thù lao tính đến tháng 5/2021.

2. Tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã hoàn thành kế hoạch hoạt động năm 2021, các thành viên trong Ban kiểm soát chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, đảm bảo tuân thủ đúng theo Điều lệ của Công ty, Luật doanh nghiệp và quy chế làm việc của Ban kiểm soát.

2.1 Bà Lê Thị Hồng Mai – Trưởng ban

- Phụ trách chung các hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát .

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Tổ chức và chủ trì các cuộc họp của Ban kiểm soát.
- Kiểm tra, giám sát: việc sửa đổi Điều lệ và quy chế quản trị Công ty, việc thực hiện ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.
- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về quản lý và sử dụng vốn của doanh nghiệp, việc phân phối lợi nhuận năm 2020, trích lập và sử dụng các quỹ, chi trả cổ tức cho cổ đông.
- Kiểm tra xem xét số liệu báo cáo tài chính, giám sát việc trích lập dự phòng, hoàn nhập dự phòng.
- Kiểm tra giám sát việc công bố thông tin theo quy định của Luật chứng khoán.
- Tiếp nhận ý kiến thắc mắc của cổ đông:
- + Đối với thông tin nhận trực tiếp: Trao đổi và giải thích ngay với cổ đông tại Văn phòng Công ty.
- + Đối với thông tin nhận qua điện thoại: Phúc đáp bằng văn bản gửi qua email của cổ đông.

2.2 Bà Nguyễn thị Phượng – Kiểm soát viên

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, và các cuộc họp giao ban hàng tháng do Ban giám đốc công ty tổ chức.
- Theo dõi tình hình thực hiện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại Nhà máy gia công cơ khí.
- Theo dõi giám sát việc trích khấu hao tài sản cố định tại Nhà Máy và Đội xe.
- Kiểm tra giám sát tình hình thu hồi, xử lý công nợ, tình hình quản lý và sử dụng tài sản, thiết bị máy móc của Công ty.

2.3 Ông Đinh Minh Thắng – Kiểm soát viên

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Đóng góp ý kiến về các nội dung kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát.
- Kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch đầu tư tài chính vào chứng khoán, bất động sản.

PHẦN IV

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

- Tháng 4/2022, Ban kiểm soát lập kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2022 gửi đến Hội Đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty để cùng phối hợp thực hiện.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ tháng, quý để rút kinh nghiệm và đề xuất các biện pháp hoạt động Ban Kiểm soát có hiệu quả.
- Thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022 tại Công ty thông qua hình thức xem xét các số liệu báo cáo hàng tháng của các Phòng Ban , tham gia các cuộc họp của Hội Đồng quản trị và Ban Điều hành, kiểm tra giám sát trực tiếp tại các công trình, dự án đang thi công.
- Kiểm tra việc tuân thủ chế độ, chính sách, pháp luật nhà nước, các quy chế quy định của Công ty.

- Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện công tác sửa đổi quy chế công bố thông tin cho phù hợp công tác quản lý điều hành của Công ty.
- Kiểm tra công tác bảo toàn vốn, công tác đầu tư, công tác ký kết các hợp đồng kinh tế, công tác đấu thầu, công tác thương mại, thanh quyết toán khối lượng thi công các công trình, dự án.
- Kiểm tra và thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm.
- Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra giám sát theo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, giám sát Hội đồng quản trị và Ban Điều hành thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và sẽ thực hiện một số công tác khác theo chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Thay mặt Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn các đồng chí lãnh đạo công ty, các đơn vị trực thuộc công ty, các quý vị cổ đông trong năm qua đã phối hợp, tạo điều kiện giúp đỡ Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT
Lê Thị Hồng Mai

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP III
PETROLIMEX

----- oOo -----



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

----- oOo -----

Tp.HCM, Ngày tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v xin ý kiến Đại hội về miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Ngày 06 tháng 7 năm 2021, Công ty CP Xây lập III Petrolimex nhận được đơn đề ngày 20/6/2021 của ông Vũ Lộc xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty, thông tin này đã được Công ty công bố theo qui định.

Căn cứ Điều 160 Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ Công ty và Qui chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty, việc miễn nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty chấp thuận đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Vũ Lộc.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH
Lê Huy Chính

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP III
PETROLIMEX
----- oOo -----



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
----- oOo -----
Tp.HCM, Ngày tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v xin ý kiến Đại hội về miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, Công ty CP Xây lập III Petrolimex nhận được đơn đề ngày 15/5/2021 của ông Đinh Minh Thắng xin từ nhiệm thành viên Ban Kiểm soát Công ty, thông tin này đã được Công ty công bố theo qui định.

Căn cứ Điều 174 Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ Công ty và Qui chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty, việc miễn nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Ban Kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty chấp thuận đơn từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát của ông Đinh Minh Thắng.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH
Lê Huy Cường



**THẺ LỆ BẦU CỬ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẤP III PETROLIMEX**

Điều 1. Mục tiêu

- Đảm bảo tuân thủ pháp luật và các thông lệ tại Việt Nam.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông.

Điều 2. Nguyên tắc bầu cử

- Người có quyền bầu cử tại ĐHĐCĐ là các cổ đông hoặc người được cổ đông sở hữu cổ phần ủy quyền dự họp theo danh sách chốt ngày 10/03/2022 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam Chi nhánh TP.HCM công bố có mặt tại phiên họp ĐHĐCĐ.
- Việc bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu với hình thức bỏ phiếu tại Đại hội.
- Phương thức bầu dồn phiếu:

Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông có tổng số phiếu quyền được bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát.

Cổ đông/đại diện cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ hoặc một phần trên tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần số phiếu bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu quyền được bầu.

Điều 3. Quyền đề cử, ứng cử vào Hội đồng Quản trị

Theo Điều lệ Công ty cổ phần Xây lắp III Petrolimex quyền đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị được quy định các cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn ứng viên;

- Từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu ứng viên;
- Từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy ứng viên;
- Từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám ứng viên;

Điều 4. Số lượng và tiêu chuẩn của người ứng cử, được đề cử vào Hội đồng Quản trị

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu là 05 thành viên.
- Tiêu chuẩn của những người ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp như sau:
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
 - Thành viên Hội đồng quản trị có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

Điều 5. Quyền đề cử, ứng cử vào Ban Kiểm soát

Theo Điều lệ Công ty cổ phần Xây lắp III Petrolimex quyền đề cử, ứng cử vào Ban kiểm soát quản trị được quy định các cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm ứng viên;

Điều 6. Số lượng và tiêu chuẩn của người ứng cử, được đề cử vào Ban Kiểm soát

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu là 03 thành viên.
- Tiêu chuẩn của những người ứng cử, đề cử vào Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp như sau:
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người giữ các chức vụ quản lý công ty, nhân viên trong bộ phận kế toán tài chính, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- Không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

Điều 7. Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát

Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát của cổ đông gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử tham gia HĐQT, BKS;
- Sơ yếu lý lịch (có dán ảnh);
- Bản sao có công chứng các giấy tờ: CMND, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn;
- Bản kê khai người có liên quan đến ứng viên ;
- Các văn bản trong hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt Nam. Văn bản lập ở nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự, dịch sang tiếng Việt và phải được cơ quan có thẩm quyền chứng thực theo quy định pháp luật.
- Người ứng cử/được đề cử vào chức danh thành viên HĐQT, BKS phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông của Công ty CP Xây lắp III Petrolimex về tính chính xác, trung thực của hồ sơ ứng cử/đề cử của mình.

Điều 8. Quy định phiếu bầu cử

8.1 Phiếu bầu hợp lệ:

- Phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát ra theo mẫu thống nhất có đóng dấu treo của Công ty cổ phần xây lắp III Petrolimex, không cạo, sửa, tẩy, xóa;
- Phiếu bầu cho những người trong danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua;
- Tổng số phiếu bầu của cổ đông cho các ứng cử viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu quyền được bầu của cổ đông.

8.2 Phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu bầu không do Ban tổ chức Đại hội phát hành;
- Phiếu bầu nhiều hơn số thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã được Đại hội thông qua;
- Tổng số phiếu bầu của cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu quyền được bầu của cổ đông;
- Cổ đông gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên người khác vào danh sách;
- Số lượng phiếu bầu ghi bằng %;

Điều 9. Nguyên tắc trúng cử Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên do Đại hội đồng cổ đông quy định. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau;
- Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu bầu cử kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Điều 10. Nguyên tắc kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng ban kiểm phiếu bầu cử công bố công khai trước Đại hội.

**TM. BAN TỔ CHỨC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



CHỦ TỊCH
Lê Huy Thủy



TỜ TRÌNH

(V/v phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2022)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Xây lắp III Petrolimex.
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.

Hội đồng quản trị công ty xin trình Đại hội đồng cổ đông Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH 2022	GHI CHÚ
1	Sản lượng	Triệu đ	222.150	
2	Doanh thu	Triệu đ	199.500	
3	Tổng LN trước thuế trong đó: Phần xây lắp Hoạt động tài chính	Triệu đ	7.249 2.249 5.000	
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	
5	Tổng giá trị đầu tư	Triệu đ	96.470	

Kính trình ĐHĐCĐ cho ý kiến.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH
Lê Huy Thủy



PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021
(Trình ĐHĐCĐ năm 2022)

- Căn cứ Điều lệ tổ chức, hoạt động của Cty CP Xây Lắp III Petrolimex đã được đại hội đồng cổ đông thông qua
- Căn cứ Nghị quyết số 21/XL3-NQ-ĐHĐCĐ đã được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 09/04/2021;
- Căn cứ Báo cáo Tài chính Hợp nhất năm 2021 của Cty CP Xây Lắp III Petrolimex đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán Và Kiểm Toán Nam Việt (AASCN);
- Căn cứ kết quả SXKD thực hiện năm 2021.

1. Lợi nhuận sau thuế năm 2021: lỗ 8.585.883.344 đồng

2. Phân phối lợi nhuận năm 2021:

Do lợi nhuận sau thuế bị lỗ nên năm 2021 Cty CP Xây Lắp III Petrolimex sẽ không chi trả cổ tức; không phân phối quỹ khen thưởng phúc lợi và quỹ đầu tư phát triển.

Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối các năm trước là 306.352.588 đồng. Kính đề nghị ĐHĐCĐ cho công ty được bù trừ số lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước vào số lỗ của năm nay. Như vậy số lỗ của năm 2021 là 8.279.530.756 đồng.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH
Lê Huy Thủy



TỜ TRÌNH

V/v Quyết toán thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS và Ban quản lý điều hành năm 2021; Phương án thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS và Ban quản lý điều hành năm 2022.

KÍNH GỬI: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần xây lắp III Petrolimex;

- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

HĐQT Công ty CP Xây lắp III Petrolimex xin trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về báo cáo quyết toán thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS và Ban quản lý điều hành năm 2021 và phương án thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS và Ban quản lý điều hành năm 2022 như sau :

I.KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021: (đvt: đồng)

STT	Nội dung	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021
1	Doanh thu	255.000.000.000	131.641.831.903
2	Lợi nhuận trước thuế	7.845.000.000	(7.892.331.462)

II.QUYẾT TOÁN THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG HĐQT, BKS VÀ BAN QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH NĂM 2021:

1.Mức thù lao HĐQT và BKS được hưởng năm 2021: **157.112.057** đồng

Tính theo Mức tiền lương trên bảng lương (20% hoặc 14% mức tiền lương của Phó Giám đốc)

Trong đó: -**HĐQT** 111.558.857 đồng
-**BKS** 45.553.200 đồng

2.Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 đã chi trả: **157.112.057** đồng

Trong đó: -**HĐQT** 111.558.857 đồng
-**BKS** 45.553.200 đồng

III.PHƯƠNG ÁN THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG HĐQT, BKS VÀ BAN QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH NĂM 2022:

1.Tổng mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS:

1.1.Tổng thù lao của HĐQT năm 2022 tối đa được hưởng là: 1.505.448.000 đồng,

1.2.Tổng thù lao của BKS năm 2022 tối đa được hưởng là: 661.200.000 đồng,

(Đính kèm phương án chi tiết)

2. Phương án trả thù lao, tiền thưởng cho các thành viên HĐQT, BKS và BĐH :

Để nâng cao trách nhiệm của mỗi thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành, mức thù lao HĐQT và BKS năm 2022 cụ thể như sau:

- Đề nghị mức tiền thù lao kiêm nhiệm Ủy viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty được tính theo công việc và thời gian làm việc tối đa không vượt quá 20% mức tiền lương thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách tương ứng.

- Trường hợp Công ty không có Chủ tịch chuyên trách, Ủy viên HĐQT chuyên trách và kiểm soát viên chuyên trách thì :

* Thù lao Chủ tịch công ty kiêm nhiệm tối đa không vượt quá 20% mức tiền lương trên bảng lương của giám đốc.

* Thù lao Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm, Trưởng ban kiểm soát tối đa không vượt quá 20% mức tiền lương trên bảng lương của Phó giám đốc.

* Thù lao kiểm soát viên kiêm nhiệm tối đa không vượt quá 14% mức tiền lương trên bảng lương của Phó giám đốc.

Ngoài ra, sau khi kết thúc năm tài chính nếu công ty hoàn thành vượt kế hoạch lợi nhuận thì công ty được trích từ lợi nhuận sau thuế để khen thưởng cho Ban quản lý điều hành (HĐQT; BKS; Ban Giám đốc không kiêm nhiệm và Kế toán trưởng công ty) với mức trích như sau :

10% lợi nhuận vượt kế hoạch sau thuế, nhưng không quá 700.000.000 đồng/năm, với mức thưởng cụ thể :

+Chủ tịch HĐQT: hệ số 1

+Phó chủ tịch HĐQT (nếu có), Thường trực HĐQT: Hệ số 0,9

+Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát, Giám Đốc công ty: Hệ số 0,8

+Thành viên ban kiểm soát, Phó Giám Đốc và Kế toán trưởng Công ty: Hệ số 0,6

Trên đây là tờ trình quyết toán thù lao, tiền thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành quản lý năm 2021 và Phương án trả lương, thù lao, tiền thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban quản lý điều hành năm 2022. Kính trình Đại hội cho ý kiến.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH
Lê Huy Hoàng

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT

Về việc xây dựng thù lao HĐQT, BKS năm 2022

1-Căn cứ xây dựng thù lao như sau:

- Hệ số lương của Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Ban điều hành được áp dụng theo mức hệ số tối đa tại Quy chế tiền lương của Công ty Cổ phần xây lắp III Petrolimex hiện hành ;
- Hệ số lương của Phó Chủ tịch HĐQT = 90% hệ số lương của Chủ tịch HĐQT;
- Hệ số lương của Trưởng Ban kiểm soát tương đương hệ số chức danh của Phó Giám Đốc Thường trực;
- Hệ số lương của Thành viên Ban kiểm soát = 75% hệ số lương của Trưởng Ban kiểm soát;
- Tiền lương làm cơ sở để tính lương chức danh là 1.450.000 đồng/tháng,
- Công thức tính
Tiền lương chức danh tối đa hàng tháng = Hệ số lương chức danh x 1.450.000

2- Bảng tính chi tiết thù lao tối đa:

Stt	Vị trí	Hệ số CD	Lương chuyên trách /thù lao tối đa được hưởng hàng tháng	Số lượng (người)	Tổng tối đa/tháng	Tổng tối đa/năm
(1)	(2)	(3)	(4)=(3)x1.450.000	(5)	(6)=(4) x (5)	(7)=(6) x 12 tháng
I-Hội Đồng Quản Trị						<u>1.505.448.000</u>
1	Chủ tịch	22,80	33.060.000	1	33.060.000	396.720.000
2	Phó CT	20,52	29.754.000	1	29.754.000	357.048.000
3	Thành viên	14,40	20.880.000	3	62.640.000	751.680.000
II-Ban Kiểm Soát						<u>661.200.000</u>
1	Trưởng Ban	15,20	22.040.000	1	22.040.000	264.480.000
2	Thành viên	11,40	16.530.000	2	33.060.000	396.720.000

(Tiền ăn giữa ca, tiền xăng xe áp dụng theo quy định chung của Công ty)



TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Xây Lắp III Petrolimex được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ các tiêu thức lựa chọn và danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty CP Xây lắp III Petrolimex như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2022;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất

Căn cứ các tiêu thức trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty CP Xây lắp III Petrolimex và ủy quyền Hội Đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong các công ty sau :

- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn TCKT và Kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam (CPA).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.



TRƯỞNG BAN

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT
Lê Thị Hồng Mai

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP III
PETROLIMEX

----- oOo -----



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

----- oOo -----

Tp.HCM, Ngày tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v xin ý kiến Đại hội về việc ký hợp đồng
với các Công ty có người có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Điều 164 Luật Doanh nghiệp năm 2020 qui định về công khai các lợi ích và người có liên quan của Công ty; Căn cứ khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán qui định tổ chức, cá nhân là người có liên quan. Theo các qui định nêu trên, Công ty có trách nhiệm thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty xem xét chấp thuận việc ký kết hợp đồng giao dịch giữa Công ty với các công ty có người có liên quan như sau.

1. Công ty CP khí thiên nhiên hóa lỏng Petnor LNG
2. Công ty CP Xăng dầu Sông Châu
3. Công ty TNHH Oval Việt Nam
4. Công ty Bách Khoa
5. Công ty TNHH TM dịch vụ Khang Thịnh

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



CHỦ TỊCH
Lê Huy Thịnh



TỜ TRÌNH

V/v Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ
và Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ thực tiễn quản lý, điều hành các hoạt động của Công ty CP Xây lắp III Petrolimex;

Hội đồng quản trị Công ty CP Xây lắp III Petrolimex đã tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty hiện hành để phù hợp hơn nữa với các quy định Pháp luật và thực tiễn quản lý, điều hành của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thảo luận và thông qua Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

(Bản nội dung chi tiết đính kèm Tờ trình này).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH
Lê Huy Thủy

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP III - PETROLIMEX**

TT	Điều lệ ngày 09/4/2021	Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Lý do sửa đổi
1	<p>Điều 1. Định nghĩa</p> <p>a. "Vốn điều lệ" là vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại điều 5 của Điều lệ này.</p> <p>c. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp</p> <p>e. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định tại Điều 4.23 của Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Sửa tiêu đề, sửa các điểm a, điểm c, điểm e và bổ sung điểm b tại khoản 1 Điều 1:</p> <p>Điều 1. Giải thích từ ngữ</p> <p>a. "Vốn điều lệ" là tổng mệnh giá cổ phần đã bán theo quy định tại Điều 6 của Điều lệ này.</p> <p>b. "Luật Chứng khoán" là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p> <p>d. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;</p> <p>e. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với Công ty trong các trường hợp quy định tại khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp và khoản 46 Điều 4 của Luật Chứng khoán;</p> <p>Tách khoản 4 Điều 2 thành Điều 3</p>	<p>- khoản 23 Điều 4 Luật doanh nghiệp 2020</p> <p>- khoản 46 Điều 4 của Luật Chứng khoán 2019</p>	
2	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>4. Giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>			
3		<p>Bổ sung Điều 3 (điều mới):</p> <p>"Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Người đại diện theo pháp luật là Giám đốc. 2. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật. 3. Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của Công ty: <ol style="list-style-type: none"> a. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cân trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty; b. Trung thành với lợi ích của Công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của doanh nghiệp để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; c. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định của pháp luật. 4. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với thiệt hại cho Công ty do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản 3 Điều 3 này." 	<p>Điều 12, Điều 13 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	

4	Điều 9. Thu hồi cổ phần	<i>Hủy bỏ toàn bộ Điều 9</i>		<i>Chi áp dụng doanh nghiệp mới thành lập</i>
5	<p>Điều 11. Quyền của cổ đông</p> <p>1. Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.</p> <p>2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa;</p> <p>b. Nhận cổ tức;</p> <p>c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành;</p> <p>d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;</p> <p>e. Kiểm tra các thông tin liên quan đến cổ đông trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;</p> <p>f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, số biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>g. Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào công ty sau khi Công ty đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông loại khác theo quy định của pháp luật;</p> <p>h. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các 24.2 và 35.2.</p>	<p>Sửa đổi toàn bộ Điều 11:</p> <p>“Điều 11. Quyền của cổ đông phổ thông</p> <p>1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:</p> <p>a. Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;</p> <p>b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c. Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty;</p> <p>d. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và theo quy định khác của pháp luật có liên quan;</p> <p>đ. Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên, địa chỉ liên và yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết;</p> <p>e. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>g. Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty;</p> <p>h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>i. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;</p> <p>k. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;</p> <p>l. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>m. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020	

<p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo qui định tại khoản 2, khoản 3 Điều 115 và Điều 140 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p>e. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.</p>	<p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh <u>theo quy định</u> của Công ty;</p> <p>c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p>d. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;</p> <p>e. Các cổ đông phổ thông thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>f. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử theo <u>khoản 2 Điều 24 và khoản 2 Điều 36 Điều lệ này</u>. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.</p> <p>i. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.”</p>	<p>khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	
<p>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông</p> <p>6. Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p><i>Sửa đổi khoản 6 Điều 12:</i> “Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông</p> <p>6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:</p> <p>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p> <p>b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp. Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông;</p>		

7	<p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần hoặc họp bất thường theo các thủ tục quy định tại điều lệ này. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p> <p>2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các tài chính hàng năm và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính hàng năm.</p>	<p>c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> <p>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;</p> <p>e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo hướng dẫn của Hội đồng quản trị.”</p>		<p><i>Sửa đổi khoản 1 và khoản 2 Điều 13:</i></p> <p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần hoặc họp bất thường theo các thủ tục quy định tại Điều lệ này. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá sáu tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p> <p>2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính hàng năm được kiểm toán và ngân sách tài chính cho năm tài chính tiếp theo. Trường hợp Báo cáo kiểm toán năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.</p>	<p>- khoản 2 Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2020</p> <p>- khoản 4 Điều 273 Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p>
8	<p>Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:</p> <p>a. Kế hoạch kinh doanh hàng năm của công ty;</p> <p>b. Báo cáo tài chính hàng năm được kiểm toán;</p> <p>c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc;</p> <p>đ. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên</p> <p>e. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.</p>	<p>Điêu 138, khoản 3 Điêu 167 Luật Doanh nghiệp 2020</p>			

<p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:</p> <p>a. Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm;</p> <p>b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Lựa chọn công ty kiểm toán;</p> <p>e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;</p> <p>g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;</p> <p>h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần, và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ Ngày thành lập;</p> <p>i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p> <p>j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;</p> <p>k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;</p> <p>l. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>m. Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;</p> <p>n. Việc Giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p> <p>o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 23 Điều 4 và Điều 164 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p> <p>p. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty;</p>	<p>Điều lệ công ty quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác;</p> <p>g. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;</p> <p>h. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;</p> <p>i. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên gây thiệt hại cho Công ty;</p> <p>j. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>k. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>l. Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>m. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;</p> <p>n. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ này, các quy chế khác của Công ty.</p> <p>3. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>a. Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;</p> <p>b. Báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán;</p> <p>c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc</p> <p>e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;</p> <p>g. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>h. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>i. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>j. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;</p> <p>k. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;</p> <p>l. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p> <p>m. Tổ chức lại và giải thể Công ty;</p> <p>n. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản</p>
---	--

9	<p>3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Các hợp đồng quy định tại 14.1 Điều lệ này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;</p> <p>b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khởp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán.</p> <p>4. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>o. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;</p> <p>p. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35 % tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>q. Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.</p> <p>r. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>s. Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;</p> <p>t. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;</p> <p>u. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p>4. Cổ đông không được tham gia biểu quyết trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Các hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp khi cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết; hợp đồng, giao dịch được chấp thuận theo hình thức họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khởp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán.</p> <p>5. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Theo mẫu lệ điều Thông tư 95/2017/T T-BTC nhưng không còn phù hợp</p>	<p>Điều 146</p>
10	<p>Điều 15. Các đại diện được ủy quyền</p> <p>3. Trường hợp luật sư thay mặt cho người uỷ quyền ký giấy chỉ định đại diện, việc chỉ định đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định đại diện đó được xuất trình cùng với thư uỷ quyền cho luật sư hoặc bản sao hợp lệ của thư uỷ quyền đó (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).</p>	<p><i>Hủy bỏ toàn bộ khoản 3 Điều 15</i></p>		
	<p>Điều 19. Thẻ thực tiễn hành hợp và biểu quyết tại Đại hội</p>	<p><i>Sửa đổi toàn bộ Điều 19:</i></p>		

đồng cổ đông

1. Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.
2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ ủng hộ nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu ủng hộ, phản đối từng vấn đề hoặc bỏ phiếu trắng, sẽ được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội sẽ tự chọn trong số đại biểu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu và nếu đại hội không chọn thì Chủ tọa sẽ chọn những người đó. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành. Ban kiểm phiếu có thể thành lập một bộ phận giúp việc cho mình để thực hiện nhiệm vụ được giao.
3. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
4. Đại hội đồng cổ đông sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, trưởng họp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ là chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Chủ tịch hoặc Chủ tọa được Đại hội đồng cổ đông bầu ra để cử một thư ký để lập biên bản đại hội. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố.
5. Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Điều 19. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

b. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b. Trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

6. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể hoãn họp đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.

7. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 1 Điều 19, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những thành viên tham dự để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và hiệu lực các biểu quyết tại cuộc họp đó không bị ảnh hưởng.

8. Chủ tọa của đại hội hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động mà họ thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.

9. Hội đồng quản trị có thể yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Hội đồng quản trị cho là thích hợp. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nói trên, Hội đồng quản trị sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nói trên tham gia Đại hội.

10. Hội đồng quản trị, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được Hội đồng quản trị cho là thích hợp để:

- Bổ trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại địa điểm đó;
- Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.

Hội đồng quản trị có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu Hội đồng quản trị thấy cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

11. Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nói trên, Hội đồng quản trị khi xác định địa điểm đại hội có thể:

- Thông báo rằng đại hội sẽ được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ tọa đại hội sẽ có mặt tại đó (“Địa điểm chính của đại hội”);
- Bổ trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những

- Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
 - Bổ trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
 - Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
 - Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.
- Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
- Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, có ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tới đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

<p>người muốn tham gia ở địa điểm khác với Địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội;</p> <p>Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này.</p> <p>12. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông sẽ được coi là tham gia đại hội ở Địa điểm chính của đại hội.</p> <p>Hàng năm Công ty phải tổ chức Đại hội đồng cổ đông ít nhất một lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>13. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.</p>	<p>10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.</p>	<p>Khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020</p>
<p>11</p> <p>Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo số sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất trên 50% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>	<p><i>Sửa đổi khoản 2 Điều 20:</i></p> <p>Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>2. Trừ các vấn đề quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 20, Điều 21 của Điều lệ công ty và khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp thì các nghị quyết khác của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề còn lại được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>	<p>Khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020</p>
<p>12</p> <p>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty.</p>	<p><i>Sửa đổi khoản 1 và khoản 8 Điều 21:</i></p> <p>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại</p>	<p>Điều 147 và Điều 149 Luật Doanh nghiệp</p>

<p>8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Khoản 2 Điều 147 của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>8. Từ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 20 Điều lệ này, Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	
<p>13</p>	<p><i>Bổ sung Điều 24 (điều mới):</i></p> <p>Điều 24. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh; b. Trình độ chuyên môn; c. Quá trình công tác; d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty/khác); đ. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty; e. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty; g. Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có). <p>2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p> <p>3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng</p>	<p>Điều 274 Nghị định 155/2020/ NĐ-CP</p>

	<p>cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều 16 công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty. Việc Hội đồng quản trị giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.</p> <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Điều 154 và Điều 160 Luật Doanh nghiệp</p>	
<p>14</p> <p>Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p>Cơ cấu Hội đồng quản trị phải đảm bảo tối thiểu 1/3 (một phần ba) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.</p> <p>2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền góp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p> <p>3. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p> <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị đương nhiệm không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p>	<p>Sửa đổi Điều 25:</p> <p>Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người.</p> <p>2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p>3. Cơ cấu Hội đồng quản trị phải đảm bảo tối thiểu 1/3 (một phần ba) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.</p> <p>Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>a. Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p> <p>b. Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>c. Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</p> <p>4. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 của Luật Doanh nghiệp; hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;</p> <p>c. Bị hạn chế, mất năng lực hành vi dân sự;</p> <p>5. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp:</p> <p>a. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục mà không có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>6. Việc bỏ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	<p>Điều 154 và Điều 160 Luật Doanh nghiệp</p> <p>Điều 2020, Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p>	

<p>a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty;</p> <p>c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;</p> <p>d. Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu tháng mà không có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị quyết định chức vụ của người này bị bỏ trống;</p> <p>e. Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>5. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bỏ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.</p> <p>6. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p> <p>7. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty.</p>	<p>7. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty.</p> <p>8. Trường hợp Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ mà Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.</p>		
<p>15</p> <p>Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.</p> <p>3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p>	<p><i>Sửa đổi khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 25.</i></p> <p>Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ, các quy chế</p>	<p>Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	

<p>a. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;</p> <p>b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>c. Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý công ty theo đề nghị của Giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;</p> <p>d. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;</p> <p>e. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó;</p> <p>f. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;</p> <p>g. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;</p> <p>h. Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;</p> <p>i. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý, người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);</p> <p>j. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;</p> <p>k. Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty.</p> <p>l. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc điều hành;</p> <p>m. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</p> <p>a. Thành lập hoặc chấm dứt hoạt động của chi nhánh hoặc các</p>	<p>nội bộ của Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;</p> <p>b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p> <p>d. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;</p> <p>e. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền;</p> <p>f. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;</p> <p>g. Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;</p> <p>h. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>i. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền của Hội đồng quản trị và giới hạn theo quy định của pháp luật;</p> <p>j. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p> <p>k. Thông qua hợp đồng mua, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>l. Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp có giá trị nhỏ hơn 35 % tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.</p> <p>Trong trường hợp này, người đại diện công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.</p> <p>m. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy</p>	
---	--	--

<p>văn phòng đại diện của Công ty;</p> <p>b. Thành lập, sát nhập, chia tách, hợp nhất, chuyển đổi loại hình và giải thể các công ty con của Công ty;</p> <p>c. Trong phạm vi quy định tại Điều 153.2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 138.2 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thầu tóm công ty và liên doanh);</p> <p>d. Chi định và bãi nhiệm những người được Công ty uỷ nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;</p> <p>e. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;</p> <p>f. Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 10% vốn điều lệ hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;</p> <p>g. Việc mua hoặc bán cổ phần của những công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;</p> <p>h. Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;</p> <p>i. Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;</p> <p>j. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình;</p> <p>k. Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công ty.</p>	<p>quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>n. Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;</p> <p>o. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập hoặc chấm dứt hoạt động, tổ chức lại của công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;</p> <p>p. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;</p> <p>q. Trình báo cáo tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>r. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>s. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể công ty; yêu cầu phá sản Công ty;</p> <p>t. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 153 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi, hủy bỏ và chấm dứt các hợp đồng lớn của Công ty và bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thầu tóm công ty và liên doanh;</p> <p>u. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;</p> <p>v. Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch đầu tư hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>w. Việc mua hoặc bán cổ phần của những công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;</p> <p>x. Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;</p> <p>y. Việc Công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;</p> <p>z. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình;</p> <p>aa. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	<p>Sửa đổi khoản 1 Điều 26;</p> <p>Điều 27. Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch.</p>	<p>16</p> <p>Điều 26. Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không kiêm chức Giám đốc điều hành của</p>	<p>Điều 156 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	
--	--	---	--	--	--

<p>Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.</p>			
<p>17</p> <p>Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>11. Hợp trên điện thoại hoặc các hình thức khác. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:</p> <p>a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;</p> <p>b. Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.</p> <p>Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác (kể cả việc sử dụng phương tiện này điện ra vào thời điểm thông qua Điều lệ hay sau này) hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này. Theo Điều lệ này, thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đồng nhất tập họp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện.</p> <p>Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.</p>	<p><i>Sửa đổi Khoản 1 Điều 27:</i></p> <p>Điều 28. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>11. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p> <p>b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này; Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.</p> <p>c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> <p>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;</p> <p>đ. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.</p>	<p>Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	
<p>18</p> <p>Điều 30. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc điều hành</p> <p>3. Quyền hạn và nhiệm vụ.</p> <p>Giám đốc điều hành có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành</p>	<p><i>Sửa đổi Khoản 3 Điều 30:</i></p> <p>Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc điều hành</p> <p>3. Quyền hạn và nhiệm vụ.</p> <p>a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</p> <p>Quyết định các hợp đồng mua, bán hàng hóa, dịch vụ, và các hợp đồng có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng hoặc giao dịch thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều lệ này và quy định pháp luật.</p> <p>b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p>	<p>Điều 162 Luật Doanh nghiệp</p>	

<p>hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định các hợp đồng mua, bán hàng hóa, dịch vụ, vay, cho vay bảo lãnh cầm cố, thế chấp hàng hóa, tài sản và các hợp đồng có giá trị dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty trừ hợp đồng hoặc giao dịch thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông quy định tại điều lệ này. c. Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà công ty cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất, và tư vấn đề Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý; d. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ; e. Vào ngày 31 tháng 10 hàng năm, Giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm. f. Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua; g. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty; h. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty. i. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Giám đốc điều hành và pháp luật. j. Thay mặt hội đồng quản trị quản lý toàn bộ tài sản của công ty. k. Xây dựng phương án trích lập và sử dụng các quỹ lập từ lợi 	<ul style="list-style-type: none"> e. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty; d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty; d. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; e. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc; g. Tuyên dụng lao động; h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh; i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật. Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. 	
--	---	--

<p>nhuần sau thuế trình hội đồng quản trị phê chuẩn; báo cáo trình hội đồng quản trị việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm của công ty.</p> <p>1. Các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của điều lệ này và của Luật doanh nghiệp.</p>			
<p>19</p> <p>Điều 35. Thành viên Ban kiểm soát</p> <p>5. Thành viên Ban kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>b. Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính cho Công ty;</p> <p>c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;</p> <p>d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu tháng liên tục, và trong thời gian này Ban kiểm soát không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phân quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;</p>	<p><i>Sửa đổi khoản 5 Điều 35:</i></p> <p>Điều 36. Thành viên Ban kiểm soát</p> <p>5. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm Kiểm soát viên trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;</p> <p>c. Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.</p> <p>6. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm Kiểm soát viên trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;</p> <p>b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>c. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của Kiểm soát viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;</p> <p>d. Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Điều 174 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	
<p>20</p> <p>Điều 36. Ban kiểm soát</p> <p>3. Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu là hai (02) người.</p>	<p><i>Sửa đổi khoản 3 Điều 36:</i></p> <p>Điều 37. Ban kiểm soát</p> <p>3. Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu là hai phần ba số thành viên Ban kiểm soát.</p> <p>4. Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.</p>	<p>Điều 289 Nghị định 155/2020/ ND-CP</p>	
<p>21</p> <p>Phần cuối Điều lệ</p> <p><i>Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật hoặc của các cổ đông sáng lập hoặc của người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sáng lập của Công ty ./.</i></p>	<p>Hủy bỏ toàn bộ “Phần cuối Điều lệ”</p>	<p>Điểm c Khoản 4 Điều 24 Luật Doanh nghiệp</p>	

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP III - PETROLIMEX**

<p align="center">Căn cứ pháp lý</p>	<p align="center">Quy chế sau khi sửa đổi, bổ sung</p>	<p align="center">Quy chế ngày 09/4/2021</p>	<p align="center">TT</p>	<p>Điều 2: Giải thích thuật ngữ như sau: 1. Nhưng từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: “b. Công ty” là Công ty Cổ phần Xây lập III - Petrolimex, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302536580, đăng ký lần đầu ngày 31 tháng 01 năm 2002 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp; “c. Công ty” là Công ty Cổ phần Xây lập III - Petrolimex, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302536580, đăng ký lần đầu ngày 31 tháng 05 năm 2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp;</p> <p>Điều 2: Giải thích từ ngữ như sau: 1. Nhưng từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: “b. Công ty” là Công ty Cổ phần Xây lập III - Petrolimex, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302536580, đăng ký lần đầu ngày 31 tháng 01 năm 2002 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp;</p>	<p>Điều 2: Giải thích thuật ngữ như sau: 1. Nhưng từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: “b. Công ty” là Công ty Cổ phần Xây lập III - Petrolimex, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302536580, đăng ký lần đầu ngày 31 tháng 01 năm 2002, đăng ký lần đầu ngày 31 tháng 01 năm 2002, đăng ký lần đầu ngày 15 tháng 05 năm 2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp;</p> <p>Điều 3: Thời điểm phát sinh quyền, nghĩa vụ của Cổ đông</p> <p>Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông</p> <p>Điều 5: Điều lệ Công ty</p> <p>Điều 6: Nhiệm vụ để liên quan đến cổ đông lớn</p>	<p>Điều 138 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 14 Điều lệ Công ty</p>	<p>Bổ sung Điều 3 (điều mới): 1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>14 Điều lệ công ty.</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây: a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty; b. Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; c. Báo cáo tài chính hàng năm được kiểm toán; d. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần; e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Kiểm soát viên; f. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác; g. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; h. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại; Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên gây thiệt hại cho Công ty; j. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty; k. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thu lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; l. Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng</p>	<p align="center">6</p>
				<p>Hủy bỏ do ngoại nội dung của mẫu quy chế tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC</p>				
				<p>Hủy bỏ do ngoại nội dung của mẫu quy chế tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC</p>				
				<p>Hủy bỏ do ngoại nội dung của mẫu quy chế tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC</p>				
				<p>Hủy bỏ do ngoại nội dung của mẫu quy chế tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC</p>				

<p>Điền 139, Điền 140 Luật Doanh nghiep 2020</p>	<p>m. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bài kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết; n. Quyên và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ này. các quy chế khác của Công ty.</p>	<p>Điền 5: Hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên, bất thường 1. Công ty quy định về trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gồm các nội dung chính sau: a. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông; b. Cách thức đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông; c. Cách thức bỏ phiếu; d. Cách thức kiểm phiếu, đối với những vấn đề nảy cam và nêu rõ đồng ý có yêu cầu, Công ty phải chỉ định tổ chức trung lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu; e. Thông báo kết quả bỏ phiếu; f. Cách thức phân đôi nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; g. Ghi biên bản họp Đại hội đồng cổ đông; h. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông; i. Thông báo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; j. Các vấn đề khác. 2. Hội đồng quản trị sắp xếp chương trình nghị sự của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lý, bỏ đi thời gian hợp lý để thảo luận và biểu quyết từng vấn đề trong chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. 3. Cổ đông có quyền tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua người ủy quyền vào các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông có thể ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoặc các tổ chức lưu ký làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp tổ chức lưu ký được cử đồng ủy quyền làm đại diện, tổ chức lưu ký phải công khai nội dung được ủy quyền biểu quyết. Công ty phải hướng dẫn thủ tục ủy quyền và lập giấy ủy quyền cho các cổ đông theo quy định.</p> <p>4. Kiểm toán viên hoặc đại diện</p>
<p>Điền 139, Điền 140 Luật Doanh nghiep 2020</p>	<p>Sửa đổi tên điều và sửa nội dung Điều 5: Điều 4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông 1. Tham quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG HỢP THƯỜNG NIÊN MỚI NĂM MỘT LẦN. NGỎẠI CUỘC HỢP THƯỜNG NIÊN, ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÓ THỂ HỢP BẤT THƯỜNG. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG PHẢI HỢP TRONG NIÊN TRONG THỜI GIAN KÈ TỪ NGÀY KẾT THÚC NĂM TẠI CHỖ. NHƯNG KHÔNG QUÁ 06 THÁNG KÈ TỪ NGÀY KẾT THÚC NĂM TẠI CHỖ. HỌI ĐỒNG QUẢN TRỊ QUYẾT ĐỊNH GIẢ HẠN HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRONG NIÊN TRONG HỢP CẦN THIẾT, NHƯNG KHÔNG QUÁ 06 THÁNG KÈ TỪ NGÀY KẾT THÚC NĂM TẠI CHỖ. HỌI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRIỆU TẬP HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VÀ BẤT THƯỜNG. HỌI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRIỆU TẬP HỢP BẤT THƯỜNG ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRONG HỢP QUY ĐỊNH TẠI khảo 3 Điều 13 Điều lệ công ty và khảo 1 Điều 140 Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khảo 4 Điều 13 Điều lệ công ty thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khảo 4 Điều 13 Điều lệ công ty thì Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm c khảo 3 Điều 13 Điều lệ công ty có quyền yêu cầu Đại hội đồng cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo khảo 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp, trong đó lập danh sách các công ty. Danh sách cổ đông được lập dựa trên số đăng ký cổ đông của Công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông theo quy định khảo 2 Điều 141 Luật Doanh nghiệp. 3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông Công ty phải chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo hướng dẫn của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. 4. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp</p>	<p>ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG HỢP THƯỜNG NIÊN MỚI NĂM MỘT LẦN. NGỎẠI CUỘC HỢP THƯỜNG NIÊN, ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÓ THỂ HỢP BẤT THƯỜNG. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG PHẢI HỢP TRONG NIÊN TRONG HỢP QUY ĐỊNH TẠI khảo 3 Điều 13 Điều lệ công ty và khảo 1 Điều 140 Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khảo 4 Điều 13 Điều lệ công ty thì Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khảo 4 Điều 13 Điều lệ công ty thì Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm c khảo 3 Điều 13 Điều lệ công ty có quyền yêu cầu Đại hội đồng cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo khảo 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp, trong đó lập danh sách các công ty. Danh sách cổ đông được lập dựa trên số đăng ký cổ đông của Công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông theo quy định khảo 2 Điều 141 Luật Doanh nghiệp. 3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông Công ty phải chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo hướng dẫn của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. 4. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp</p>

chấm nhất là 21 ngày trước ngày khai mạc. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trú sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ hiện tại của công ty. Địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.

Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ hiện tại của công ty. Trường hợp Công ty xét thấy cần thiết thì đăng báo từ của Công ty. Trường hợp Công ty xét thấy cần thiết thì đăng báo hàng ngày của trung ương hoặc địa phương theo quy định của Điều lệ công ty.

Thông báo mời họp phải được gửi kèm theo các tài liệu theo quy định tại Khoản 3 Điều 143 Luật Doanh nghiệp: (a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết; đối với từng vấn đề trong chương trình họp; (b) Phiếu biểu quyết. Việc gửi tài liệu kèm theo thông báo mời họp quy định này có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tài liệu.

5. Chương trình, nội dung Đại hội đồng công ty

Người triệu tập họp Đại hội đồng phải chuẩn bị chương trình, nội dung cuộc họp và gửi thông báo mời họp đến công ty dự họp.

Công ty hoặc nhóm công ty dự họp phải đăng tải **Điều lệ công ty** có quyền kiến nghị và đưa vào chương trình họp Đại hội đồng công ty để đăng tải ngay lập tức trên trang thông tin điện tử của Công ty. Ngày đăng tải phải là 03 ngày trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên công ty, số lượng thành viên của công ty phải ghi rõ tên công ty, số lượng thành viên của công ty dự họp.

6. Chương trình, nội dung Đại hội đồng công ty

Người triệu tập họp Đại hội đồng phải đăng tải thông tin về việc chốt danh sách công ty dự họp Đại hội đồng công ty trước ngày chốt danh sách.

7. Công ty quy định trong Điều lệ công ty các nguyên tắc, trình tự, thủ tục lấy ý kiến công ty dự họp Đại hội đồng công ty. Đại hội đồng công ty phải đăng tải thông tin về việc chốt danh sách công ty dự họp Đại hội đồng công ty trước ngày chốt danh sách.

(15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.

8. Công ty phải công bố thông tin về việc chốt danh sách công ty dự họp Đại hội đồng công ty trước ngày chốt danh sách.

(21) ngày trước ngày chốt danh sách.

chấm nhất là 21 ngày trước ngày khai mạc. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trú sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ hiện tại của công ty. Địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.

Thông báo mời họp được gửi kèm theo các tài liệu theo quy định tại Khoản 3 Điều 143 Luật Doanh nghiệp: (a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết; đối với từng vấn đề trong chương trình họp; (b) Phiếu biểu quyết. Việc gửi tài liệu kèm theo thông báo mời họp quy định này có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty. Trường hợp Công ty xét thấy cần thiết thì đăng báo từ của Công ty. Trường hợp Công ty xét thấy cần thiết thì đăng báo hàng ngày của trung ương hoặc địa phương theo quy định của Điều lệ công ty.

Thông báo mời họp phải được gửi kèm theo các tài liệu theo quy định tại Khoản 3 Điều 143 Luật Doanh nghiệp: (a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết; đối với từng vấn đề trong chương trình họp; (b) Phiếu biểu quyết. Việc gửi tài liệu kèm theo thông báo mời họp quy định này có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty. Trường hợp Công ty xét thấy cần thiết thì đăng báo từ của Công ty. Trường hợp Công ty xét thấy cần thiết thì đăng báo hàng ngày của trung ương hoặc địa phương theo quy định của Điều lệ công ty.

5. Chương trình, nội dung Đại hội đồng công ty

Người triệu tập họp Đại hội đồng phải chuẩn bị chương trình, nội dung cuộc họp và gửi thông báo mời họp đến công ty dự họp.

Công ty hoặc nhóm công ty dự họp phải đăng tải **Điều lệ công ty** có quyền kiến nghị và đưa vào chương trình họp Đại hội đồng công ty để đăng tải ngay lập tức trên trang thông tin điện tử của Công ty. Ngày đăng tải phải là 03 ngày trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên công ty, số lượng thành viên của công ty phải ghi rõ tên công ty, số lượng thành viên của công ty dự họp.

6. Chương trình, nội dung Đại hội đồng công ty

Người triệu tập họp Đại hội đồng phải đăng tải thông tin về việc chốt danh sách công ty dự họp Đại hội đồng công ty trước ngày chốt danh sách.

7. Công ty quy định trong Điều lệ công ty các nguyên tắc, trình tự, thủ tục lấy ý kiến công ty dự họp Đại hội đồng công ty. Đại hội đồng công ty phải đăng tải thông tin về việc chốt danh sách công ty dự họp Đại hội đồng công ty trước ngày chốt danh sách.

(15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.

8. Công ty phải công bố thông tin về việc chốt danh sách công ty dự họp Đại hội đồng công ty trước ngày chốt danh sách.

(21) ngày trước ngày chốt danh sách.

Ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

+ Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;

+ Trường hợp người đại diện theo ủy quyền là tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;

+ Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.

7. Cách thực đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông

Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội gửi ra Đại hội để Ban tổ chức Đại hội thực hiện công tác chuẩn bị. Ngày xác nhận tham dự Đại hội về Công ty trước (03) ba ngày diễn ra Đại hội để Ban tổ chức Đại hội thực hiện công tác chuẩn bị, được xác nhận tham dự Đại hội lập theo mẫu của Công ty, được đóng dấu treo và được gửi kèm theo Thông báo triệu tập Đại hội.

Trước khi khai mạc Đại hội, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền đến dự Đại hội phải xuất trình cho Ban tổ chức những giấy tờ:

a. Giấy tờ pháp lý của cá nhân;

b. Giấy tờ pháp lý của tổ chức (Ban gốc/ban sao chứng thực) hoặc giấy tờ hợp lệ khác (nếu là cổ đông là tổ chức);

c. Giấy ủy quyền dự họp (Ban gốc nếu được ủy quyền).

8. Điều kiện tiên hành

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn **20 ngày** kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

9. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết tham quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

10. Cách thức bỏ phiếu

Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết (phiếu biểu quyết), trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

Khi biểu quyết bằng thẻ biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức ghi cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được ghi cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu ghi cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tân thành, không tân thành hoặc không ý kiến của một văn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Cổ đông chỉ được ghi Thẻ biểu quyết

C. I. C. P. * HA.

<p>11. Cách thực hiện kiểm phiếu</p> <p>Khi biểu quyết bằng phiếu biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án "Tán thành", "Không tán thành", "Không có ý kiến" được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu "X" hoặc "□" vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.</p> <p>Đại hội đồng cử đồng bầu một hoặc một số người vào Ban kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. Số thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cử đồng quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.</p> <p>12. Điều kiện để nghị quyết được thông qua</p> <p>a. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, khoản 4 và khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>i. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>ii. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>iii. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>iv. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>v. Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>vi. Các vấn đề khác quy định tại Điều lệ Công ty.</p> <p>b. Trừ các vấn đề quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 20, Điều 21 của Điều lệ Công ty và khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp thì các nghị quyết khác của Đại hội đồng về các vấn đề còn lại được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p> <p>c. Nghị quyết Đại hội đồng về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông số phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi dự họp số hưu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>d. Nghị quyết Đại hội đồng được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết do vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p> <p>13. Thông báo kết quả kiểm phiếu</p> <p>Đại hội đồng thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng số biểu quyết "tán thành", "không tán thành" và "không có ý kiến". Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.</p> <p>14. Cách thực hiện đại nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhân được nghị quyết hoặc biên</p>	
---	--

<p>Điều 147 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	<p>Bổ sung Điều 5: Trình tự, thủ tục hợp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản</p> <p>1. Các trường hợp được lấy ý kiến bằng văn bản</p> <p>Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, từ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>2. Trình tự, thủ tục hợp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>Công ty phải lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện</p>	<p>8</p>
<p>Điều 152 của Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>a. Trình tự, thủ tục tập hợp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vì phạm vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty và Điều lệ công ty, từ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 152 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Nội dung nghị quyết vì phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.</p> <p>Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 151 của Luật Doanh nghiệp, nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi quyết định hủy bỏ nghị quyết đó của Tòa án, Trọng tài có hiệu lực, từ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.</p> <p>15. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và phải bao gồm các nội dung chủ yếu theo quy định khoản 1 Điều 150 Luật Doanh nghiệp. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.</p> <p>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.</p> <p>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kèm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.</p> <p>16. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Sau khi công bố Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các Cơ quan Nhà nước liên quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của Công ty theo trình tự và quy định của pháp luật.</p> <p>Trong một số trường hợp Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện công bố thông tin trong vòng 24 giờ kể từ khi Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua thì Công ty thực hiện theo hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, quy định tại thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020.</p>	<p>8</p>

<p>Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p>	<p>Bổ sung Điều 6 (điều mới): Điều 6. Trình tự, thủ tục hợp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến</p> <p>1. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được lập theo quy định tại khóa 3 Điều 4 Quy chế này. Lưu ý: Phiếu biểu quyết/ bầu cử không cần gửi kèm thông báo mời họp. 2. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được định rõ tại Thông báo họp Đại hội đồng, bao gồm: a. Điều kiện tham gia: - Có tên trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty.</p>	<p>9</p>
	<p>theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 141 Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo hiện theo quy định tại Điều 143 của Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất là 10 ngày trước thời hạn phải gửi tại phiếu lấy ý kiến. Phiếu lấy ý kiến phải bao gồm các nội dung chủ yếu định tại khoản 3 Điều 149 Luật Doanh nghiệp. Có đồng cổ thế gửi phiếu lấy ý kiến đã tra lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây: a. Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đóng dấu, phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu; b. Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được gửi đi kèm theo thời điểm kiểm phiếu; c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải bao gồm các nội dung chủ yếu quy định tại khóa 5 Điều 149 Luật Doanh nghiệp. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tán thành. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	

- Đại diện ủy quyền đủ điều kiện tham dự theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

b. Yêu cầu kỹ thuật

Đại biểu cần có thiết bị điện tử kết nối internet (như: máy tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác có kết nối internet...).

c. Cách thức ghi nhận đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

Đại biểu được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến khi Đại biểu hiện truy cập vào hệ thống bằng các thông tin truy cập đã được cung cấp theo quy định tại **khóa 3 Điều 6 Quy chế này** và đã thực hiện bỏ phiếu điện tử với bất kỳ vấn đề nào của nội dung chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

3. Cung cấp thông tin đăng nhập và thực hiện bỏ phiếu điện tử

Thông tin đường dẫn truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử, tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yêu tố định danh khác (nếu có) nhằm tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến sẽ được cung cấp trong bao mời họp (hoặc hình thức thông báo thông tin đăng nhập do Hội đồng quản trị quy định). Đại biểu phải có trách nhiệm bảo mật tên đăng nhập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác được cấp để đảm bảo rằng chỉ có Đại biểu mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

Khi Đại biểu có yêu cầu cung cấp lại thông tin đăng nhập, Ban tổ chức Đại hội có thể thông báo qua các hình thức: trực tiếp hoặc email hoặc điện thoại. Hình thức cung cấp thông tin đăng nhập qua email hoặc điện thoại chỉ được thực hiện dựa trên thông tin có đồng từ danh sách cổ đông có quyền bỏ phiếu của Công ty.

Đại biểu sử dụng tên đăng nhập, mật khẩu truy cập hoặc các yếu tố định danh khác (nếu có) truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu điện tử theo nội dung của Chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

4. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

a. Cổ đông thực hiện ủy quyền như quy định tại **khóa 6 Điều 4 Quy chế này**.

b. Các cổ đông cần tuân thủ cung cấp đầy đủ các thông tin để thực hiện ủy quyền trực tuyến, đặc biệt cung cấp thông tin của bên nhận ủy quyền: số điện thoại, địa chỉ liên lạc và địa chỉ email. Đây là cơ sở để cấp tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) đối với bên nhận ủy quyền.

Hiệu lực của ủy quyền trực tuyến: việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Khi cổ đông điền đầy đủ các thông tin theo mẫu ủy quyền trực tuyến và hoàn thành thực hiện ủy quyền trực tuyến.
- Giấy ủy quyền được in ra theo mẫu ủy quyền trực tuyến có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đồng dấu (nếu là tổ chức) của bên ủy quyền và cả bên nhận ủy quyền.
- Công ty nhận được Giấy ủy quyền ban chính gửi về trước lúc Đại hội khai mạc chính thức.

c. Hội bỏ ủy quyền đối với cổ đông đã ủy quyền trực tuyến: cổ đông gửi văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến cho Công ty trước lúc Đại hội khai mạc chính thức. Việc hủy ủy quyền có hiệu lực được tính theo thời gian Công ty nhận được văn bản chính

	<p>thực đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến.</p> <p>5. Điều kiện tiên hành</p> <p>Thực hiện như quy định tại khóa 8 Điều 4 Quy chế này.</p> <p>6. Thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông trực tuyến</p> <p>Nguyên tắc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông; - Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận; - Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức quy định cụ thể tại quy chế làm việc của Đại hội; - Ban Thư ký sẽ sắp xếp các nội dung thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa. <p>b. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên cơ sở nội dung thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu; - Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời sau. <p>c. Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trực tuyến</p> <p>Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.</p> <p>7. Cách thức bỏ phiếu trực tuyến</p> <p>a. Cách thức bỏ phiếu trực tuyến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại biểu chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết "Tán thành", "Không tán thành" hoặc "không ý kiến" với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử. - Sau đó, Đại biểu tiên hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả. <p>b. Cách thức bỏ phiếu bầu cử:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bầu cử theo phương thức biểu quyết nêu tại điểm a khoản 8 Điều 6 trên. - Bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu: Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, Đại biểu thực hiện việc bầu cử bằng cách đánh dấu vào ô "Bầu dồn phiếu" hoặc ghi rõ số phiếu bầu vào ô "Số phiếu bầu" của các ứng viên trong ứng tên Phiếu bầu cử đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử. Sau đó, Đại biểu tiên hành xác nhận bầu cử để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả. <p>c. Một số quy định khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp Đại biểu không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết, bầu cử theo nội dung chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết, bầu cử được xem như Đại biểu không tiên hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vẫn đề do. - Trong trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài chương trình đại hội đã gửi, Đại biểu có thể biểu quyết, bầu cử bỏ sung. Nếu Đại biểu không thực hiện biểu quyết, bầu cử với những vấn đề phát sinh thì xem như Đại biểu không tiên hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vẫn đề phát sinh đó. 	
--	--	--

<p>- Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2020 - Điều 26 Điều lệ công</p>	<p>Sửa tên từ, sửa đổi nội dung: Điều 7. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc phạm quyền của Đại hội đồng cổ đông. 2. Hội đồng quản trị có quyền hạn sau: a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p>	<p>đồng quản trị Điều 13. Quyền của thành viên Hội đồng quản trị Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, đặc biệt là quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của các đơn vị trong công ty.</p>
	<p>Hủy bỏ do ngoại nội dung của mẫu quy chế tài Thông tư số 116/2020/TT-BTC</p>	<p>Điều 9. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên</p>
	<p>Hủy bỏ do ngoại nội dung của mẫu quy chế tài Thông tư số 116/2020/TT-BTC</p>	<p>Điều 8. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên</p>
	<p>Thực hiện theo quy định tại khoản 16 Điều 4 Quy chế này. 11. Công bố Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Hình thức thông qua biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được quy định cụ thể tại Quy chế làm việc của Công ty tại kỳ họp Đại hội Địa điểm này phải trên lãnh thổ Việt Nam. Tuyên bố địa điểm Chủ tọa Đại hội có mặt để điều khiển Đại hội. Địa điểm tổ chức được ghi trong biên bản Đại hội cổ đông trực tiếp Thực hiện theo quy định tại khoản 15 Điều 4 Quy chế này. 10. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Về mặt cuộc họp Căn cứ biên bản kiểm phiếu ghi nhận như quy định tại 13 Điều 4 Quy chế này. Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được chủ tọa công bố ngay trước khi 9. Thông báo kết quả kiểm phiếu Căn cứ biên bản kiểm phiếu ghi nhận như quy định tại 13 Điều 4 Quy chế không y kiến". "biểu quyết tán thành", "biểu quyết không tán thành" và "biểu Khi Đại biểu thực hiện biểu quyết/bầu cử, số phiếu biểu quyết, phiếu bầu đều được ghi nhận trên hệ thống theo nguyên tắc số: 8. Cách thức kiểm phiếu trực tuyến Đại biểu. phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện từ từ khác năm ngoài tầm kiểm soát của Công ty. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện từ từ và thực hiện bỏ phiếu, trừ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do việc tại Đại hội. Đại biểu có thể truy cập hệ thống bỏ phiếu điện từ Thời gian bỏ phiếu điện từ được quy định cụ thể trong quy chế làm việc tại thời gian kiểm phiếu bầu cử. được tính tại thời gian kiểm phiếu bầu cử. - Trong trường hợp, Đại biểu thực hiện bầu ghi số: Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên khác với (tổng hơn hoặc nhỏ hơn) tổng số phiếu bầu của Đại biểu đại diện - Phiếu bầu không y kiến chi ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả bầu cử bỏ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả bầu cử bỏ phiếu qua biểu quyết, bầu cử (bao gồm cả kết quả biểu quyết, bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết, bầu cử); Đại biểu có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử (nhưng không</p>	

<p>ty</p>	<p>c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p> <p>d. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;</p> <p>e. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền;</p> <p>f. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;</p> <p>g. Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;</p> <p>h. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>i. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong phạm vi quyền của Hội đồng quản trị và giới hạn theo quy định của pháp luật;</p> <p>j. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p> <p>k. Thông qua hợp đồng mua, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc phạm vi quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>l. Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.</p> <p>Trong trường hợp này, người đại diện công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch do và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.</p> <p>m. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định tiến hành, thu lao, thu công, và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thu lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>n. Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;</p> <p>o. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập hoặc chấm dứt hoạt động, tổ chức lại của công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc gộp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;</p> <p>p. Quyết định trong nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến về Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;</p> <p>q. Trình báo cáo tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>r. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>s. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể công ty; yêu cầu phá sản Công ty;</p> <p>t. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 153 của Luật Doanh</p>	
-----------	---	--

<p><i>Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020</i></p>	<p><i>Điều 11. Bề cứ, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị</i> <i>4. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền góp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tới đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tới đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tới đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tới đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tới đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tới đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tới đa tám (08) ứng viên.</i> Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới</p>	<p><i>Điều 10. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</i> 4. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu</p>
<p><i>Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020</i></p>	<p><i>Điều 10. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị</i> 1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Điều lệ công ty.</p>	<p><i>Điều 11. Tư cách thành viên Hội đồng quản trị</i></p>
<p><i>Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020</i></p>	<p><i>Điều 9. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị</i></p>	<p><i>Điều 12. Thành viên Hội đồng quản trị</i></p>
<p><i>Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020</i></p>	<p><i>Điều 8. Trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị</i> Hội đồng quản trị phải tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 164, Điều 165 Luật Doanh nghiệp, Điều 278 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Điều 33, Điều 34 Điều lệ công ty và các quy định khác Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ công ty. Ngoài ra Hội đồng quản trị có các trách nhiệm và nghĩa vụ sau:</p>	<p><i>Điều 14. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</i></p>
<p><i>Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020</i></p>	<p>Hủy bỏ Điều 16 vì nội dung đã đưa vào khoản 2 Điều 7 trên.</p>	<p><i>Điều 16. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</i></p>
<p><i>Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020</i></p>	<p><i>Điều 138 Luật Doanh nghiệp</i> và từ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi, hủy bỏ và chấm dứt các hợp đồng lớn của Công ty và bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh; u. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty; v. Các khoản đầu tư không kê hoạch đầu tư hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; w. Việc mua hoặc bán cổ phần của công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài; x. Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ; y. Việc Công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần; z. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình; aa. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	<p><i>Điều 16. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</i></p>

	<p>quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.</p>	
<p>Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	<p>Bổ sung Điều 12 (điều mới): Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</p>	<p>18</p>
	<p>Điều 15. Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị</p>	<p>19</p>
<p>Điều 160 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	<p>Bổ sung Điều 13 (điều mới): Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị 1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 của Luật Doanh nghiệp; hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị; b. Có đơn từ chức và được chấp thuận; c. Bị hạn chế, mất năng lực hành vi dân sự; 2. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp: a. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục mà không có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị; b. Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông; 3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: a. Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm qua một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm qua một phần ba; b. Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bao đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật Doanh nghiệp; c. Trường hợp hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.</p>	<p>20</p>
	<p>Bổ sung Điều 14 (điều mới): Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị</p>	<p>21</p>

	<p>Sau khi có quyết định đình bản, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của Công ty theo trình tự và quy định của Luật hiện hành.</p>	
<p>Điều 156 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	<p>Bổ sung Điều 15 (điều mới): Điều 15. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị 1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị. 2. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm. 3. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhân thân, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều 20. Thủ lao của Hội đồng quản trị</p>
<p>Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	<p>Sửa thứ tự điều, sửa tên điều: Điều 16. Thủ lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị</p>	<p>23 Điều 17. Hợp Hội đồng quản trị</p>
<p>Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	<p>Sửa đổi tên và sửa nội dung Điều 17: Điều 17. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị 1. Số lượng cuộc họp tối thiểu Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị. 2. Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường trong trường hợp sau đây: a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị; b. Có đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác; c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị; d. Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định. Đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị trên phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết</p>	<p>24 Điều 17. Hợp Hội đồng quản trị 1. Hội đồng quản trị tổ chức họp theo đúng trình tự được quy định tại Điều lệ Công ty. Việc tổ chức họp Hội đồng quản trị, chương trình họp và các tài liệu liên quan được thông báo trước cho các thành viên Hội đồng quản trị theo đúng thời hạn quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. 2. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc chủ tọa phiên họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. 3. Thành viên và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản. a. Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành</p>

<p>định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.</p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty, người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>3. Thông báo họp Hội đồng quản trị</p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p>Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p> <p>4. Quyền dự họp Hội đồng quản trị của thành viên Ban kiểm soát</p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các Kiểm soát viên như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.</p> <p>6. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị</p> <p>Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p> <p>7. Cách thức biểu quyết</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p> <p>b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định;</p> <p>c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> <p>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;</p> <p>d. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.</p> <p>Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải dùng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.</p> <p>8. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị</p> <p>Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại một</p>	<p>viên Hội đồng quản trị bằng văn bản.</p> <p>b. Phiếu lấy ý kiến và các tài liệu cần thiết có liên quan tới nội dung xin ý kiến phải được gửi bằng phương thức đảm bảo đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>c. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau:</p> <p>(i) Tên, địa chỉ, trụ sở chính, số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty;</p> <p>(ii) Mục đích lấy ý kiến và các vấn đề cần lấy ý kiến;</p> <p>(iii) Tổng số phiếu biểu quyết gửi đi, tổng số phiếu biểu quyết thu về, số phiếu biểu quyết hợp lệ, không hợp lệ. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia biểu quyết;</p> <p>(iv) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề</p> <p>viên Hội đồng quản trị kiểm tra và lập Biên bản kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tôi (01) thành viên Hội đồng quản trị độc lập hoặc tôi (01) thành viên Ban kiểm soát. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>(i) Tên, địa chỉ, trụ sở chính, số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty;</p> <p>e. Thủ tục Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tôi (01) thành viên Hội đồng quản trị độc lập hoặc tôi (01) thành viên Ban kiểm soát. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>(i) Tên, địa chỉ, trụ sở chính, số, Công ty;</p> <p>d. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị và ghi về Công ty theo quy định của Công ty.</p> <p>e. Thủ tục Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tôi (01) thành viên Hội đồng quản trị độc lập hoặc tôi (01) thành viên Ban kiểm soát. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>(i) Tên, địa chỉ, trụ sở chính, số, Công ty;</p> <p>(ii) Mục đích lấy ý kiến;</p> <p>(iii) Họ, tên và địa chỉ liên lạc của thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>(iv) Văn đề cần lấy ý kiến;</p> <p>(v) Phương án biểu quyết, bao gồm: tán thành, không tán thành và không có ý kiến;</p> <p>(vi) Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Công ty;</p> <p>(vii) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>d. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời</p> <p>phải có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị và ghi về Công ty theo quy định của Công ty.</p> <p>e. Thủ tục Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tôi (01) thành viên Hội đồng quản trị độc lập hoặc tôi (01) thành viên Ban kiểm soát. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>(i) Tên, địa chỉ, trụ sở chính, số, Công ty;</p> <p>(ii) Mục đích lấy ý kiến và các vấn đề cần lấy ý kiến;</p> <p>(iii) Tổng số phiếu biểu quyết gửi đi, tổng số phiếu biểu quyết thu về, số phiếu biểu quyết hợp lệ, không hợp lệ. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia biểu quyết;</p> <p>(iv) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề</p>
---	--

	<p>2. Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty</p> <p>1. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty</p> <p>Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.</p>	<p>25</p>
	<p>Bổ sung Điều 19 (điều mới):</p> <p>Điều 19. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty</p> <p>1. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty</p> <p>Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.</p> <p>2. Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty</p> <p>Hội đồng quản trị phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị</p>	<p>được xin ý kiến;</p> <p>Họ, tên, chữ ký của người phụ</p> <p>trách kiểm phiếu, người giám</p> <p>sát.</p> <p>f. Thư ký Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu, liên đới chịu trách nhiệm về các thiết hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác (nếu có).</p> <p>g. Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.</p> <p>h. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lại, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.</p>
	<p>cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ.</p> <p>9. Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị được ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp nhận.</p> <p>10. Biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu theo quy định tại khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>11. Kỳ Biên bản họp Hội đồng quản trị và trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</p> <p>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nêu được tài ca thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực.</p> <p>12. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị</p> <p>Đối với các nghị quyết họp Hội đồng quản trị không phải công bố thông tin 24 giờ thì chậm nhất sau 05 ngày kể từ khi Nghị quyết họp Hội đồng quản trị được thông qua, Thư ký công ty có nhiệm vụ hoàn thiện các văn bản liên quan để trình Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành. Thư ký công ty tiếp nhận bản gốc để thực hiện nhân bản, đóng dấu, phát hành trong thời gian ngắn nhất sau khi văn bản được ký. Việc phát hành và lưu trữ các văn bản theo số lượng cụ thể do Thư ký công ty soạn thảo, ghi tài văn bản theo quy định. Bản gốc của các Nghị quyết Hội đồng quản trị được lưu tại Văn phòng của Hội đồng quản trị.</p> <p>Trong một số trường hợp Nghị quyết Hội đồng quản trị phải thực hiện công bố thông tin trong vòng 24 giờ kể từ khi Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua thì Công ty thực hiện theo hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, quy định tại thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020.</p> <p>Nghị quyết Hội đồng quản trị được gửi tới từng thành viên Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát và các bộ phận trong Công ty theo tinh vực liên quan. Căn cứ yêu cầu quản lý, Thư ký công ty thông báo toàn văn hoặc trích nội dung Nghị quyết để gửi các phòng ban hoặc đơn vị liên quan để tổ chức thực hiện.</p> <p>Đối với nội dung thuộc bí mật của Công ty, của Nhà nước thì Nghị quyết Hội đồng quản trị có đóng dấu cấp "dò mắt" và chỉ được gửi theo địa chỉ cụ thể trong Nghị quyết.</p>	

<p>Điều 168 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	<p>Bổ sung "Điều 21", nội dung bổ sung được tách từ khoản 1 Điều 23 của Hội đồng quản trị để trình lên Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Điều 23: Thành phần Ban kiểm soát</p> <p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát là ba 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại</p>
<p>Điều 20, Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát"</p>	<p>Bổ sung Điều 20 (điều mới):</p> <p>Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 170, Điều 171 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, có quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;</p> <p>c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình lên Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>26</p>
<p>Điều 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>3. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty Hội đồng quản trị có thể bãi miễn Người phụ trách quản trị công ty hiện hành về lao động.</p> <p>Người phụ trách quản trị công ty có thể bị bãi miễn theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>4. Thông báo bỏ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty Sau khi có quyết định bỏ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty và cho các Cơ quan Nhà nước liên quan, tên các phòng Công ty hiện thông tin đại chúng, tên trang thông tin điện tử của Công ty theo trình tự và quy định của luật hiện hành.</p> <p>5. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty</p> <p>Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;</p> <p>b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng;</p> <p>c. Tham dự các cuộc họp;</p> <p>d. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;</p> <p>e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;</p> <p>f. Cung cấp các thông tin tài chính, báo cáo biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;</p> <p>h. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;</p> <p>i. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;</p> <p>j. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	<p>27</p>

	<p>với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p>	
<p>Điều 22: Từ cách thành viên Ban kiểm soát</p> <p>1. Thành viên Ban kiểm soát không là những người mà pháp luật và Điều lệ Công ty cấm làm thành viên Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát phải là người có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm. Thành viên Ban kiểm soát có thể không phải là cổ đông của Công ty.</p> <p>Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:</p> <p>a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;</p> <p>b. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liên tục đó.</p>	<p>Bổ sung "Điều 22" (điều mới), nội dung điều mới tách từ khoản 1 Điều 22 Quy chế</p> <p>Điều 22. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát</p> <p>Thành viên Ban kiểm soát không là những người mà pháp luật và Điều lệ Công ty cấm làm thành viên Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát phải là người có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm. Thành viên Ban kiểm soát có thể không phải là cổ đông của Công ty.</p> <p>Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:</p> <p>a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;</p> <p>b. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liên tục đó.</p>	<p>28</p>
<p>Bổ sung "Điều 23" (điều mới), nội dung điều mới được lấy từ Điều 21 và khoản 2 Điều 22 Quy chế:</p> <p>Điều 23. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát</p> <p>Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện trong từ việc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Quy chế này.</p> <p>Thành viên Ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán, không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán tài chính và không phải là Giám đốc tài chính của Công ty.</p> <p>Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát được nhiệm vụ ứng cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty. Việc đề cử của Ban kiểm soát được thông qua được công bố rõ ràng và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p>	<p>Điều 21: Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát</p> <p>1. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện trong từ việc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Điều 10 Quy chế này.</p> <p>2. Trường ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán, không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán tài chính của Công ty.</p> <p>Điều 22: Từ cách thành viên Ban kiểm soát</p> <p>2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát được nhiệm vụ đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty. Cơ chế đề cử của Ban kiểm soát được thông qua được công bố rõ ràng và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p>	<p>29</p>
<p>Bổ sung "Điều 24" (điều mới):</p> <p>Điều 24. Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát</p> <p>Việc bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dân phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và có đồng cổ quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.</p> <p>Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số</p>	<p>30</p>	<p>30</p>

	<p>phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử. Quy chế hoạt động Ban kiểm soát hoặc Điều lệ công ty.</p>	
<p>Điều 172, Điều 174 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	<p>Bổ sung "Điều 25", nội dung bổ sung được tách từ khoản 3, khoản 4 Điều 23 Quy chế: Điều 25. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát 1. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau: a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều này; b. Có đơn từ chức và được chấp thuận; c. Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này. 3. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau: a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công; b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; c. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của Kiểm soát viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty; d. Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Điều 23: Thành phần Ban kiểm soát 1. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau: a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều này; b. Có đơn từ chức và được chấp thuận; c. Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này. 2. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau: a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công; b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; c. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty; d. Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.</p>
	<p>Điều 26. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát Sau khi có quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các Cơ quan nhà nước liên quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của Công ty theo trình tự và quy định của Luật hiện hành.</p>	<p>Điều 24. Quyền tiếp cận thông tin và tính độc lập của thành viên Ban kiểm soát</p>
	<p><i>Hãy bỏ toàn bộ Điều 24</i></p>	<p>Điều 25. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Ban kiểm soát</p>
<p>Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	<p>Sửa Điều 27 thành Điều 28 và sửa nội dung: Điều 28. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc 1. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao. 2. Giám đốc có nhiệm vụ quản lý và tách nhiệm sau:</p>	<p>Điều 27. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát Giám đốc có nhiệm vụ quản lý và tách nhiệm sau: 1. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt của Công ty đã được giao.</p>

<p>a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không tham quyền của Hội đồng quản trị;</p> <p>Quyết định các hợp đồng mua, bán hàng hóa, dịch vụ, và các hợp đồng có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng hoặc giao dịch thuộc tham quyền của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều lệ này và quy định pháp luật.</p> <p>b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;</p> <p>d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty;</p> <p>d. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc tham quyền của Hội đồng quản trị;</p> <p>e. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong công ty, kể cả người quản lý thuộc tham quyền bổ nhiệm của Giám đốc;</p> <p>g. Tuyên dùng lao động;</p> <p>h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;</p> <p>i. Quyết và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.</p>	<p>đồng cổ đông thông qua;</p> <p>2. Quyết định tất cả các vấn đề thuộc tham quyền quyết định của mình mà không cần phải có Nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại theo Ban phân cấp tham quyền do Hội đồng quản trị phê duyệt, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;</p> <p>3. Kiến nghị số lượng và các loại căn bộ quản lý mà Công ty cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của căn bộ quản lý;</p> <p>4. Bổ nhiệm các căn bộ quản lý cấp phòng, ban trực thuộc công ty và có trách nhiệm thông báo trước cho Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm vừa nêu.</p> <p>5. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị khi cần thiết để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;</p> <p>6. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;</p> <p>7. Chấm dứt vào ngày 31 tháng 12 hàng năm, Giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm;</p> <p>8. Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;</p> <p>9. Đề xuất những biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý của Công ty;</p> <p>10. Chuẩn bị các bản kế hoạch dài hạn, hàng năm và hàng tháng của</p>
--	--

<p>Điều 17, khoản 5 Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	<p>Bổ sung Điều 29 (điều mới):</p> <p>Điều 29. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc</p> <p>1. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p>2. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:</p> <p>a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ;</p> <p>c. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của Công ty;</p> <p>d. Giám đốc điều hành không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vì thành niên, người hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phân quyết là đã làm công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản;</p>	<p>36</p>
		<p>Công ty (sau đây gọi là bản kê hoạch) phục vụ hoạt động quản lý đại hàn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản kê hoạch hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty.</p> <p>11. Thực hiện tài cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Giám đốc và pháp luật.</p> <p>12. Giám đốc muốn từ chức phải có đơn gửi Hội đồng quản trị. Đơn xin từ chức phải được gửi ít nhất là 60 ngày trước ngày dự kiến từ chức. Trong vòng 45 ngày kể từ ngày nhận đơn, Hội đồng quản trị họp và xem xét quyết định. Trong trường hợp Hội đồng quản trị đồng ý việc từ chức của Giám đốc, Hội đồng quản trị phải cử ngay một người khác đảm nhiệm công việc của Giám đốc. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày miễn nhiệm Giám đốc, Hội đồng quản trị phải bổ nhiệm Giám đốc mới theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>

	<p>e. Giám đốc điều hành là người có ít nhất 01 bằng đại học, có năng lực pháp lý, có nghiệp vụ chuyên môn có thực tiền quản lý kinh doanh hay quản lý nhà nước ít nhất 03 năm, không kiểm nghiệm các chức vụ quản lý, điều hành tại bất kỳ cơ quan, đơn vị kinh tế nào khác, từ trước khi được Hội đồng quản trị cử tham gia quản lý các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Công ty.</p>	
<p>Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	<p>Điều 30. Ứng cử, đề cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc Ban Giám đốc, các thành viên Hội đồng quản trị có quyền đề cử ứng viên Giám đốc theo đúng các tiêu chuẩn và điều kiện quy định trong Điều lệ Hội đồng quản trị xem xét khi Công ty có nhu cầu tìm kiếm Giám đốc.</p>	
<p>Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	<p>Điều 31. Bãi nhiệm, ký hợp đồng lao động với Giám đốc Hội đồng quản trị bỏ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Giám đốc. Hội đồng quản trị có thẩm quyền ký kết hợp đồng và quyết định các điều khoản của hợp đồng lao động được quy định tại Điều 31 Điều lệ Công ty.</p>	
<p>Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	<p>Điều 32. Miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Giám đốc Giám đốc muốn từ chức phải có đơn gửi Hội đồng quản trị. Đơn xin từ chức phải được gửi ít nhất là 60 ngày trước ngày dự kiến từ chức. Trong vòng 45 ngày kể từ ngày nhận đơn, Hội đồng quản trị họp và xem xét quyết định. Trong trường hợp Hội đồng quản trị đồng ý việc từ chức của Giám đốc, Hội đồng quản trị phải cử ngay một người khác đảm nhiệm công việc của Giám đốc. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày miễn nhiệm Giám đốc, Hội đồng quản trị phải bổ nhiệm Giám đốc mới theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bỏ nhiệm Giám đốc mới thay thế.</p>	<p>39</p>
	<p>Điều 33. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc Sau khi có quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang trang thông tin điện tử của Công ty theo trình tự và quy định của luật hiện hành.</p>	<p>40</p>
<p>Điều 163 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	<p>Điều 34. Tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Giám đốc điều hành sẽ do Hội đồng quản trị quyết định. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mức riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</p>	<p>41</p>
	<p>Điều 35. Thù tức, tinh từ trước tập, thông báo mới họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám</p>	<p>42</p>

	<p>độc</p> <p>Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc được thực hiện theo thủ tục, trình tự triệu tập họp Hội đồng quản trị được quy định tại Điều 17 Quy chế này.</p>		43
<p>khóa 1 Điều 171 Luật Doanh nghị 2020</p>	<p>Bổ sung Điều 36 (điều mới): Điều 36. Thông báo Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị sau khi được ban hành phải gửi đến các kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.</p>		44
	<p>Bổ sung Điều 37 (điều mới): Điều 37. Thông báo Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Giám đốc Nghị quyết, Quyết định Hội đồng quản trị (với các nội dung liên quan đến trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ của Giám đốc) sau khi được ban hành phải được gửi đến cho Giám đốc cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.</p>		45
<p>Điều 162 Luật Doanh nghị 2020, Điều 288 Nghị định số 155/20 20/NĐ- CP</p>	<p>Bổ sung Điều 38 (điều mới): Điều 38. Các trường hợp Ban kiểm soát và Giám đốc đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và nhậm chức và quản lý của Công ty: 1. Các trường hợp đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị a. Ban kiểm soát có thể đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau: - Khi có yêu cầu của cổ đông/nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 11 của Điều lệ công ty; - Khi xét thấy quyền tiếp cận các thông tin và tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty của Kiểm soát viên không được thực hiện đầy đủ theo pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty; - Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác sau khi đã thực hiện thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị nhưng người có hành vi vi phạm chưa chấp hành vi phạm hoặc có giải pháp khác phục hậu quả; b. Giám đốc có thể đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau: - Khi xét thấy các quyền của Giám đốc theo quy định tại Điều 31 Điều lệ công ty không được thực thi; - Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của những người điều hành doanh nghiệp khác sau khi đã thực hiện thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị nhưng người có hành vi vi phạm chưa chấp hành vi phạm hoặc có giải pháp khác phục hậu quả; 2. Những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị: a. Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty; b. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty; c. Giám đốc phải lập kế hoạch đề Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.</p>		

<p>khóa 3 Điều 291 Nghị định 155/20 20/NĐ -CP</p>	<p>Bổ sung Điều 41 (điều mới): Điều 41. Các văn đề Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị: 1. Các văn đề Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị; a. Các nội dung theo quy định của Quy chế này; b. Giám đốc có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. c. Các nội dung khác cần xin ý kiến, báo cáo cho Hội đồng quản trị phải được gửi trước ít nhất là bảy (07) ngày làm việc và Hội đồng quản trị sẽ phản hồi trong vòng bảy (07) ngày làm việc. Việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch theo quy định khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp và cổ giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị. Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công</p>	<p>48</p>
	<p>Bổ sung Điều 40 (điều mới): Điều 40. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các văn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc Căn cứ vào báo cáo của Giám đốc về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo quy định, Hội đồng quản trị sẽ tiến hành kiểm điểm kết quả thực hiện nghị quyết và các văn đề khác của Hội đồng quản trị với Giám đốc.</p>	<p>47</p>
	<p>Bổ sung Điều 39 (điều mới): Điều 39. Báo cáo của Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao 1. Báo cáo về tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng quản trị và Đại hội đồng quản trị và Đại hội đồng quản trị về kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng quản trị. 2. Định kỳ hàng quý, hàng năm báo cáo đánh giá tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. 3. Báo cáo về những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý. 4. Báo cáo hàng năm về việc triển khai thực hiện các nghĩa vụ đối với môi trường, cộng đồng, người lao động. 5. Báo cáo về tình hình thực hiện các nội dung được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng quản trị quyết định khác; 6. Thực hiện báo cáo các văn đề khác theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.</p>	<p>46</p>
	<p>d. Xin ý kiến Hội đồng quản trị đối với Bang Báo cáo tài chính kiểm toán (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình đề Hội đồng quản trị thông qua; e. Kiểm nghị phưong án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh; tiết cho năm tài chính tiếp theo; f. Xin ý kiến Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi g. Các nội dung khác khi xét thấy lợi ích của Công ty.</p>	

	<p>ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Các văn đề Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Ban Kiểm soát.</p> <p>a. Báo cáo của Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành được gửi đến các Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Giám đốc, người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Kiểm soát viên hoặc Ban Kiểm soát;</p> <p>c. Cách thức thông báo cho Ban Kiểm soát thực hiện như đối với Hội đồng quản trị.</p>	<p>Bổ sung Điều 42 (điều mới):</p> <p>Điều 42. Phôi hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các kiểm soát viên và Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu tên</p> <p>1. Phôi hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị</p> <p>Ban kiểm soát có vai trò giám sát, phối hợp, tư vấn và thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác như sau:</p> <p>a. Thường xuyên thông báo với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động, tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b. Trong các cuộc họp của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ;</p> <p>c. Các cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của Ban kiểm soát phải có kết luận bằng văn bản (không trừ hơn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc) gửi cho Hội đồng quản trị để có thêm cơ sở giúp Hội đồng quản trị trong công tác quản lý Công ty. Tuy theo mức độ và kết quả của cuộc kiểm tra trên, Ban kiểm soát cần phải ban báo cáo thông nhất với Hội đồng quản trị, Giám đốc trước khi báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp không thông nhất quan điểm thì được báo lưu ý kiến ghi vào biên bản và Trường Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo với Đại hội đồng cổ đông gần nhất;</p> <p>d. Trường hợp Ban kiểm soát phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;</p> <p>e. Kiểm soát viên có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị các khoản kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật;</p> <p>f. Đối với các kiến nghị liên quan đến tình hình hoạt động và tài chính của Công ty thì Ban kiểm soát phải gửi văn bản cùng tài liệu liên quan trước ít nhất mười lăm (15) ngày so với ngày dự định nhận được phản hồi;</p> <p>g. Các nội dung kiến nghị đến Hội đồng quản trị phải được gửi trước ít nhất là bảy (07) ngày làm việc và Hội đồng quản trị sẽ phản hồi trong vòng bảy (07) ngày làm việc.</p>
		<p>49</p>

50	<i>Bổ sung Điều 43 (điều mới):</i>
<p>Hội đồng quản trị tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.</p> <p>2. Phời hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Giám đốc Ban kiểm soát có chức năng kiểm tra và giám sát:</p> <p>a. Trong các cuộc họp của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Giám đốc (cùng lúc yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận) tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ các vấn đề mà các Kiểm soát viên quan tâm;</p> <p>b. Các cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của Ban kiểm soát phải có kết luận bằng văn bản (không trễ hơn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc) gửi cho Giám đốc để có thêm cơ sở giúp Giám đốc trong công tác quản lý Công ty. Tùy theo mức độ và kết quả của cuộc kiểm tra trên, Ban kiểm soát cần phải ban báo cáo thông báo với Giám đốc trước khi báo cáo trước Đại hội đồng nhất với Giám đốc hợp không thông nhất quan điểm thì được ủy quyền báo lưu ý kiến ghi vào biên bản và Trường Ban kiểm soát đồng. Trường hợp không nhất quan điểm thì được ủy quyền báo lưu ý kiến ghi vào biên bản và Trường Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo với Đại hội đồng cổ đông gần nhất;</p> <p>c. Kiểm soát viên có quyền yêu cầu Giám đốc tạo điều kiện tiếp cận hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty tại trụ sở chính hoặc nơi lưu trữ hồ sơ;</p> <p>d. Đối với thông tin, tài liệu về quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh và báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính, văn bản yêu cầu cấp của Ban kiểm soát phải được gửi đến Công ty trước ít nhất bốn mươi lăm (48) giờ làm việc so với thời gian dự định nhận được phản hồi. Ban kiểm soát không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan;</p> <p>e. Các nội dung kiến nghị về các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Ban kiểm soát phải được gửi đến Giám đốc trước ít nhất bảy [07] ngày làm việc so với ngày dự định nhận được phản hồi.</p> <p>Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.</p> <p>3. Phời hợp hoạt động giữa Giám đốc và Hội đồng quản trị: Giám đốc là người thay mặt điều hành hoạt động của Công ty, đảm bảo Công ty hoạt động liên tục và hiệu quả.</p> <p>a. Khi có Kiến nghị phưong án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, Giám đốc gửi cho Hội đồng quản trị sớm nhất có thể nhưng không ít hơn bảy (07) ngày trước ngày nội dung đó cần được quyết định;</p> <p>b. Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và cán bộ quản lý;</p> <p>c. Giám đốc có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị các giao dịch kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật;</p> <p>d. Các nội dung khác cần xin ý kiến theo quy định khác thì phải được gửi trước ít nhất là bảy (07) ngày làm việc so với ngày dự định nhận được phản hồi Hội đồng quản trị.</p>	

	<p>Điều 43. Quy định về việc danh giá hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác</p> <p>1. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng các tiêu chuẩn danh giá hoạt động cho tất cả các đối tượng là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác.</p> <p>2. Các tiêu chuẩn danh giá hoạt động phải hài hòa giữa lợi ích của người điều hành công ty với lợi ích lâu dài của Công ty và cổ đông. Các chỉ số tài chính và phi tài chính được sử dụng trong danh giá được Hội đồng quản trị cân nhắc thận trọng và quyết định tại từng thời điểm. Trong đó, các chỉ tiêu phi tài chính có thể được đề cập như: quyền lợi của các bên liên quan, hiệu quả hoạt động, những tiến bộ và cải tiến đạt được....</p> <p>3. Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công và các tiêu chuẩn danh giá đã được thiết lập và các kết quả đạt được, Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện danh giá hoạt động thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>4. Việc danh giá hoạt động của các Kiểm soát viên được tổ chức thực hiện theo phương thức được đề cập tại cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát.</p> <p>5. Việc danh giá hoạt động của người điều hành khác thực hiện theo các quy định nội bộ hoặc có thể dựa vào bản tự đánh giá hoạt động của những người điều hành này.</p>	<p>Điều 28. Nguyên tắc quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Giám đốc</p> <p>Điều 29. Quyên bảo lưu ý kiến của Giám đốc</p> <p>Điều 30. Huy bỏ quyết định của Giám đốc</p> <p>Điều 31. Quyết định vượt thẩm quyền của Giám đốc</p> <p>Điều 32. Trách nhiệm của Giám đốc trong việc chuẩn bị nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị</p> <p>Điều 33. Giao việc cho nhân viên Công ty</p> <p>Điều 34. Bảo cáo thường kỳ của Giám đốc</p> <p>Điều 35. Trách nhiệm trung thực và thành các xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc, cán bộ quản lý khác</p> <p>Điều 36. Giao dịch với người có liên quan</p> <p>Điều 37. Đảm bảo quyền hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty</p> <p>Điều 38. Đào tạo về quản trị Công ty</p> <p>Điều 39. Cung cấp thông tin cho Cổ đông</p> <p>Điều 40. Công bố thông tin thường xuyên</p> <p>Điều 41. Công bố thông tin về tình hình</p>
	<p>Hủy bỏ toàn bộ các Điều này vì:</p> <p>- Có những nội dung nằm ngoài của mẫu quy chế tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC.</p> <p>- Có những nội dung có liên quan được sắp xếp vào các Điều khác trong Quy chế.</p>	<p>51</p>

		<p>hình quản trị Công ty</p> <p>Điều 42. Công bố thông tin về các cổ đông lớn</p> <p>Điều 43. Trách nhiệm về báo cáo và công bố thông tin của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc</p> <p>Điều 44. Tổ chức công bố thông tin</p>
--	--	--



**(Dự thảo) NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP III PETROLIMEX**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Xây Lập III Petrolimex;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Xây Lập III Petrolimex ngày 14 tháng 4 năm 2022;
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết và Biên bản kiểm phiếu bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Xây Lập III Petrolimex ngày 14 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

Điều 2: Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.

Điều 3: Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

Điều 4: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và chỉ tiêu kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2022.

Điều 5: Thông qua đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.

Điều 6: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

Điều 7: Thông qua quyết toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS, BDH năm 2022, thù lao của các thành viên HĐQT, BKS, BDH năm 2022.

Điều 8: Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022.

Điều 9: Thông qua tờ trình về việc ký hợp đồng với các Công ty có người có liên quan.

Điều 10: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ quản trị Công ty.

Điều 11: Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2022-2027

Điều 12: Tờ chức thực hiện:

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 4 năm 2022.

2. Các ông/bà: Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Xây Lập III Petrolimex.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



CHỦ TỊCH

Phạm Văn Tuấn